

TỰ DO NGÔN LUẬN



Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Tay xin xỏ, tay cướp giật !!!

Cách đây gần 3 năm, tháng 12-2015, bà Victoria Kwa Kwa, Trưởng đại diện Ngân hàng Thế giới ở Việt Nam đã thông báo với nhà cầm quyền Việt cộng một cái tin sét đánh: kể từ tháng 7-2017, VN sẽ không còn được vay vốn ưu đãi nữa. Tiếp đó, Quỹ Tiền tệ Quốc tế và Ngân hàng Phát triển Á châu cũng khẳng định: từ tháng 7-2017, VN sẽ phải vay vốn ODA với lãi suất tăng gấp ba lần trong lúc thời gian ân hạn giảm xuống một nửa. Nghĩa là trước đây, thời hạn vay bình quân khoảng từ 30-40 năm, với lãi suất khoảng 0,7%-0,8%/năm. Nhưng từ nay, thời hạn đó chỉ còn từ 10-25 năm, tùy theo từng đối tác và từng loại vay với lãi suất 2%/năm trở lên. Đây là hậu quả sự tuyên truyền của Hà Nội: họ đã tận dụng mọi cơ hội để lèo thiên hạ rằng thu nhập bình quân đầu người VN đã nâng lên đáng kể, rằng từ năm 2010 trở đi, VN đã đạt mức nước thu nhập trung bình, GDP (Gross Domestic Product: Tổng Sản phẩm Nội địa) tăng vọt, nghèo khổ giảm hẳn... Thành ra các cơ quan tín dụng quốc tế nhận định không còn lý do để cho VN tiếp tục hưởng ưu đãi.

Một điều oái oăm khác nữa là ngay cả khi không còn được vay với chế độ ưu đãi, việc VN vay theo điều kiện thị trường cũng chẳng dễ dàng. Bởi lẽ đang khi quốc tế yêu cầu nền kinh tế thị trường thì VN vẫn duy trì nền "kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa". Dù từ năm 2013, Trương Tấn Sang - khi đó còn là chủ tịch nước, và Nguyễn Tấn Dũng - khi đó còn là thủ tướng, qua những chuyến sang Hoa Kỳ, luôn đề nghị "Mỹ sớm công nhận nền kinh tế thị trường của VN." Nhưng thói láu cá này chẳng lừa gạt được ai. Nay muốn vay quốc tế thì Hà Nội bắt buộc phải thành thật chuyển sang kinh tế thị trường đúng nghĩa, nhưng điều này chẳng hề dễ dàng, vì động đến quyền lợi của bao nhóm lợi ích trong đảng từ lâu đã làm giàu bằng cách lạm dụng cái đuôi "định hướng xã hội chủ nghĩa" bất chấp sự tan hoang tụt hậu của nền kinh tế đất nước.

Mối lo thứ ba ám ảnh đám chớp bu Ba Đình chính là nợ công. Một phân tích mới nhất của Tiến sĩ Vũ Quang Việt đầu năm 2017 ngay trên một tờ báo lề đảng là Thời Báo Kinh Tế Sài Gòn đã cho biết: theo điều tra của Tổng cục Thống kê năm 2014, nợ của 3.200 doanh nghiệp nhà nước là 4.9 triệu tỷ đồng (\$231 tỷ), gấp nhiều lần con số 1.5 triệu tỷ đồng mà Bộ Tài chính đưa ra chỉ cho một số tập đoàn và công ty lớn. Ước tính thêm cho thấy năm 2016, nợ của doanh nghiệp nhà nước là \$324 tỷ, bằng 158% GDP. Như vậy, tổng số nợ chính phủ và nợ doanh nghiệp nhà nước năm 2016 là \$431 tỷ, lên đến 210% GDP. Cụ thể, 12 tập đoàn nhà nước đã lỗ 218 nghìn tỷ đồng, chiếm 8.76% tổng dư nợ toàn ngành ngân hàng, trong đó có 4 tập đoàn nợ lớn nhất là PetroVietnam (72,300 tỷ), EVN (62,800 tỷ), Vinacomin (20,500 tỷ) và Vinashin (19,600 tỷ). Cả 4 tập đoàn này đều nằm trong những doanh nghiệp nhà nước được chính phủ bảo lãnh để "phát triển kinh tế." (Theo Phạm Chí Dũng, Việt Nam chìm trong nợ công, có thể gây bất ổn xã hội. 26-06-2017)

Tại sao đất nước nợ công nhiều đến vậy? Có thể có 3 lý do: quản lý ngu dốt vì không chọn nhân tài mà chọn thân thuộc hay phe cánh, vung tay quá trán để làm oai với nhân dân cũng như với thiên hạ, và tham nhũng hời hợt không chút ngại ngùng. Chẳng hạn liên tục xây những tượng đài lãnh tụ, trụ sở công quyền ngàn tỷ, chục ngàn tỷ khắp cả nước; làm một kilômét đường mất 20 triệu USD xài 2 năm thì hư (đang khi ở Dubai chỉ tốn 4 triệu USD cho 1km xài 50 năm vẫn còn tốt); dự tính làm tháp truyền hình cao nhất thế giới để lèo cả hoàn vũ. (Nhưng mới đây, theo BBC 13-07-2017, kế hoạch điên rồ này bị phá sản vì mới góp vốn mới góp được 150 tỷ đồng trong số vốn điều lệ 600 tỷ thì cả VTV và SCIC [Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước] đều "xin rút").

Do đó mà cả năm nay, "người đồ vớ" xấu số và nổi tiếng là thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phải chạy từ Mỹ châu (tháng 5) sang châu Âu (tháng 7) để vừa chấp tay xin khất nợ, vừa ngửa tay xin vay tiền. Nhưng với một Tổng thống có đầu óc con buôn như Donald Trump thì đảng VC có chút hy vọng bòn rút gì chẳng? Chuyến đi Mỹ của ông Phúc đã bị thất bại lớn khi Tổng thống Trump hoàn toàn không đề cập gì về Hiệp định Thương mại song phương Việt-Mỹ. Đang khi chính ông ta không lâu đã thẳng thừng nhận xét: "Bao năm qua họ chỉ lợi dụng Mỹ, chơi trò nước đôi đi 2 dây giữa chúng ta và Trung Cộng !... Họ kêu gọi Mỹ và các nước khác ủng hộ họ trong vấn đề Biển Đông và các vấn đề xung đột liên quan đến TC, nhưng chính họ lại phục tùng, vâng lời TC như một chư hầu thời phong kiến. Tôi là người ngay thẳng và không ưa những kẻ "2 lưỡi"; nhưng những tay lãnh đạo của đảng CSVN thậm chí còn có 3-4 lưỡi... Không có TPP gì cả; không tạo điều kiện hay viện trợ gì cả; không cho nhập khẩu hưởng lợi từ Mỹ nữa... Đến lúc nào đó người dân VN thật sự muốn từ bỏ cái đám tham nhũng vơ vét ấy thì chúng ta mới suy nghĩ về chính sách tốt hơn... cho đất nước VN".

Chuyến đi Đức mới rồi của Nguyễn Xuân Phúc cũng chẳng khá hơn gì. Sau cuộc gặp ngày 6-7-2017 giữa Thủ tướng Angela Merkel và Thủ tướng VN bên lề Hội nghị thượng đỉnh G20 tại Hamburg, báo đảng cho biết: "Phía Đức cam kết tiếp tục ủng hộ VN phát triển quan hệ với EU, cũng như thúc đẩy sớm ký kết Hiệp định Thương mại tự do giữa VN và EU (EVFTA)". Thế nhưng chẳng có gì rõ ràng cụ thể. Thậm chí Nguyễn Xuân Phúc còn bị Tổng thống Đức "truy" về "thành tích nhân quyền": vì ngay trước chuyến công du Đức của ông ta, VC đã giáng bản án 10 năm tù vô lý, bất công và man rợ đối với nhà hoạt động nhân quyền có hai con nhỏ là Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, chưa kể nhiều "thành tích" bắt bớ hàng loạt nhà đấu tranh dân chủ khác. Tường cũng nên lưu ý: EVFTA muốn được thông qua, phải có sự thống nhất của quốc hội thuộc 27 nước thành viên. Sự đồng thuận giữa các nước EU lại tương đối cao về vấn đề nhân quyền. Chỉ cần vài nước không thông qua thì EVFTA sẽ bị khựng lại. (Theo Thiên Lâm, VNTB)

Đang khi đó, đối với nhân dân trong nước, bàn tay cướp giật của VC ngày càng táo tợn và hung bạo, ngày càng thất nhân tâm và vô liêm sỉ. Điển hình là tại Đồng Tâm. Sáng ngày 7-7, tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Đức, để gọi là giữ lời hứa, nhà cầm quyền Hà Nội đã có buổi công bố dự thảo kết quả thanh tra đất đai ở xã Đồng Tâm. Tại buổi này -có sự tham dự của Nguyễn Đức Chung- phó Thanh tra thành phố là Nguyễn An Huy đã trình bày dự thảo kết luận thanh tra. Theo dự thảo, toàn bộ đất đai ở đồng Sênh (thuộc thôn Hoàn) với diện tích lên đến 59 hecta là đất quốc phòng. Do đó, việc đòi trả tiền bồi

GIẢI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM 2008 GIẢI TRUYỀN THÔNG LIÊN MẠNG 2011

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01** ➤ *Tay xin xỏ, tay cướp giật !!!*
Trg 03 ➤ *Tuyên bố phản đối bản án dành cho bà Ng.Ng.Như Quỳnh.*
-Hội Cựu Tù nhân Lương tâm.
Trg 04 ➤ *Trả lời phỏng vấn về hiện tình Giáo hội Công giáo Việt Nam.*
-TGM Nguyễn Chí Linh.
Trg 06 ➤ *Yêu cầu Nguyễn Xuân Phúc trả tự do cho 3 nhà hoạt động...*
-43 Tổ chức Quốc tế.
Trg 08 ➤ *Giáo hạt Văn Hạnh đồng hành với các nạn nhân thảm họa For.*
-JB Nguyễn Hữu Vinh.
Trg 10 ➤ *Lược sử bành trướng của TQ.*
-Thẩm phán Phạm Đình Hưng.
Trg 12 ➤ *Những dấu hiệu rạn nứt trong hệ thống chính trị Trung cộng...*
-Nguyễn Cao Quyền.
Trg 13 ➤ *Có tật giật mình.*
-Trần Gia Phụng.
Trg 15 ➤ *Nghịch lý không: Thủ tướng chưa hiểu rõ "chế độ ta" ?*
-Nguyễn Đình Ấm.
Trg 16 ➤ *Tính chất khủng bố của nhà nước cộng sản.*
-Nguyễn Vũ Bình.
Trg 19 ➤ *Quốc tịch của đảng CSVN.*
-Nguyễn Gia Kiểng.
Trg 21 ➤ *"Mốc son" tháng bảy !*
-Minh Quân.
Trg 22 ➤ *Tương lai: Vàng hay người?*
-Ngô Nhân Dụng.
Trg 23 ➤ *"Đào núi và lấp biển".*
-Anh Văn.
Trg 24 ➤ *Hiếm có nước nào quân đội làm kinh tế.*
-BBC phỏng vấn.
Trg 25 ➤ *Tư tưởng của giới luật sư lại bị siết.*
-Cát Linh RFA.
Trg 26 ➤ *Doanh nhân Trịnh Vĩnh Bình tái khởi kiện nhà nước V.Nam.*
-Tuờng An.
Trg 28 ➤ *Biển Bình Thuận đang bị đầu độc như thế nào?*
-Lê Anh Hùng.
Trg 30 ➤ *Cuộc sống của cựu tù nhân lương tâm Việt Nam.*
-Hòa Ái RFA.
Trg 31 ➤ *Hà Nội quyết lấy đất Đồng Tâm giao cho Tập đoàn Viễn...*
-Cali Today News.

+++++

thường về đất khi giải phóng mặt bằng của 14 hộ dân đang sử dụng đất ở đây là điều vô lý?! "Đất sân bay Miếu Môn còn nguyên mốc giới bê tông cốt thép, là đất quốc phòng" dự thảo cho biết và từ đó kết luận: "Không có diện tích 59 hecta đất nông nghiệp như dân nêu". Dĩ nhiên thôn Hoàn và hầu như cả nước đều hết sức bất mãn trước kết luận ăn cướp trắng trợn này. Người ta còn bất mãn hơn nữa khi biết chuyện: lúc bị một dân làng Đồng Tâm phản bác, cho rằng đất đồng Sinh là do "tổ tiên chúng tôi để lại, chênh 1m cũng là đất, phải đo đạc đường hoàng", Chánh Thanh tra Hà Nội Nguyễn Văn Tuấn Dũng ngay lập tức viện dẫn "dân tộc VN" để bảo vệ quan điểm của đồng bọn: "Đất này của dân tộc VN, sở hữu toàn dân do nhà nước thống nhất quản lý, không có đất nào là cha ông để lại... Đây là gốc của vấn đề." Nghĩa là theo tay ấy, "dân tộc VN" đồng ý lấy đất của làng Đồng Tâm giao cho Viettel kinh doanh, cũng như lâu nay "dân tộc VN" đã đồng ý cho quân đội lấy đất sân bay Tân Sơn Nhất xây sân golf, thì không ai được phép chống lại cả!

Vụ thứ hai là đơn kiện Thiên An. Trong cuộc họp giữa nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên-Huế với các đơn sĩ vào sáng ngày 12-07-2017 tại trụ sở UBND tỉnh để gọi là "xem xét nguyện vọng của đơn kiện", trước hết đơn kiện lên án mạnh mẽ những hành vi thô bạo, xâm hại thân thể các đơn sĩ, những lời nói tục tĩu chà đạp danh dự, nhân phẩm người tu hành... của các cán bộ, nhóm côn đồ, đám phụ nữ được công an bảo kê và kích động; lên án mạnh mẽ hành vi xúc phạm sự thánh thiêng của Tôn giáo qua việc phá hủy Thánh giá ngay trong khuôn viên Đơn viện vào ngày 28-06, Phó Chủ tịch Thường trực tỉnh là Phan Ngọc Thọ thoái thác trách nhiệm bằng cách nói đó là chuyện của công an và viện kiểm sát, còn ông đại diện phía Nhà nước nên chỉ giải quyết chuyện đất đai thôi. Nhưng kiểu giải quyết của nhà cầm quyền là dựa vào những quyết định sai trái từ lâu của trung ương (do báo cáo láo từ địa phương) như quyết định số 1230/QĐ-TTg và Quyết định số 577/QĐ-XKT vốn có nội dung trái pháp luật được ban hành không đúng thẩm quyền và cố tình dùng "quyết định hành chính" để "tước đoạt" quyền sở hữu và quyền sử dụng phần đất-nhà-rừng thông 107 ha của đơn viện. Thậm chí phía nhà cầm quyền còn trắng tráo cướp diễn đàn "đối thoại", cấm cản phái đoàn đơn sĩ không được quay phim, chụp ảnh. Kết thúc cuộc họp, bên phía tỉnh lại yêu cầu đơn kiện ký vào biên bản dài 11 trang A4 đã được soạn thảo trước đó. Dĩ nhiên các đơn sĩ đã thẳng thừng bác bỏ và đang chuẩn bị tinh thần để đón nhận những đòn tấn công và cướp đoạt mới.

Bản tin doanh nhân Trịnh Vĩnh Bình tái khởi kiện nhà nước VN và sẽ lời Hà Nội ra toà tại Paris vào ngày 21-08 tới khơi lại một tiền sử ăn cướp của VC đối với một Việt kiều được mời gọi về đầu tư, xây dựng đất nước, để "vỗ béo rồi làm thịt". Thật vậy, là một triệu phú ở Hoà Lan, ông Trịnh Vĩnh Bình đã đem hơn \$4 triệu về VN làm ăn cuối năm 1990 và rất thành đạt. Sáu năm sau, ông bị VC vu cáo phạm pháp, tước đoạt cơ nghiệp (nay trị giá \$250 triệu), bị giam giữ hơn 18 tháng, sau đó bị kết án 11 năm tù. Năm 2000, ông vượt ngục và vượt biên lần nữa về Hà Lan. Năm 2003, ông khởi kiện nhà nước VN tại Thụy Điển, nhưng rồi qua một thỏa thuận ký tại Singapore năm 2006, Hà Nội đồng ý trả ông \$15 triệu cũng như mọi tài sản. VC ăn quịt phần sau nên nay ông quyết đòi bồi thường trên \$1 tỷ.

Ngày 28-06 vừa qua, Bộ Tài nguyên - Môi trường đã chấp thuận cho Công ty TNHH Điện lực Vĩnh Tân 1 nhận chìm gần 1 triệu m³ bùn thải ra vùng biển thuộc xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Việc này sẽ cướp đi của đất nước Khu Bảo tồn biển Hòn Cau sau khi cụm 5 nhà máy nhiệt điện than Vĩnh Tân từ bao năm qua đã cướp đi nguồn sống của nông dân và ngư dân ở vùng này qua việc làm nhiễm độc đất, nước và biển, giết chết mọi cây trồng và mọi thủy sản.

Tay xin xỏ quốc tế, tay cướp giật quốc dân, đó là hành động duy nhất của cái chính đảng, chế độ và nhà nước do HCM thành lập cách đây hơn 70 năm. BBT



Khỉ vào thành Hồ (Babui, DcvOnline)



HỘI CỰU TÙ NHÂN LƯƠNG TÂM VIỆT NAM

Tuyên bố phản đối bản án dành cho bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (Mẹ Nấm)

Việt Nam 01-07-2017

Vào ngày 29-6-2017, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã xét xử gấp gáp trong một ngày và tuyên bản án nặng nề 10 năm tù giam dành cho bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (Mẹ Nấm).

Chúng tôi nhận định như sau:

1) Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đưa ra để truy tố bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh không dựa trên bất kỳ chứng cứ nào được xác lập theo luật định;

2) Các chứng cứ dùng để buộc tội bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh mơ hồ và được xác lập chủ yếu dựa trên suy đoán, mà theo cách như vậy có thể dùng để buộc tội bất kỳ ai, không riêng bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh;

3) Việc phát biểu ôn hòa về các vấn nạn của đất nước và xã hội Việt Nam, dù trái với quan điểm và chính sách của nhà cầm quyền, dứt khoát không thể là hành vi phạm tội theo luật pháp hiện hành;

4) Phản đối và yêu cầu khởi tố tập đoàn Formosa trước pháp luật do thảm họa môi trường mà doanh nghiệp bẩn thỉu này gây ra hoàn toàn là quyền và trách nhiệm pháp lý của mọi công dân Việt Nam, không riêng của bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh;

5) Chống lại hành động gây hấn và xâm phạm chủ quyền Việt Nam của nhà cầm quyền Bắc Kinh là trách nhiệm lương tâm của mọi người Việt yêu nước dù ở bất kỳ nơi đâu, không riêng của bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, ngoại trừ những kẻ cam tâm luôn cúi ngoại bang và rấp tâm bán nước;

6) Tại phiên tòa xét xử vào ngày 29-6-2017, mọi đề nghị hợp lý và hợp lệ của các luật sư biện hộ cho bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh đã không được chủ tọa phiên tòa lắng nghe và chấp nhận, đó là hành động cố ý và trái pháp luật; các luật sư cũng bị ngăn cản nêu câu hỏi xác

định hành vi của bị cáo và không được tranh luận với đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố;

7) Bản án đã được cơ quan an ninh quyết định từ trước ngày xét xử và không phải là kết quả của một tiến trình tố tụng hợp lệ và hợp pháp theo luật định; hội đồng xét xử vào ngày hôm đó chỉ đóng vai con rối trong vở kịch đã được dàn dựng từ trước một cách lộ bịch;

8) Phiên tòa tuy mang tiếng công khai, nhưng chỉ những ai được cơ quan an ninh nhà nước cho phép tham dự mới được phép vào nơi xử án; và

9) Bản án 10 năm tù dành cho bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh là sự phi nhô đối với một nền tư pháp vận hành theo lợi ích và sự sai khiến của đảng cầm quyền.

Vì những lẽ nêu trên, chúng tôi, các hội viên của Hội Cựu Tù nhân Lương tâm, tuyên bố như sau:

Thứ nhất, bác bỏ hoàn toàn các cáo buộc và chứng cứ buộc tội của nhà cầm quyền Việt Nam đối với bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh.

Thứ hai, bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh có quyền tự do ngôn luận và quyền bình đẳng trước pháp luật, mà nhà cầm quyền phải tôn trọng.

Thứ ba, việc thực hiện quyền và trách nhiệm công dân đối với các vấn nạn của đất nước và xã hội Việt Nam hoàn toàn hợp hiến và hợp pháp; chỉ những ai ngăn cản công dân thực hiện quyền và trách nhiệm đó mới là kẻ phạm pháp và cần phải bị trừng trị theo pháp luật.

Thứ tư, bản án 10 năm tù dành cho bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh được tuyên hoàn toàn trái pháp luật và, do đó, vô giá trị.

Thứ năm, nhà cầm quyền Việt Nam phải trả tự do ngay lập tức và vô điều kiện cho bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh.

Thứ sáu, không được sử dụng án

tù nặng nề của các tù nhân chính trị làm hàng hóa đổi chác lợi ích thương mại với các quốc gia khác, vì đó là hành động bi ối và đáng bị lên án.

Lập tại Việt Nam, ngày 1 tháng 7 năm 2017

Đại diện Hội Cựu Tù Nhân Lương Tâm

Hai Đồng Chủ tịch LM Phan Văn Lợi và BS Nguyễn Đan Quế

ĐẶC ỦY NHÂN QUYỀN ĐỨC RA TUYÊN BỐ VỀ BẢN ÁN CỦA BLOGGER MẸ NẤM

RFA, 2017-06-30

Đặc ủy Nhân quyền của chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức, bà Bärbel Kofler, vào ngày 30 tháng 6 ra tuyên bố về bản án 10 năm tù mà tòa án tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam kết cho blogger Mẹ Nấm- Nguyễn Ngọc Như Quỳnh.

Trong tuyên bố được đưa ra bà Bärbel Kofler bày tỏ sự bàng hoàng vì bản án mang động cơ chính trị đi ngược lại các nguyên tắc về nhân quyền, cũng như vi phạm các nghĩa vụ quốc tế trong lĩnh vực quyền dân sự và chính trị mà Việt Nam tham gia ký kết.

Bà này cũng cho rằng mức án nặng 10 năm cho thấy sự bất hợp lý và thiếu cân nhắc đối với quyền căn bản về tự do biểu đạt và tự do báo chí được ghi trong Hiến Pháp Việt Nam.

Tuyên bố của đặc ủy nhân quyền Đức Bärbel Kofler còn cho rằng biện pháp trừng phạt của cơ quan chức năng Việt Nam đối với những nỗ lực vì quyền tự do dân sự, môi trường... trong trường hợp của blogger Mẹ Nấm cũng như các blogger khác qua biện pháp đàn áp, bắt bớ, giam giữ là dấu hiệu đáng báo động.

Bà Bärbel Kofler khen ngợi hoạt động đấu tranh chống tham nhũng và các tiêu cực xã hội thông qua các bài viết của blogger Mẹ Nấm- Nguyễn Ngọc Như Quỳnh. Việc làm này có tác động thu hút chú ý của dư luận đến tình trạng chết bất minh tại nơi giam giữ, thảm họa ô nhiễm môi trường ở các tỉnh miền Trung do nhà máy thép Formosa gây nên.



TGM NGUYỄN CHÍ LINH

Trả lời phỏng vấn về hiện tình Giáo hội Công giáo VN

.....*Églises d'Asie* 03-07-2017.....

Theo nhận định ngày 3 tháng 7 của báo *Églises d'Asie* (Các Giáo hội Á châu, thuộc Hội Thừa Sai Paris), tổng giáo phận Huế đang là tâm điểm thời sự Việt Nam, sau khi một nhóm gồm 150 người tấn công Đan viện Thiên An của Dòng Biển Đức ngày 28 tháng 6 vừa qua. Đức Cha Giuse Nguyễn Chí Linh, 67 tuổi, là Tổng Giám mục của Huế từ ngày 29 tháng 10 năm ngoái và là chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam từ ngày 5 tháng 10 cùng năm. Nhân dịp tới Paris, ngài đã chấp nhận trả lời các câu hỏi của ban biên tập *Églises d'Asie*.

Églises d'Asie : *Thứ Tư, 28 tháng Sáu vừa rồi, một nhóm 150 người đã xâm nhập tài sản của đan viện Biển Đức Thiên An, tọa lạc cách Huế mấy kilômét, và đã phá hủy một tượng Chúa Kitô trên Thập Giá. Đây không phải là lần đầu tiên những bạo lực như thế đã diễn ra, các bạo lực này đã có trong khuôn khổ cuộc tranh chấp ruộng đất ngày xưa. Đức Cha có thể giải thích cho chúng con biết tình hình được không?*

Đức Cha Giuse Nguyễn Chí Linh : Trước đây, Đan Viện có một khu đất diện tích khoảng 107 mẫu tây. Nhưng Bộ Dân Luật Việt Nam không thừa nhận quyền tư hữu. Thành thử, các nhà cầm quyền không thừa nhận quyền sở hữu của đan viện đối với khu đất này.

Vụ tranh cãi này đã bắt đầu từ một thập niên qua; nó đã trở thành một cuộc tranh cãi thực sự. Các nhà cầm quyền đã ăn cắp tài sản của các đan sĩ, tức khu đất này, để bán cho các doanh nghiệp ngoại quốc, các doanh nghiệp du lịch [*Chú thích của ban biên tập: các nhà cầm quyền chiếm 50 mẫu tây, để làm một công viên giải trí*]. Và rồi, đây là cách họ làm thế: nhà cầm quyền muốn tạo thế dễ dàng cho việc đầu tư của các doanh nghiệp, cả địa phương lẫn ngoại quốc, nên đã bán các tài sản này đi. Họ che giấu quyền lợi của các tổ chức tôn giáo, và, trong trường hợp này, các quyền lợi của Đan Viện.

Người Công giáo của tổng giáo phận Huế là thiểu số và vẫn còn bị thương tích bởi các vụ tàn sát diễn ra trong cuộc Tấn Công Tết [*Chú thích của BBT: cuộc tấn công bất ngờ của các cán binh Bắc Việt nhân dịp Tết năm 1968; trong thành phố này, các trận chiến đặc biệt lâu dài, chúng kéo dài 28 ngày, và sát hại nhiều người*], nên không ai dám lên tiếng. Người ta

để các đan sĩ phải tự xoay sở lấy. Và nhà cầm quyền dân sự mặc tình muốn làm gì thì làm. Tôi đã viếng Đan viện [ngày 16 tháng Sáu vừa qua], và các đan sĩ cho rằng tòa Tổng giám mục nên nâng đỡ việc đòi lại đất đai của họ. Tôi đoán rằng các đan sĩ đã dựng lại cây thập giá [ngày 26-06-2017], điều này đã gây ra một phản ứng, có tính bạo lực, về phía nhà cầm quyền [ngày 28 tháng Sáu]. Các ông biết đấy, ở xứ này, 77% các vụ tranh chấp liên quan tới đất đai.

Hỏi: Cũng trong tuần này, một "blogger" Công giáo Việt Pháp, Ông Phạm Minh Hoàng, đã bị tước mất quốc tịch và bị đuổi khỏi xứ sở. Ngày 29 tháng Sáu, một "blogger" Công giáo, Bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, thường được biết nhiều hơn dưới tên "Mẹ Nấm", đã bị kết án 10 năm tù vì đã "tuyên truyền chống chính phủ Cộng sản". Cha Gioan Nguyễn Ngọc Nam Phong, cha xứ Giáo xứ Thái Hà, ở Hà Nội, một linh mục dân thân, nhất là trong các vấn đề đất đai, đã bị cấm rời lãnh thổ, trong khi ngài có việc phải qua Úc. Tất cả những điều này gợi ý gì với Đức Cha?

Trả lời: Chế độ Cộng sản luôn là một chế độ độc tài, nên các nhà cầm quyền có khuynh hướng đàn áp các tiếng nói đối lập. Các "bloggers" bị coi như những người khiêu khích, chuyên xúi giục các vụ nổi loạn.

Cha Gioan Nguyễn Ngọc Nam Phong đã bị trừng phạt vì tác phong chống cộng sản của ngài. Trong các bài nói của ngài, trong các bài giảng của ngài, ngài thường hay kết án các nhà cầm quyền. Điều này từ lâu khiến ngài ở trong sổ bị theo dõi của Công an. Thành thử đây không phải là lần đầu tiên. Nhiều người đối lập đã bị trừng phạt như thế để họ không nói xấu chế độ với người ngoại quốc.

Hỏi: Các linh mục tự động viên mình ủng hộ các người Việt Nam chịu ảnh hưởng của thảm họa môi trường do doanh nghiệp Formosa khiêu khích tạo ra đã bị biến thành đối tượng để đe dọa. Các cuộc biểu tình đã bị dẹp tan một cách dã man. Mới đây, ban biên tập của *Églises d'Asie* đã gặp Đức cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, người hướng dẫn một phái đoàn qua Âu Châu để thảo luận về vấn đề môi trường này làm chủ đề. Hội đồng Giám mục cũng đã lên tiếng công bố. Tình trạng môi trường có diễn biến ở VN không?

Đáp: Không có gì đã thay đổi. Vì

chính phủ luôn luôn sợ phải thừa nhận sự thật liên quan tới vụ tai tiếng Formosa. Nhưng từ trước đến nay, họ nhìn nhận rằng đây là một thảm họa và nhận định rằng Việt Nam chưa có đủ trải nghiệm để xử lý các vụ việc như thế. Xứ sở chưa có đủ chuyên viên, và đây là cái giá rất cao mà xứ sở phải trả.

Liên quan đến việc bồi thường, người ta luôn đương đầu với cùng một vấn đề tham nhũng. Số tiền không cao lắm, vì các thiên kiến sẵn có, và bị các nhà cầm quyền dân sự bác bỏ. Và lại, theo tin đồn, chính người Trung Quốc đầu tư; người Đài Loan chỉ là những người cho mượn tên mà thôi.

Còn về Đức Cha Hợp, ngài đã làm phật lòng các nhà hữu trách của Phòng Tôn giáo Sự vụ rất mạnh. Những người này đã đề nghị "miễn chấp" (excuser) cho Đức cha Hợp. Nghĩa là họ mong Tòa thánh triệu Đức cha Hợp về Rôma, hoặc gửi ngài đi nghỉ dưỡng.

Hội đồng Giám mục gần đây đã gửi "các nhận xét thành thực và thẳng thắn" của mình liên quan đến Luật về tín ngưỡng và tôn giáo, ngày 1 tháng Sáu vừa qua, lên các nhà cầm quyền.

Nói một cách tổng quát, với luật này, người ta thấy nhiều thụt lùi, chứ không phải tiến bộ; chúng tôi không luôn được hưởng sự tự do đích thực. Thí dụ, có nhiều lãnh vực trong đó Giáo hội không có quyền dân thân vào, như sức khỏe, giáo dục v.v... Người ta vẫn chưa ra khỏi não trạng của hệ thống gọi là "xin cho" [*Ghi chú của BBT: kiểu nói này mô tả sự kiện: Giáo hội tự thấy mình có nghĩa vụ phải xin phép đối với tất cả mọi việc mình làm, chế độ ở địa phương có ban phép ấy hay không là tùy ở họ*].

Đây là mối thất vọng, được các tôn giáo khác chia sẻ, mặc dù không công khai nói ra. Dù sao, các tôn giáo này cũng hỗ trợ Hội đồng Giám mục.

Hỏi: Còn về việc cử nhiệm các giám mục, từ trước đến nay, quý Đức cha có được tự do không?

Đáp: Không, không hề có. Nhà nước không có quyền đề cử một giám mục, nhưng họ có quyền từ chối một vụ bổ nhiệm. Khi một ứng viên được đề cử làm giám mục, họ cần sự chấp thuận của Nhà nước. Trên thực tế, không có quá nhiều vấn đề liên quan đến việc bổ nhiệm tại các giáo phận ở tỉnh. Nhưng có vấn đề với việc bổ nhiệm giám mục ở ba tổng giáo phận Hà Nội, Huế và Sài Gòn.

Hỏi: Ngày 29 tháng Sáu, Đức cha đã ở Rôma.

Đáp: Mới đây, tôi được bổ nhiệm làm Tổng Giám mục Huế [ngày 29

tháng 10 năm ngoái]. Trong truyền thống của Giáo hội Công giáo, các tân Tổng Giám mục tới Rôma để lãnh dây *pallium* từ tay Đức Giáo hoàng. Nghi lễ này diễn ra ngày 29 tháng Sáu, dịp Lễ Hai Thánh Phêrô và Phaolô. Ba mươi sáu Tổng Giám mục đã nhận dây *pallium* năm nay.

Đối với tôi, đó là một niềm vui lớn. Một cách hết sức hữu hình, người ta cảm thức được sự hiệp thông của Giáo hội hoàn vũ. Điều này gây ấn tượng hết sức. Và có nhiều khách mời: đại diện của các tôn giáo khác, Hồi giáo, Chính thống giáo, các nghi lễ đặc biệt, cả các nhà ngoại giao nữa, đủ các cấp, và cả các thủ tướng nữa. Bầu khí rất "hoàn cầu". Tất cả đã được Đức Giáo hoàng Phanxicô hoàn cầu hóa.

Hỏi: *Hôm trước đó, tức ngày 28 tháng Sáu, Đức Giáo hoàng đã bổ nhiệm 5 vị Hồng y, trong đó, có Đức cha Louis-Marie Ling Mangkhankhoun, giám mục Paksé, ở Lào. Một vài tháng sau khi 17 vị tử đạo của Lào được phong chân phúc. Một nguồn hân hoan?*

Đáp: Tôi chia sẻ niềm vui của Giáo hội Lào vì đây là các vị tử đạo đầu tiên được phong chân phúc. Tôi đã ở Vạn Tượng để dự lễ ấy vì, trong số các vị được phong chân phúc, có một linh mục của giáo phận cũ của tôi là Thanh Hóa, Cha Thoa Tien. Ngài vốn là thành viên của linh mục đoàn Thanh Hóa.

Ở Việt Nam, diễn trình phong chân phúc cho Đức Hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận đang diễn tiến tốt đẹp.

Đức Hồng Y Thuận đã được nâng lên bậc đáng kính. Ngài là giám mục cũ của tôi ở Nha Trang, một đại biểu chân chính của Giáo hội lúc ấy. Tôi hãnh diện về ngài và tôi cũng hãnh diện về sự thăng tiến thiêng liêng của ngài.

Hỏi: *Năm 2018, Giáo hội Việt Nam sẽ mừng 20 năm lễ phong chân phúc cho các vị tử đạo của mình. Quý vị sẽ chuẩn bị việc này ra sao?*

Đáp: Hiện nay, các cử hành đã được tổ chức, liên kết với việc các giám mục viếng mộ hai Thánh Phêrô và Phaolô (ad limina) ở Rôma hồi tháng Ba vừa rồi. Chắc chắn sẽ có những cuộc cử hành và buổi cầu nguyện lớn lao; người ta sẽ cố gắng làm nổi bật đời sống và tiểu sử các vị tử đạo. Các nghi lễ này sẽ luôn nhắm tới người trẻ.

Về người trẻ, Các Ngày Giới Trẻ Á Châu sẽ diễn ra tại Nam Dương vào mùa hè này.

Đối với người trẻ Việt Nam, có vấn đề lớn về ngôn ngữ vì đa số

không hiểu tiếng Anh hay tiếng Pháp. Nhưng Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Viên, giám mục phụ tá của Vinh, người chịu trách nhiệm mục vụ giới trẻ, đang tổ chức một nhóm người Việt tham dự Các Ngày Giới Trẻ nói trên.

Hỏi: *Miến Điện và Tòa Thánh đã chính thức thiết lập các liên hệ ngoại giao nhân cuộc gặp gỡ ở Vatican giữa Tòa thánh và Aung San Suu Kyi, Cố vấn Nhà nước Miến Điện, ngày 4 tháng 5 vừa qua. Liệu việc này có một tác động nào đối với sự hiện diện của vị đại diện không thường trực của Tòa thánh tại Việt Nam không?*

Đáp: Cho tới nay, người ta có thể nói chúng tôi khá thất vọng: chúng tôi vốn mong đợi nhiều ở giây phút trong đó Việt Nam sẽ tạo được các liên hệ ngoại giao với Tòa thánh ở cấp sứ thần. Nhưng vị đại diện của Tòa thánh ở Việt Nam, Đức Cha Leopoldo Girelli, không luôn được quyền cư ngụ thường trực ở Việt Nam. Ngài luôn là "đại diện không thường trú của Tòa thánh ở Việt Nam"; ngài ở Tân Gia Ba và chỉ có quyền ở Việt Nam một tháng rồi phải rời xứ sở.

Mọi di chuyển của ngài ở Việt Nam phải được chấp thuận, được bộ ngoại giao của VN cho phép. Sự trông chờ của chúng tôi có chừng mực, nhưng chính phủ không dám tiến tới nếu không có sự bảo lãnh của các nhà cầm quyền Trung Hoa. Trong lúc tình thế bị trở ngại, người ta luôn kiểm soát để khước từ sự hiện diện thường trực của Đức cha Girelli ở VN.

Hỏi: *Từ ngày 5-10-2016, Đức Cha là chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam. Hôm trước ngày Đức cha được bầu, Nguyễn Thiện Nhân, chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc, và là thành viên của cấp chính trị cao nhất của Đảng, tức Bộ Chính trị, đã tới chào thăm Đức cha. Đức cha có những mối liên hệ nào với các nhà cầm quyền trung ương?*

Đáp: Cuộc viếng thăm của Nguyễn Thiện Nhân diễn ra dưới sự chủ tọa của Đức cha Phaolô Bùi Văn Đọc, Tổng Giám mục Sài Gòn. Tôi không biết có phải ngài mời ông ấy hay đó là sáng kiến của Nguyễn Thiện Nhân. Nhưng các cuộc viếng thăm này không được chào đón trong khuôn khổ Hội đồng Giám mục.

Tôi không dấu giếm điều gì, tôi phát biểu điều tôi suy nghĩ. Chúng tôi ít dè dặt hơn trước. Chúng tôi được tự do hơn. Và các thế hệ trẻ, thành viên của Đảng, thành viên của chính phủ, được thông tri nhiều hơn trước, cởi mở hơn. Họ ra khỏi xứ sở và có cơ hội quan sát cách xử lý các vụ việc tôn giáo ở các nước khác. Các

não trạng, cách suy nghĩ đã diễn biến, thay đổi.

Hỏi: *Giáo hội ở Việt Nam xử sự ra sao?*

Đáp: Tôi lạc quan vì, sau một thời kỳ lâu dài chung sống, các thành phần xã hội đã tìm cách xích lại gần nhau. Người Cộng sản và Người Công giáo hiểu nhau tốt hơn trước khá nhiều.

Người Công giáo ngày càng ít bị ngờ vực hơn. Trước đây, người ta quá bị điều khiển bởi điều tuyên truyền dạy. Từ nay, người ta có khả năng quan sát bằng chính mắt mình, và họ đã khám phá ra rằng người Công giáo không xấu như trước đây người ta vốn nghĩ. Và rồi, việc làm chứng của người Công giáo trở nên mỗi ngày một tích cực hơn. Thù ghét và oán hận đã giảm đi. Các liên hệ ngày càng thân ái hơn.

Phải can đảm lắm mới vượt qua được giai đoạn đó. Phải kiên nhẫn, người ta không thể thay đổi được xứ sở trong 5 phút.

Hỏi: *Đức cha có thể cho chúng con biết thêm về Học viện Công giáo Việt Nam không?*

Đáp: Nó đã được khai giảng ngày 14-09 năm ngoái, các kỳ thi tuyển cho khóa học mới đã diễn ra trong các ngày 7 và 8 tháng Sáu vừa rồi.

Đức Cha Đình Đức Đạo, của giáo phận Xuân Lộc, là viện trưởng của Học viện Công giáo này. Chúng tôi có nhiều hy vọng nhưng, vào lúc này, chúng tôi chưa thành công tạo được nơi chốn: chưa có đất, nên phải thuê một ngôi trường và bắt đầu với một lớp duy nhất. Chúng tôi cũng chưa có đủ các giáo sư chuyên môn, và các sinh viên chưa đạt trình độ mong muốn. Cần chờ đợi thêm một chút, với thời gian, mọi sự sẽ tốt hơn thôi.

Trước khi người Cộng sản nắm quyền [năm 1975], chúng tôi vốn có hai đại học Công giáo [ở Đà Lạt và ở Sài Gòn]. Tất cả đã bị người Cộng sản cấm, đóng cửa; các chủng viện và các đại học bị trưng dụng. Nên đây không phải là một điều mới mẻ gì, chỉ là việc phục hồi điều chúng tôi đã mất trong mấy chục năm qua mà thôi.

Hỏi: *Còn ơn gọi, cả linh mục lẫn đời sống tu trì, thì sao?*

Đáp: Các ơn gọi này hiện khá dư dật tại Việt Nam. Bất kể trong các chủng viện hay trong các hội dòng. Người ta đã nhận được một chút tự do nào đó trong việc tổ chức sinh hoạt của các trung tâm đào tạo. Trước đây, người ta áp dụng một thứ chính trị chỉ tiêu (quota): để gửi một người trẻ vào chủng viện, cần phải có sự chuẩn y của Nhà nước. Mỗi giáo phận có quyền gửi sáu hoặc tám ứng

viên, mỗi hai năm. Thứ chính trị này vẫn còn trên lý thuyết nhưng không bị áp dụng nữa.

Trước đây, người ta cũng không có quyền gửi các linh mục hay các nữ tu ra nước ngoài để được huấn luyện thành các nhà đào tạo; nay, người ta có thể xuất ngoại khá dễ dàng. Đó chính là niềm hy vọng của chúng tôi. Ước mong những người từ ngoại quốc trở về sẽ làm việc trong các trung tâm đào tạo của chúng tôi và dần dần, từng chút một, cải thiện phẩm chất của việc đào tạo này.

Hỏi: Còn về vị trí của giáo dân trong lòng cộng đồng Công giáo?

Đáp: Nói chung, việc tham gia của các giáo dân rất được các mục tử đánh giá cao. Đặc biệt khi họ dần dần không điều kiện, nhất là tại các giáo xứ miền quê. Họ làm việc dễ dàng và không công, hoàn toàn tự nguyện. Thậm chí, đôi khi, còn có quá nhiều thiện nguyện viên. Mọi người đều khả dụng. Đó là cảm thức của Giáo hội ở Việt Nam. Bản thân tôi, tôi đánh giá cao việc tham dự của các giáo dân.

Điều chúng tôi chưa có thể làm được là đào tạo các giáo dân; các điều kiện thuận lợi cho việc đào tạo họ vẫn chưa thu thập được. Đây là điều chúng tôi phải tiến tới chỗ làm được trong tương lai.

Hỏi: Ngày 20 tháng 12 tới, Đức Cha sẽ cử hành 25 năm thụ phong linh mục. Trong 25 năm này, nhiều điều đã thay đổi ở Việt Nam.

Đáp: Vâng, nhiều điều đã thay đổi, trong một chiều hướng nhất định tích cực, về mọi phương diện. Đối với tôi, điều này rất có ý nghĩa, vì Chúa Quan Phòng đã dẫn dắt chúng tôi, đã giúp đỡ chúng tôi vượt qua mọi khó khăn của Lịch sử, vượt thắng mọi điều bất tiện mà thế hệ chúng tôi từng biết.

Hai mươi lăm năm linh mục, đây là một dịp tạ ơn Thiên Chúa cho Giáo hội nói chung và cho chính bản thân tôi. Tôi đã phải chờ đợi chức linh mục trong 16 năm trời. Tôi chỉ được thụ phong linh mục ở tuổi 42. Tuổi ấy quá già đối với một linh mục ở Việt Nam! Thông thường, người ta được thụ phong ở tuổi 27, 28 hay 29, cùng lắm thì 30 là tối đa. Tôi, tôi đã phải chờ đợi quá lâu. Khi được thụ phong, tôi hoàn toàn thỏa mãn, điều này quá đủ đối với tôi. Tôi chỉ chờ đợi có thể. Tôi không bao giờ dám nghĩ tới một đoạn đường xa hơn; thời gian qua đi thật nhanh, đã tới lễ cưới bạc rồi. Quả tình là một lễ cưới, tôi hết sức hân hoan.

Bản dịch của Vũ Văn An – Thông tấn xã Vietcatholic.

ỦY BAN BẢO VỆ QUYỀN LÀM NGƯỜI VIỆT NAM THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Nhân Thượng đỉnh G20 tại Đức, 43 tổ chức quốc tế yêu cầu Nguyễn Xuân Phúc trả tự do cho 3 nhà hoạt động tôn giáo

✻ ✻ ✻ ✻ **Paris 06-07-2017** ✻ ✻ ✻ ✻

Nhân dịp Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đến Hamburg, Cộng hòa Liên bang Đức, tham dự Thượng đỉnh G20 lần thứ 12, Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam (VCHR) cùng với 42 Nhân sĩ, Tổ chức Dân sự trên Thế giới viết Thư Ngỏ yêu sách Việt Nam trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho 3 tù nhân vì lương thức nổi tiếng tại Việt Nam: Đức Tăng thống Thích Quảng Độ, Luật sư Nhân quyền Nguyễn Văn Đài, và nhà hoạt động sinh thái Phật tử Đỗ Thị Hồng.

Thượng đỉnh G20 gồm 19 quốc gia trong thế giới và Liên Âu. 19 quốc gia này là: Argentina, Australia, Brazil, Canada, China, France, Germany, India, Indonesia, Italy, Japan, Mexico, Russia, Saudi Arabia, South Africa, South Korea, Turkey, the United Kingdom và the United States. Các quốc gia này chiếm 85% Tổng sản phẩm xã hội (GDP) và có dân số chiếm hai phần ba nhân loại.

Việt Nam không là thành viên của G20, nhưng năm nay Thủ tướng Hà Nội được mời tham dự với tư cách là Chủ tịch Hội nghị APEC 2017 sẽ được tổ chức tại Việt Nam.

Ông Võ Văn Ái bình luận rằng: “Thượng đỉnh G20 năm nay đặc biệt chú ý đến vấn đề biến đổi khí hậu và bảo vệ môi sinh. Tại Việt Nam, mở cửa kinh tế không được song hành với bảo vệ chính trị, dẫn đến những tác động ảnh hưởng nghiêm trọng, tiêu cực trong lĩnh vực môi sinh. Xã hội dân sự đóng vai trò chủ yếu báo động các hiểm nguy để áp lực cho việc bảo vệ sinh thái. Nhưng ai dám nói lên các hiểm nguy này, khi biết rằng sẽ bị bỏ tù vì tội “âm mưu lật đổ chính quyền?”

43 nhân sĩ và tổ chức ký tên, gồm có cả nguyên Ngoại trưởng Ý **Giulio Terzi**, nguyên Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm Tự do tôn giáo **Asma Jahan-gir** và các tổ chức quốc tế như Ấn xá Quốc tế, Human Rights Watch, Christian Solidarity Worldwide, Liên đoàn Quốc tế Nhân quyền FIDH, Frontline Defenders, Freedom House, Sáng hội Rafto, the World Movement for Democracy, v.v...

Sau đây là toàn văn bức Thư Ngỏ bằng tiếng Anh gửi Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, bản Việt dịch của

Cơ sở Quê Mẹ :

Ngày 30 tháng 6 năm 2017
Kính gửi Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc
Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Quận Ba Đình, Hà Nội
Việt Nam

Tham chiếu: **Thư Ngỏ Kêu gọi Chính phủ Việt Nam trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho Đức Tăng thống Thích Quảng Độ, Ông Nguyễn Văn Đài và Bà Đỗ Thị Hồng**

Thưa Thủ tướng,
Thủ tướng đang chuẩn bị đến gặp các nhà lãnh đạo thế giới tại Thượng đỉnh G20 ở thành phố Hamburg, Cộng hòa Liên bang Đức, chúng tôi, ký tên dưới đây, thuộc các tổ chức dân sự, viết thư này biểu tỏ mối quan tâm nghiêm trọng về việc liên tục giam giữ và ngược đãi giới tù nhân vì lương thức tại Việt Nam. Chúng tôi muốn nêu rõ ba trường hợp những người bảo vệ nhân quyền nổi danh thuộc ba cộng đồng tôn giáo khác nhau: Đức Tăng thống Thích Quảng Độ, Ông Nguyễn Văn Đài, và Bà Đỗ Thị Hồng. Cả ba vị đều bị giam cầm trái phép, họ chẳng được bảo vệ theo luật pháp quốc tế. Điều thấy rõ là họ bị truất quyền tự do vì đã hành xử ôn hòa nhân quyền, nên yêu cầu chính phủ Việt Nam trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho họ, cũng như tất cả những tù nhân vì lương thức tại Việt Nam.

Đức Tăng thống **Thích Quảng Độ**, 89 tuổi, vị cao tăng Phật giáo lãnh đạo Giáo hội độc lập, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN), là người bảo vệ nhân quyền bị giam giữ lâu năm nhất. Ngài bị tước đoạt mọi quyền tự do suốt hơn 30 năm qua. Hiện Ngài bị quản thúc không lý do trong một lieu phòng cực kỳ chật hẹp tại Thanh Minh Thiền Viện ở thành phố Hồ Chí Minh, sau màn cửa sắt mà ngài không có chìa khóa, mọi liên lạc bị kiểm soát chặt chẽ dưới sự theo dõi thường xuyên của công an. Ngài cũng không được quyền thuyết pháp tại Thiền viện. Tuy nhiên, Đức Tăng thống Thích Quảng Độ vẫn tiếp tục đòi hỏi nhân quyền và đặc biệt tự do tôn giáo, thế nhưng những năm dài bị cô lập, thiếu thốn

thuốc men, và chăm sóc y tế, sức khoẻ Ngài sa sút.

Tháng 5 vừa qua, Ngài mong muốn về Huế ở Tu viện Long Quang để có đệ tử cạnh kề chăm sóc sức khoẻ. Vào ngày 14 tháng 5, Ngài gọi ông Lê Công Cầu, Tổng Thư ký Viện Hoá Đạo GHPG VNTN vào Saigon tháp tùng Ngài.

Do công an nghe lén điện thoại nên tức khắc ra khẩu lệnh quản thúc ông Cầu. Công an nói với ông Cầu rằng “chúng tôi không muốn ông Quảng Độ về Huế” và cấm ông Cầu tham gia việc di chuyển Đức Tăng thống. Ông Lê Công Cầu đã phản đối lệnh công an bằng cuộc tuyệt thực 7 ngày.

Chúng tôi yêu cầu Thủ tướng bảo đảm quyền tự do đi lại, quyền cư trú tại Huế của Đức Tăng thống, và nhà cầm quyền không được xâm phạm các quyền này.

Tại Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2015, Luật sư nhân quyền **Nguyễn Văn Đài**, 49 tuổi, bị công an bắt giam vì tội “tuyên truyền chống phá Nhà nước Xã hội chủ nghĩa”. Từ ngày đó ông bị cách ly, không được quyền chọn luật sư bào chữa. Từ năm 2000, ông Đài tham gia vận động cho nhân quyền, lúc ông bào chữa cho một người Thiên chúa giáo bị bắt giam vì chống nhà cầm quyền đến cấm không cho làm lễ. Luật sư Đài thường giúp đỡ pháp lý, cố vấn cho các cộng đồng tôn giáo, các nhà hoạt động nhân quyền, các nhóm chính trị, và các công đoàn độc lập, cho đến khi bị công an bắt năm 2007. Trong năm này ông bị kết án 4 năm tù giam. Sau khi được trả tự do năm 2011, ông bị quản thúc cho đến tháng 3 năm 2015. Dù bị giới hạn, ông tiếp tục lên tiếng cho nhân quyền. Ngày 5 tháng Tư năm 2017, Liên đoàn Thẩm phán Cộng hoà Liên bang Đức trao Giải Nhân quyền 2017 cho Luật sư Đài. Vợ Luật sư Đài bị chặn tại phi trường Hà Nội không cho sang Đức lãnh giải thay chồng.

Nhà Cầm quyền cần chấm dứt mọi án kết cho Luật sư Đài và trả tự do tức khắc cho ông.

Bà **Đỗ Thị Hồng**, 60 tuổi, một trong những nhà lãnh đạo giáo phái Phật giáo Ấn Độ Đại Đạo được thành lập năm 1969 tại Miền Nam. Giáo phái này bị đặt ra ngoài vòng pháp luật khi lực lượng Cộng sản cướp chính quyền năm 1975. Bà Hồng bị công an bắt năm 2012 vì tội “âm mưu lật đổ chính quyền”, và bị kết án 13 năm tù giam, và 5 năm quản chế sau khi hết hạn tù. Sức khoẻ bà suy yếu trong tù. Phiên toà xử kín năm 2013, sáng lập viên giáo

phái Phan Văn Thu bị án chung thân, và 21 thành viên khác bị kết án tổng cộng 299 năm tù và 105 quản chế sau hạn tù. Nhà cầm quyền đã trưng bằng chứng phạm tội khi trích lời thuyết giảng của vị giáo chủ nhắc nhở chuyện nhân quyền, bảo vệ môi sinh, và luật pháp quốc tế. Nhà cầm quyền cũng tịch thu công viên du lịch sinh thái rộng 48 mẫu đất với điện thờ do giáo phái xây dựng. Chính quyền Việt Nam cần trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho bà Đỗ Thị Hồng, và những thành viên khác của giáo phái Ấn Độ Đại Đạo, hoàn trả tài sản của giáo phái, và chấm dứt sách nhiễu nhóm họ.

Trường hợp ba nhà bảo vệ nhân quyền nói trên đã được các tổ chức quốc tế, chính phủ, và nhiều cơ quan không ngừng lên tiếng bênh vực. Cao uỷ Nhân quyền LHQ, ông Zeid Ra'ad Al Hussein đã nêu trường hợp Nguyễn Văn Đài qua tuyên bố quan tâm việc chính quyền Việt Nam đàn áp các nhà bảo vệ nhân quyền năm 2016. Tiếp đó, 73 Dân biểu Quốc hội thuộc 14 quốc gia kêu gọi trả tự do cho ông. Chủ tịch Hiệp hội các Dân biểu ASEAN cho Nhân quyền, ông Charles Santiago, cũng là Dân biểu Quốc hội Mã Lai, đã ký một văn thư nói rằng việc tiếp tục giam cầm Nguyễn Văn Đài và người phụ tá của Luật sư, bà Lê Thu Hà “*đã tạo ra một vết đen cho kỷ lục nhân quyền Việt Nam và cho sự tín nhiệm quốc tế*”.

90 nhân sĩ quốc tế, bao gồm các Khôi nguyên Giải Nobel Hoà bình, lãnh đạo các tôn giáo và đại biểu Quốc hội đã ký tên kêu gọi trả tự do cho Đức Tăng thống Thích Quảng Độ trong một bức Thư Chung hôm 12 tháng 11 năm 2015. Gần đây, Quốc hội Châu Âu cũng lên tiếng kêu gọi trả tự do cho Đức Tăng thống Thích Quảng Độ và Luật sư Nguyễn Văn Đài tại cuộc Đối thoại Nhân quyền Liên Âu – Việt Nam lần thứ 6 tháng 12 năm 2016, nhấn mạnh rằng “bất cứ ai bị giam cầm vì hành xử ôn hoà các quyền tự do ngôn luận phải được trả tự do tức khắc”.

Hơn nữa, chúng tôi cực kỳ quan tâm sự kiện ba vị nói trên bị tước đoạt các quyền tự do thông qua các điều khoản mơ hồ về “an ninh quốc gia” trong Bộ luật Hình sự Việt Nam hoàn toàn trái chống với các công ước nhân quyền LHQ mà Việt Nam đã tham gia ký kết. Chẳng hạn như các điều khoản 79, 88 và 258 trong Bộ luật Hình sự. Các điều khoản này đi ngược với Công ước Quốc tế về Các quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR) mà Việt Nam là quốc gia công nhận ký kết, đặc biệt tại Điều 9 (1) của

Công ước ngăn cấm tước đoạt tùy tiện quyền tự do; Điều 18 của Công ước bảo đảm quyền tự do tư tưởng, tự do lương tâm và tự do tôn giáo; và Điều 19 bảo đảm quyền tự do ngôn luận. Các quyền được bảo đảm trong ICCPR chỉ có thể bị hạn chế trong những trường hợp được định nghĩa minh bạch. Các định nghĩa quá mơ hồ tại chương “an ninh quốc gia” trong Bộ luật Hình sự Việt Nam, và phương cách thực hiện quá tùy tiện đã không tuân thủ những hạn chế được quy định trong ICCPR.

Dù cộng đồng quốc tế từng đưa ra các khuyến thỉnh, kể cả những khuyến cáo của nhiều quốc gia tại cuộc Kiểm điểm Thường kỳ Phổ quát (UPR, Universal Periodic Review) ở Hội đồng Nhân quyền LHQ năm 2014, nhà cầm quyền Việt Nam đã không sửa chữa các điều luật hạn chế tại chương “an ninh quốc gia”, mặt khác, còn bổ sung bằng thứ ngôn ngữ [mơ hồ] tương tự trong Luật tín ngưỡng và tôn giáo sẽ có hiệu lực vào tháng giêng năm 2018.

Các Luật sư, Nhà hoạt động, Nhà tôn giáo hay các Nhà lãnh đạo cộng đồng đóng vai trò chủ yếu thăng tiến và bảo vệ nhân quyền, kể cả các quyền tự do tôn giáo hay tín ngưỡng. Một Nhà nước lạm dụng nhân quyền làm giới hạn quyền hành xử ôn hoà các quyền dân sự và chính trị, giới hạn không gian hoạt động của các nhóm xã hội dân sự, đồng thời bỏ rơi các tôn giáo và các nhóm thiểu số cho sự xúc phạm và vi phạm.

Chúng tôi kêu gọi chính quyền Việt Nam hãy tức khắc và vô điều kiện trả tự do cho Đức Tăng thống Thích Quảng Độ, Luật sư Nguyễn Văn Đài, và bà Đỗ Thị Hồng, cũng như mọi tù nhân vì lương thức khác. Hơn nữa, chúng tôi yêu cầu chính quyền Việt Nam bãi bỏ các điều luật trong Bộ luật Hình sự Việt Nam mà mục tiêu nhằm tước đoạt các quyền tự do của các nhà lãnh đạo tôn giáo và bảo vệ nhân quyền, đồng thời sửa đổi Luật Tín ngưỡng và Tôn giáo cũng như đưa luật pháp quốc gia tuân thủ luật pháp nhân quyền quốc tế.

Chúng tôi mong mỗi sự hồi âm của Thủ tướng trước các vấn đề quan trọng nêu qua bức thư này. Xin gửi hồi âm về Bà Penelope Faulkner, Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam, ở địa chỉ Email pfaulkner.vchr@gmail.com hoặc Fax về số : (+33.1) 45 98 32 61.

Trân trọng.

Ký tên 8 Tổ chức viết Thư ngỏ :

1- Amnesty International. 2- ASEAN Parliamentarians for Human

Rights. 3- Christian Solidarity Worldwide. 4- Front Line Defenders. 5- Human Rights Watch. 6- FIDH. 7- Quê Mẹ: Vietnam Committee On Human Rights. 8- VETO! Human Rights Defenders' Network - Germany

Các Tổ chức và nhân vật ký tên hậu thuẫn :

1- Asma Jahangir, former UN Special Rapporteur on Religious Intolerance. 2- Giulio Terzi, former Minister of Foreign Affairs, Italy. 3- Agir Ensemble pour les Droits de l'Homme (AEDH). 4- ALTSEAN, Burma. 5- Amnesty International USA, Group 524, Pittsburg, Pennsylvania. 6- Amnesty International USA, Group 56, Lexington, Massachusetts. 7- Armanshahr/OPEN ASIA, Afghanistan. 8- Boat People SOS. 9- Buddhist Youth Movement of Vietnam (GDPTVN), Vietnam. 10- Cambodian Human Rights and Development Association (ADHOC). 11- Cambodian League for the Promotion and Defense of Human Rights (LICADHO). 12- Center for Prisoners' Rights, Japan. 13- Centre to Combat Corruption and Cronyism (C4CENTER), Malaysia. 14- ChinaAid. 15- Commonwealth Human Rights Initiative, India. 16- Freedom House, USA. 17- Gerard Noodt Foundation for Freedom of Religion or Belief. 18- Global Committee for the Rule of Law – "Marco Pannella". 19- Human Rights Commission of Pakistan. 20- Human Rights in China (HRIC). 21- Human Rights Without Frontiers International. 22- Hudson Institute, Center for Religious Freedom. 23- International Buddhist Information Bureau, Paris. 24- Internet Law Reform Dialogue (iLaw), Thailand. 25- Jubilee Campaign, USA. 26- League for the Defence of Human Rights in Iran (LDDHI). 27- Mouvement Lao pour les Droits de l'Homme. 28- Odhikar, Bangladesh. 29- Philippine Alliance of Human Rights. 30- Advocates (PAHRA). 31- Rafto Foundation for Human Rights, Norway. 32- Stefanus Alliance International. 33- Taiwan Association for Human Rights. 34- Unified Buddhist Church of Vietnam, Viện Hóa Đạo, Vietnam. 35- Unified Buddhist Church of Vietnam Overseas in the USA. 36- World Movement for Democracy, USA



Giáo hạt Văn Hạnh đồng hành với các nạn nhân thảm họa Formosa

.....JB Nguyễn Hữu Vinh 10-07-2017.....

Sau sự kiện Formosa gây thảm họa cho biển miền Trung, nhà cầm quyền từ trung ương đến địa phương toa rập nhau bảo vệ kẻ thù ác đầu độc người dân, đẩy người dân vào con đường cùng và đưa nòi giống Việt vào chỗ suy vong.

Điều đó thì ai cũng rõ.

Nhưng, phản ứng của người dân mỗi nơi một khác và nhà cầm quyền hành động theo một mẫu số chung là ngăn chặn, đàn áp và hạn chế cao nhất việc đòi hỏi quyền lợi của người dân, cũng như giấu diếm thông tin tối đa về những nguy cơ từ biển bị đầu độc đối với sức khỏe, đời sống dân Việt.

Nếu như nhà cầm quyền Nghệ An đã bằng mọi cách đàn áp người dân đòi quyền lợi và quyền sống của mình bị thảm họa biển Formosa tước đoạt và mặc xác họ sống chết mặc bay, thuế thu đầy túi là được, thì ở Hà Tĩnh, nhà cầm quyền không thể làm được việc đó. Nhiều nơi, người dân đã đồng tâm nhất loạt nổi dậy đòi quyền lợi và quyền sống của mình.

Mặc dân chết, sẵn sàng nổ súng trấn áp

Vùng Lộc Hà, Hà Tĩnh không chỉ là những ngư dân chịu mất nghề, những người sống bằng nghề chế biến, buôn bán hải, thủy sản là những nạn nhân trầm trọng nhất. Hàng chục tỷ tiền hàng trong kho không thể bán, hàng loạt sổ vay nợ ngân hàng không thể có để trả, ngay cả tiền điện giữ kho đông lạnh cả năm trời cũng không biết lấy ở đâu. Và đường sống của họ bị chặn lại.

Quái lạ là chính phủ nhanh nhẩu đứng ra nhận 500 triệu đôla của Formosa để "đền bù thiệt hại" cho người dân. Thế nhưng, gần 1 năm qua đi, cái cơ chế tạo ra thảm họa này điều hành việc đền bù, do vậy người dân cứ ngóng cổ chờ đợi và không thể đảm bảo sự minh bạch, công bằng.

Đến lúc cực chẳng đã và không thể chờ đợi thêm, những người dân đã phải xuống đường đòi quyền lợi

của mình. Cuộc đòi hỏi dai dẳng hàng tuần được nhà cầm quyền dùng đủ mọi cách chây ỳ và lẩn tránh, đổ lỗi và ngăn cản...

Thế rồi xảy ra việc đêm 2-4-2017, một số công an đã nổ súng bừa bãi đe dọa mạng sống của những người dân. Đó là giọt nước tràn ly, kích động hàng ngàn người dân xuống đường vào ngày hôm sau đòi trừng trị kẻ ăn cơm dân để nổ súng vào dân.

Ngày 3-4-2017 khoảng 8.000 người dân Lộc Hà bao vây UBND huyện để yêu cầu làm rõ việc công an nổ súng vô cớ vào người dân gây mất an ninh và đe dọa mạng sống của họ vào đêm hôm trước đã trở thành nóng bỏng khi sự giải quyết của cơ quan công quyền không thỏa đáng.

Đám đông dân chúng hàng ngàn người đã tràn vào trụ sở UBND huyện Lộc Hà. UBND huyện thất thủ trước sức mạnh người dân, những tấm băng rôn nói lên yêu cầu của người dân được căng khắp nơi từ tầng 2 xuống tầng 1 của trụ sở UBND huyện này.

Những điều... cả thế giới trông thấy

Trong khi đó, một người giả côn đồ trà trộn vào người dân, đánh họ nhằm gây rối tạo cơ cho công an sắc phục và vũ khí đàn áp, nhưng người dân đã cảnh giác và hấn bị bắt lại.

Món võ công an đóng vai côn đồ này ngày càng được nhà cầm quyền sử dụng nhiều nơi, nhất là trước đó không lâu, ngày 14-2-2017 tại Diễn Châu, nhà cầm quyền Nghệ An đã diễn bài này cách trắng trợn để trấn áp đoàn người khốn khổ, nạn nhân thảm họa biển đi khiếu kiện.

Thế nhưng tại đây, người dân đã "bắt bài" và vô hiệu hóa ngón này. Thế rồi người ta nhận ra đó là một viên công an thuộc tỉnh Hà Tĩnh. Những cuộc giải cứu đã không thành cho kẻ gây rối trật tự nơi công cộng. Khi người dân yêu cầu lập biên bản ghi nhận sự việc cũng như xác định anh ta là ai thì cả hệ thống

loanh quanh và không ai chịu lập, dù công an, cán bộ ở đó "nhiều như quân Nguyên"... mặc cho người đồng đội của họ nằm đó im lìm như cục đất.

Cần phải nói rõ rằng, đến lúc sự căm giận của người dân dồn lên như sóng biển, phía cầm quyền và gia đình mới vào cây nhờ cha xứ dùng uy tín của ngài để giải thoát. Sau đó phải chờ đến khi phía chính quyền có đại diện là Chánh văn phòng UBND huyện, cùng với người nhà của tên công an đứng ra cam kết sẽ làm sáng tỏ sự việc và hứa chịu trách nhiệm, thì khi đó người gây rối kia mới được đưa đi.

Tình đồng chí?

Cũng trong cuộc "giải cứu" hôm đó, người ta mới thấy được tình người và tình đồng chí của người Cộng sản với nhau ra sao.

Viên công an không sắc phục trà trộn vào dân và gây sự, hẳn nhiên được coi là côn đồ và sự căm giận của người dân buộc anh ta phải nằm tại chỗ bất động. Khi đó, mặc cho người nhà anh ta hoảng hốt, cầu cứu khắp nơi, cam kết nọ kia để lo cho tính mạng của anh ta, thì các đồng chí của anh ta nhất định không chịu làm một việc đơn giản nhất cho anh ta là lập cái biên bản hiện trường để đưa anh ta đi cấp cứu.

Thế rồi, một viên "bác sĩ" được đưa đến để khám cho anh ta, người này làm cho cộng đồng chú ý là khi tiếp cận thì nhanh tay tháo ngay chiếc dây chuyền ở cổ thanh niên đang nằm dưới đất rồi... bỏ túi. Những dân ở đó đã lập tức phản đối và yêu cầu anh ta trả lại, của ai thuộc người đó chứ không được giờ thói trộm cắp khi người ta bị nạn.

Hài hước hơn, sau đó người ta mới phát hiện ra rằng tay này cũng là một công an giả dạng chứ không phải là bác sĩ thật.

Qua sự việc, nhìn những người mặc sắc phục cảnh sát với khuôn mặt vẫn bình thản và tinh bơ trước việc tính mạng đồng đội đang bị đe dọa và cách xử sự đóng giả bác sĩ mới hiểu được tính mạng con người đối với họ nặng nhẹ ra sao và nhất là tình người cộng sản như thế nào.

Khởi tố nạn nhân!

Vụ việc rồi cũng qua, người dân

sau cơn giận dữ ai về nhà nấy. Hẳn nhiên là người dân không phải ai cũng tin rằng lời cam kết của viên Chánh văn phòng UBND huyện sẽ được thực hiện.

Thế nhưng nếu nhà cầm quyền có liêm sỉ thì họ sẽ làm rõ vấn đề đã cam kết về việc minh danh kẻ đã khiêu khích chọc giận người dân và gây rối trật tự công cộng kia. Bởi lời nói của quan chức đại diện UBND huyện được ký tên, đóng dấu quốc huy đỏ choét.

Còn nếu như có một nhà nước pháp quyền thật, thì họ sẽ khởi tố ngay vụ án Formosa đã đầu độc môi trường gây hại cho người dân ngay tại Lộc Hà, đòi lại công lý cho những người dân đã một nắng hai sương lăn mình trong mọi nơi kiếm tiền nộp thuế nuôi họ.

Thế nhưng không, lời hứa của người cộng sản chưa kịp ra khỏi miệng, chữ ký chưa kịp ráo mực thì nhà cầm quyền đã ký ngay lệnh "Khởi tố vụ án gây rối trật tự công cộng" mà đối tượng họ nhắm đến là người dân tại đây.

Những phản ứng đầu tiên

Trước sự tráo trở và sự vô lý, vô luân trong hành xử, người dân bất bình nổi giận và càng thêm thía câu nói được truyền tụng bấy lâu nay: "*Hãy xem Cộng sản làm, đừng nghe lời Cộng sản nói*".

Người ta thấy rằng việc cần thiết nhất, khẩn cấp nhất, là bảo đảm đời sống, tính mạng cho người dân Việt Nam và khởi tố ngay kẻ thù ác là Formosa đã ra tay đầu độc người dân - một việc đòi buộc lương tâm, trách nhiệm của nhà cầm quyền - thì họ đã không làm. Ngược lại, họ đã biến người dân thành "thế lực thù địch" của họ. Điều mà không có bất cứ một chính quyền của dân nào lại có thể hành động ngu xuẩn đến thế.

Gần như ngay lập tức, các chức sắc của giáo hội Công giáo tại địa phương đã lên tiếng. Một văn thư của tất cả các linh mục trong Giáo hạt Văn Hạnh ngày 20-4-2017 đã được công bố mạnh mẽ rằng nếu nhà cầm quyền quyết tâm lấy người dân làm đối tượng để coi là thù địch và gây tai họa tiếp cho họ, thì tất cả 43.256 giáo dân Hạt Văn Hạnh sẽ đồng hành cùng các nạn nhân bất kể

họ là lương hay giáo.

Bản kiến nghị yêu cầu khởi tố những cán bộ đã vi phạm luật pháp dẫn đến sự bức xúc của người dân. Đồng thời Bản Kiến nghị cũng nêu rõ các yêu cầu cụ thể, trong đó bao gồm việc đóng cửa Công ty Formosa Hà Tĩnh.

Thế nhưng, chỉ sau đó một thời gian ngắn, nhà cầm quyền đã khởi tố và ra lệnh bắt Bạch Hồng Quyền, một người mà lẽ ra phải nhận được lời cảm ơn từ họ. Bởi chính anh ta và những người bạn đã giúp những người dân nơi đây đòi hỏi quyền lợi cho chính dân mình, mà đây chính là trách nhiệm của những người được nuôi bằng tiền của người dân nơi đây.

Với việc ra lệnh bắt bớ và truy nã Bạch Hồng Quyền, nhà cầm quyền nghĩ rằng do anh ta từ nơi khác đến, sẽ ít được sự ủng hộ của người dân nơi đây nên việc bắt bớ hoặc xét xử dễ dàng hơn chăng? Hay đó là phép thử để tiến hành những lệnh khởi tố và những người dân khác? Tất cả những suy nghĩ đó đều là những sai lầm khó chữa. Bởi nhiều khi một sai lầm nhỏ lại trả giá rất lớn.

Và cuộc đồng hành, hiệp nhất của những người công dân, giáo dân nơi đây để thể hiện tình yêu thương, hiệp nhất và đoàn kết đã được đánh thức.

Toàn thể giáo dân Hạt Văn Hạnh trực tiếp nói riêng, cả Giáo phận và nhiều nơi khác nói chung, đã thể hiện sự hiệp thông của mình bằng những hành động cụ thể.

Có lẽ, ít khi sự đồng tâm, nhất trí của người giáo dân khu vực này được đánh động và dâng cao đến thế. Các giáo xứ, giáo họ luôn cảnh giác, nhắc nhở lẫn nhau và sẵn sàng đồng hành với những người anh em của mình.

Nhiều cuộc cầu nguyện ở các Thánh lễ, các nhà thờ giáo xứ, giáo họ đã được khởi động và điển hình là Thánh lễ cầu nguyện cho Công lý Hòa bình mới đây đã được tổ chức bởi tất cả các linh mục trong Hạt Văn Hạnh tập trung về Gx Cửa Sót.

Đặc biệt, khi nghe tin các giáo xứ Hà Tĩnh lâm nạn, một đoàn giáo dân Thái Hà đã vượt một quãng

đường xa xôi cách trở đến cùng hiệp thông trong Thánh lễ cầu nguyện cho Công lý Hòa bình. Họ đến với giáo dân Hà Tĩnh, vẫn đỉnh ninh lời của Đức giám mục Cao Đình Thuyên: "*Việc của Thái Hà, cũng là việc của Vinh và việc của Vinh cũng là việc của Thái Hà*"

Hàng ngàn giáo dân với không khí trang nghiêm, với những ngọn nến rực cháy bên cạnh hàng ngũ linh mục, các chủ chăn của mình cùng hiệp nhất dâng lên những lời cầu nguyện, như những lời tuyên hứa đồng hành với các anh chị em là nạn nhân của thảm họa Formosa và của bạo quyền.

Những lời cầu nguyện tha thiết, chân thành đã lay động đến tận trái tim của tất cả những người có mặt, nói lên một tinh thần đoàn kết, yêu thương, hiệp nhất và dân thân.

Nhìn những ánh mắt này, người ta thấy một điều: Đằng sau đó, mọi sự đe dọa, bắt bớ, bạo lực, tù đầy... chỉ là chuyện nhỏ.

Nhìn những người dân lương thiện, hiền lành đã buộc phải đứng lên đoàn kết đòi quyền lợi của mình và bảo vệ lẫn nhau, tôi nghĩ đến một điều: Một chính quyền luôn tìm cách đối đầu với người dân là một chính quyền ngu xuẩn và ắt sẽ dẫn tới diệt vong.

Bởi khi cả dân tộc hiền ngang bước tới nhà tù, thì đó là ngày tàn của chế độ đi ngược lại lợi ích của đất nước, dân tộc.

Hà Nội, ngày 10/7/2017

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san

có từ 15-04-2006

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://khoid8406vn.blogspot.com>

<https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl>

Lu%E1%BA%ADn-

238293869580176/?ref=hl

LƯỢC SỬ BÀNH TRƯỚNG CỦA TRUNG QUỐC

—Thẩm phán Phạm Đình Hưng 21-06-2017—

Khi trở thành Tổng Bí thư đảng Cộng sản Trung Quốc năm 2012, Tập Cận Bình kêu gọi sự trỗi dậy vĩ đại của nước ông và hàm ý trong quá khứ nước Tàu không cần sử dụng đến bạo lực vì đạo lý của quê hương ông đủ để làm cho các nước khác khâm phục. Đọc diễn từ trước Nghị viện Úc năm 2014, Tổng Bí thư Tập Cận Bình nhấn mạnh rằng bất cứ quốc gia nào mưu toan theo đuổi mục tiêu phát triển bằng cách sử dụng vũ lực cũng đều thất bại cả. Với luận điệu tuyên truyền cổ hủ của người Cộng sản, ông Tập Cận Bình tuyên bố Trung Quốc tự đặt cho mình nhiệm vụ duy trì hòa bình. Năm ấy, Thủ tướng Lý Khắc Cường cũng ví von: Bành trướng không có trong D.N.A của người Tàu". (1)

(Elizabeth C. Economy, *History With Chinese Characteristics, Foreign Affairs July/August 2017*)

Các tuyên bố kể trên của hai lãnh đạo đảng Cộng sản Trung Quốc không đúng với sự thật lịch sử của nước Tàu qua các thời đại từ thời Xuân Thu (tk 5–tk 3 trước CN), Chiến Quốc (tk 3–tk 1 trước CN) đến ngày nay. Thật vậy, quán tính bành trướng lãnh thổ của Hán tộc đã ăn sâu vào huyết quản của họ. Chủ nghĩa bành trướng (expansionism) là một kim chỉ nam hướng dẫn các hành động của nước Tàu từ thời cổ đại đến ngày nay. Sự thật hiển nhiên này có thể chứng minh bằng các sự kiện lịch sử chính xác của nước Tàu.

Vị trí của nước Tàu (China) dưới thời phong kiến

Phát nguyên từ lưu vực Hoàng Hà (Yellow River), một bình nguyên phì nhiêu bao la gọi là Trung nguyên nuôi sống dân tộc Hán từ thời lập quốc, nước Tàu trong thời cổ đại giáp ranh với các nước sau đây:

- nước Tây Hạ (Tân Cương hiện nay tức East Turkestan) của dân tộc Uy Ngô Nhĩ (Uygurs) ở phía Tây Bắc. Nước Tây Hạ lân cận nước Mông Cổ (Mongolia)
- nước Đại Liêu của dân tộc Khiết Đan và nước Đại Kim của dân tộc Nữ Chân (Mãn Thanh) ở phía Đông Bắc;
- nước Thổ Phồn (Tây Tạng hiện nay), nước Thục (Tứ Xuyên hiện nay), nước Nam Chiếu và nước Đại Lý (Vân Nam hiện nay) ở phía Tây Nam;
- các nước Bách Việt (Lưỡng Quảng hiện nay) trong lưu vực sông Dương tử hay Trường giang ở phía Nam.

Từ vua Tuyên Vương của nhà Châu (Zhou Dynasty), Tần Thủy Hoàng của nhà Tần, nhà Hán, nhà Đường đến nhà Tống, nhà Minh, nước Tàu vẫn luôn luôn e ngại các bộ tộc ở phương Bắc và gọi họ là Rợ Hồ. Lo sợ sự xâm lăng của quân Khuyển Nhung, nhà Châu đã phải dời đô về Lạc Dương, một thành phố lớn và đẹp trong tỉnh Hà Nam. Để ngăn chặn các bộ tộc thiện chiến từ phương Bắc, Tần Thủy Hoàng đã phải xây dựng Vạn Lý Trường Thành. Để khỏi bị khuấy nhiễu từ phương Bắc, nhà Hán (Han Dynasty) bắt buộc phải cống Hồ và nhà Đường (Tang Dynasty) đã phải vất vả chống đỡ các cuộc tấn công từ phương Bắc. Nhà Tống (Song Dynasty) đã đại bại trước quân xâm lăng Đại Liêu, Đại Kim và Mông Cổ. Nhà Nguyên Mông (Mongol Dynasty) đã thống trị nước Tàu từ giữa thế kỷ 13 đến năm 1368. Sau cùng, nhà Minh (1369-1644) đã bị quân Mãn Thanh đánh bại và nước Tàu đã bị nhà Thanh (Qing Dynasty) thống trị từ giữa thế kỷ 17 đến năm 1911 thì bị lật đổ bởi cuộc Cách mạng Tân Hợi do Bác sĩ Tôn Dật Tiên lãnh đạo. (2) (Nguyễn Ngọc Huy, *Các Ấn Số Chánh Trị Trong Tiểu Thuyết Võ Hiệp Kim Dung*, Nguyễn Ngọc Huy Foundation, 2009, tái bản)

Quá trình bành trướng lãnh thổ của nước Tàu

Xuyên suốt lịch sử, nước Tàu đã không ngừng bành trướng lãnh thổ trong nhiều thời kỳ dưới các chế độ phong kiến và cộng sản:

1- Trong thời Xuân Thu Chiến Quốc kéo dài 500 năm trước Công nguyên, dưới uy quyền của Thiên tử nhà Đông Châu, có trên 100 nước chư hầu (vassals) lớn nhỏ luôn luôn tranh chiến lẫn nhau. Tại Trung nguyên trong lưu vực Hoàng hà, chiến tranh đã liên miên xảy ra giữa các nước chư hầu nhằm mục đích thôn tính các nước lân bang yếu thế và bành trướng lãnh thổ của các nước hùng mạnh như các nước Tần, Tấn, Sở, Ngụy. Sau cùng, năm 221 trước Công nguyên, nước Tần dưới quyền lãnh đạo của Doanh Chính đã hoàn toàn chiến thắng, tóm thu được lục quốc (Tần, Triệu, Ngụy, Hàn, Yên, Sở) và thống nhất nước Tàu lần thứ nhất. (3) (Phùng Mộng Long, *Đông Châu Liệt Quốc, Nhà Xuất bản TP Hồ Chí Minh, 2000*)

2- Từ Hoa Bắc quân nhà Tần (Qin Dynasty) tiến xuống Hoa Nam
Ngay sau khi đánh chiếm nước

Sở ở vùng Trường giang, vua Tần sai tướng Đồ Thư chỉ huy nửa triệu quân tiến xuống phía Nam để chiếm đoạt vùng đất Lưỡng Quảng (Quảng Đông và Quảng Tây) sát nhập vào lãnh thổ của nhà Tần. Năm 219, Đồ Thư đưa quân tấn công Tây Âu (Quảng Tây ngày nay). Sau khi Đồ Thư và Nhâm Ngao chết, tướng Triệu Đà của nhà Tần chinh phục Lưỡng Quảng và đặt vùng đất rộng lớn này dưới sự cai trị của nhà Tần. Khi nhà Tần suy vi, Triệu Đà tự lập mình làm Hoàng đế của nước Nam Việt ở vùng Lưỡng Quảng và đánh chiếm nước Âu Lạc (Văn Lang cũ dưới thời Hùng Vương) của An Dương Vương Thục Phán, đánh dấu nỗi nhục Bắc thuộc lần thứ nhứt của dân tộc Lạc Việt. (4) (*Ngô Nhân Dụng, Đứng Vững Ngàn Năm, Cơ sở Xuất bản Người Việt, 2013*)

3- Nhà Hán (Han Dynasty) đánh chiếm nước Nam Việt của Triệu Đà

Đầu thế kỷ thứ nhứt, sau khi chiếm được nước Nam Việt (Lưỡng Quảng) của các hậu duệ Triệu Đà, nhà Hán thành lập An Nam Đô Hộ Phủ và gọi Thái thú đến cai trị trực tiếp nước Âu Lạc, mở ra thời kỳ Bắc thuộc lần thứ hai khá lâu dài. Về đơn vị hành chánh, nước Âu Lạc (Văn Lang cũ) được nhà Hán gọi là Giao Châu ngang hàng với Quảng Châu bên Quảng Đông. Cai trị rất bạo ngược, nhà Hán đã sử dụng bạo lực để dập tắt hai cuộc nổi dậy của hai Bà Trưng và Bà Triệu.

4- Nhà Đường (Tang Dynasty) bổ nhiệm các Tiết Độ sứ cai trị nước ta.

Sự thống thuộc nhà Đường từ thế kỷ thứ 7 đến năm 938 đánh dấu thời kỳ Bắc thuộc lần thứ ba của nước ta. Sự cai trị của các Tiết Độ sứ nhà Đường không bạo ngược như các Thái thú nhà Hán.

5- Nhà Minh (Ming Dynasty) áp đặt nền Bắc thuộc lần thứ tư

Dưới thời Minh Thành Tổ Chu Đệ, nhà Minh đánh chiếm và thống trị nước ta từ 1407 đến 1427 đến khi bị vua Lê Lợi và quân sư Nguyễn Trãi đánh đuổi ra khỏi bờ cõi nước ta. Triệt tiêu văn hóa của dân tộc Lạc Việt, nhà cầm quyền phương Bắc đã đốt rất nhiều sách vở, tài liệu viết và công trình văn hóa của tiền nhân chúng ta để lại cho hậu thế.

Chủ nghĩa bành trướng nước lớn của nhà Minh đã thể hiện một cách rõ rệt trong chuyến hải hành viễn dương trên Ấn Độ Dương của Đô đốc Zheng He (Trịnh Hoà), Thái giám gốc Tây Hạ, nhằm mục đích phổ biến "sự hiểu biết về uy nghi và đức độ của hoàng đế" (Tàu) theo lời nói của hai học sĩ Trung Quốc.

Trong hành động thực tiễn, Trịnh Hòa (1371-1433) thật sự là một cán bộ của chủ nghĩa bành trướng Tàu: khi hai đảo Sumatra (thuộc Indonesia) và Ceylon (Sri Lanka hiện nay) từ chối chấp nhận bá quyền (hegemony) của nước Tàu, Trịnh Hòa xâm chiếm ngay hai đảo này mặc dầu nhiệm vụ của ông ta không phải là đi chiếm đất mà là đi tìm sự lệ thuộc đại quốc này (1:Sđđ)

Gần đây, việc Trung Quốc bồi đắp các đảo nhân tạo trên quần đảo Trường Sa và quân sự hóa các thực thể này để chuẩn bị thành lập Vùng Nhận Dạng Phòng Không trên Biển Đông không phải hành động đe dọa sử dụng bạo lực hay sao?

1- Sát nhập các quốc gia lân bang vào Trung Quốc

Sau ngày thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1-10-1949) dưới quyền lãnh đạo của đảng Cộng sản Trung Quốc, đế quốc cộng sản phương Đông đã sử dụng bạo lực để sát nhập vào Trung Quốc hầu hết các quốc gia lân bang: Mãn Châu (Manchuria), Nội Mông (Mongolie Intérieure), Tân Cương (Tây Hạ cũ tức East Turkestan), Tây Tạng (Tibet). Để thực hiện dễ dàng công cuộc sát nhập các nước lân bang này vào Trung Quốc, Bắc Kinh đã ứng dụng nền văn hóa Hoa Hạ, Hán tự (chữ viết) và mưu thuật chánh trị nhằm tăng cường khả năng đồng hóa dần dần theo thời gian các dân tộc Tây Tạng, Uy Ngô Nhĩ (Uyghurs), Mông Cổ và Mãn Châu, đồng thời triệt tiêu các nền văn hóa bản địa và tôn giáo của các dân tộc thiểu số này.

Quốc kỳ của Trung Quốc hiện nay gồm có một ngôi sao lớn và bốn ngôi sao nhỏ tượng trưng Hán tộc (ngôi sao lớn) lãnh đạo bốn dân tộc lệ thuộc (4 ngôi sao nhỏ) gồm có Tây Tạng, Uy Ngô Nhĩ (tại Tân Cương), Mông Cổ và Mãn Châu. Nhưng năm 2010, khi Phó Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đến viếng thăm Việt Nam, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam tại Hà Nội đã sáng chế ra một lá quốc kỳ Trung Quốc mới lạ gồm có một ngôi sao lớn và năm ngôi sao nhỏ để thêm một ngôi sao nhỏ tượng trưng Việt Nam. Sự sáng chế này có thể diễn dịch là Việt Nam cộng sản muốn tự nguyện sát nhập vào Trung Quốc giống như Tây Tạng, Tân Cương, Mông Cổ và Mãn Thanh.

2- Tiến trình sát nhập Việt Nam vào Trung Quốc

Muốn bành trướng về phía Nam các tỉnh Vân Nam, Quảng Tây và Hải Nam, Trung Quốc nhứt định phải chinh phục bán đảo Đông Dương (gồm có Việt Nam, Lào và

Kampuchia) và chiếm cứ Biển Đông (South China Sea) cũng như hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trên vùng biển này. Nhằm mục đích bành trướng xuống Đông Nam Á (South East Asia), khai thác các tài nguyên phong phú của Biển Đông, nhứt là dầu hỏa và khí đốt, và kiểm soát hải lộ cực kỳ quan trọng nối liền Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương, đồng thời trả thù Pháp quốc đã đánh thắng nước Tàu (Đại Thanh) trong cuộc Chiến tranh Nha phiến lần thứ hai (Second Opium War) năm 1860, Mao Trạch Đông đã có một viễn kiến đáng kể: sai Thiệu tá gián điệp Hồ Quang đến ẩn trú trong hang Pác Bó, tỉnh Cao Bằng, giáp ranh với Khu Tự trị của dân tộc Choang trong tỉnh Quảng Tây, để lãnh đạo đảng Cộng sản Việt Nam và huấn luyện, đào tạo cán bộ cộng sản Việt Nam. Với viện trợ hùng hậu của Trung Quốc về nhân lực, tài chánh và vũ khí từ 1950, Hồ Quang đã tiến hành hai cuộc nội chiến giết chết hàng triệu người Việt, chia rẽ giai cấp và phá tan nội lực của dân tộc Việt để đưa nước Việt vào thân phận nô lệ của Hán tộc. Quá trình sát nhập Việt Nam vào Trung Quốc đã được thực hiện qua nhiều giai đoạn:

- Dùng máu và sanh mạng của người Việt để đánh Pháp và Mỹ cho Trung Quốc và Liên Xô theo lời thú nhận của Lê Duẩn, Tổng Bí thư đảng Cộng sản Việt Nam, trước khi qua đời năm 1986.

- Huấn luyện và đào tạo cán bộ cộng sản Việt Nam trong mọi ngành hoạt động của Đảng và Nhà nước.

- Xây dựng Đảng và Nhà nước cộng sản VN theo hình ảnh và quyết định của Trung Quốc. VNCS phải là một phiên bản của Trung Quốc.

- Bắt buộc Việt Nam phải chuyển nhượng cho Trung Quốc gần 1,000 kilô mét vuông đất liền trên 6 tỉnh biên giới phía Bắc, một phần diện tích biển trong Vịnh Bắc Việt và hai quần đảo Hoàng Sa – Trường Sa.

- Cho phép dân Tàu tự do nhập cảnh Việt Nam để đem người Tàu và xí nghiệp Tàu tràn ngập tất cả các tỉnh và thành phố từ Bắc chí Nam.

- Bồi dưỡng người Tàu nắm giữ các chức vụ quan trọng trong Đảng, QH, Chánh phủ và chánh quyền các cấp.

- Cưỡng bách Đảng và Nhà nước cộng sản Việt Nam phải ký kết nhiều hiệp ước, hiệp định, hợp đồng về hợp tác trong mọi lãnh vực giữa Việt Nam và Trung Quốc.

- Loại bỏ môn Sử Việt ra khỏi học trình của học sinh và dạy tiếng Hán cho học sinh tiểu học.

- Sau cùng, sẽ thi hành thỏa hiệp Thành Đô vào năm 2020 để chánh

thức sát nhập Việt Nam vào Trung Quốc với cương vị một Khu Tự trị giống như Khu Tự trị của dân tộc Choang trong tỉnh Quảng Tây của bộ tộc Âu Việt.

Tướng Lương Quang Liệt, Chánh ủy Tổng Cục Tình Báo Hoa Nam, đã chủ trì một hội nghị để chuẩn bị thi hành Kỷ Yếu Thành Đô.

Ngày Việt Nam mất nước và mất dân tộc không còn xa! Đồng bào người Việt ở trong và ngoài nước hãy ghi nhớ "công lao" phục vụ Trung Quốc của đảng Cộng sản Việt Nam.

Little Saigon, ngày 21-6-2017

Những dấu hiệu rạn nứt trong hệ thống chính trị Trung Cộng trước khi sụp đổNguyễn Cao Quyền 05-07-2017.....

Tập Cận Bình hy vọng rằng việc đàn áp giới bất đồng chính kiến và tham nhũng sẽ củng cố sự cai trị của đảng. Nhận định này không sai. Tuy nhiên nếu ông làm quá tay thì chắc chắn sẽ dẫn tới một kết cục bi thảm.

Hiện nay các nhà quan sát về tình hình chính trị tại Trung cộng đang chú ý đến một sự suy giảm và phân rã của chế độ. Kể từ khi biến cố Thiên An Môn xảy ra vào năm 1989, nhiều người đã khẳng định rằng sự sụp đổ của chế độ là không thể nào tránh khỏi. Nhưng nếu xét kỹ về mọi khía cạnh, thì người ta thấy là qua thời gian đã có một vài đổi thay, nên sự phân tích cũng cần có một vài thay đổi.

Chế độ cộng sản Tàu sẽ không kết thúc lặng lẽ. Sự băng hà của nó sẽ kéo dài và hỗn độn trong bạo lực. Có thể nói thế là vì chiến dịch chống tham nhũng của Tập Cận Bình đã hơi quá tay. Ông đã chọc con dao sát thủ của ông quá sâu vào giới chóp bu của đảng, của chính phủ, của quân đội và của giới tài phiệt.

Ta hãy xen xét năm dấu hiệu rạn nứt của đảng cộng sản Tàu và những nét tổn thương rõ rệt của chế độ.

Đầu tiên là sự chuẩn bị tháo chạy của giới tinh hoa Trung cộng

Giới tinh hoa Trung cộng từ lâu đã chuẩn bị và đã sẵn sàng chạy trốn hàng đoàn, nếu sự rạn nứt của hệ thống không thể hàn gắn. Theo thăm dò của viện HURUN (Thượng Hải) thì 64% của giới giàu có, 393 các nhà tỷ phú và triệu phú đều đã di cư hoặc đang lên kế hoạch để làm việc đó. Người giàu Trung cộng gửi con đi học ở nước ngoài với những con số kỷ lục. Những con số này là những bản cáo trạng về chất lượng của hệ thống giáo dục trong nước Tàu hiện tại.

Người giàu Trung cộng đua nhau sang Mỹ mua bất động sản bất chấp giá cả. Hàng ngàn phụ nữ Tàu mang thai đưa nhau sang Mỹ để con để lấy quốc tịch Hoa Kỳ rồi lại về nước chờ đợi ngày di cư thật sự. Khi giới thượng lưu của một nước hành động như vậy thì đó là dấu hiệu của sự thiếu niềm tin vào chế độ.

Thứ hai là tự do không có và áp lực chính trị gia tăng

Các áp chế chính trị vốn bao phủ nước Tàu kể từ năm 2009 đã bị Tập Cận Bình tăng cường đáng kể vào năm 2012. Ủy ban Trung ương đã gửi

một lệnh hà khắc vào năm 2013, gọi là văn bản số 9, xuống hệ thống tổ chức đảng, ra lệnh cho các chi bộ đảng thanh lọc tất cả những gì gọi là "giá trị phổ quát" mà phương Tây tán dụng, bao gồm: dân chủ lập hiến, xã hội dân sự, tự do báo chí, tự do kinh tế kiểu mới (neoliberal economies).

Một chính phủ ổn định và tự tin sẽ không thiết lập một chiến dịch đàn áp như vậy. Đó là một sự lo lắng và bất an sâu sắc của nhóm lãnh đạo Trung Nam Hải.

Thứ ba là sự giả trá càng ngày càng lên cao và hiện ra rõ nét

Sân khấu của sự giả trá, vốn đã lan tràn khắp cơ thể chính trị của Trung cộng trong những năm qua, ngày càng hiện lên rõ nét. *Giấc mơ Trung Hoa* của Tập Cận Bình đã hết "ăn khách". Tuy các quan chức cộng sản vẫn giả vờ tuân thủ nhưng rõ ràng là công tác tuyên truyền đã mất đi sức mạnh của nó. Vốn liếng lý luận cộng sản đã cạn kiệt.

Những cuốn sách nhỏ của Tập Cận Bình viết để lấy lại niềm tin đại chúng, và viết để "cho không" vẫn không mấy ai tìm đọc. Những chồng sách cao ngất đống tại nhà sách của Trường đảng Trung ương vẫn nằm y nguyên vì ít ai sờ tới.

Thứ tư là tham nhũng đã trở thành bất trị

Chiến dịch chống tham nhũng "đả hổ diệt ruồi" của Tập Cận Bình là lâu bền và nghiêm khắc nhất từ xưa tới nay nhưng vẫn không loại bỏ được vấn đề. Không loại bỏ được là vì tham nhũng đã ăn sâu bắt rễ vào hệ thống độc đảng, hệ thống ban phát bổng lộc, ăn sâu vào một nền kinh tế thiếu minh bạch, một nhà nước không cai trị bằng pháp luật.

Chiến dịch chống tham nhũng của Tập Cận Bình thật ra chỉ là một cuộc

thanh trừng có chọn lọc. Họ Tập dùng các thái tử đảng làm vây cánh nên đã bị mĩa mai và chửi rủa khắp nơi trong xã hội Trung cộng hiện nay.

Thứ năm là không có cải cách chính trị

Nền kinh tế Trung cộng với các quan điểm phương Tây đều nằm kẹt không có lối thoát. Từ ngày Tập lên cầm quyền, các gói cải cách vẫn nằm yên trên kệ phóng. Các nhóm lợi ích đầy quyền lực và các giới chức địa phương ở quá xa thường ngăn chặn việc triển khai các gói cải cách này.

Năm vết nứt rạn nói trên chỉ có thể hàn gắn thông qua các cải cách chính trị. Nếu Bắc Kinh không nới lỏng sự kiểm soát chính trị của họ thì không bao giờ Trung cộng có thể trở thành một xã hội sáng tạo và một nền kinh tế tri thức.

Tình hình chính trị của nước Tàu hiện nay

Tập Cận Bình thuộc thế hệ lãnh đạo cộng sản thứ năm. Kể từ Mao tới nay, chưa có một lãnh đạo nào lại thu tóm nhiều quyền lực vào trong tay bằng họ Tập. Tại Trung cộng bây giờ, những nhà tranh đấu ôn hòa cho một xã hội dân sự cũng bị nghiêm trị, nên phải im tiếng, Tập được gọi là "hoàng đế mới" của thời hiện đại.

Chiến dịch "Đả hổ diệt ruồi" đã gieo sợ hãi và gây bất ổn tâm lý trong các đảng viên từ thấp đến cao. Hàng trăm quan liêu tham nhũng đã bị tù tội và hàng trăm tỷ đôla tham nhũng đã bị tịch thu. Một tướng có nhiều uy danh là Từ Tài Hậu đã bị tổng giam. Một chính khách có thế lực nhất nhì trong nước tên Chu Vĩnh Khang cũng bị tóm cổ và đem ra xét xử. Dưới danh nghĩa diệt trừ tham nhũng, Tập có thể làm bất cứ điều gì để loại những phần tử cạnh tranh.

Sự xuất hiện của Tập Cận Bình được coi như một "bước ngoặt" vì ông đã xóa bỏ mô hình "lãnh đạo tập thể" của Đặng Tiểu Bình. Theo mô hình này các quốc sách phải được thông qua do sự đồng thuận của chín ủy viên trong Ban Thường vụ Bộ Chính trị rồi mới được đem ra thi hành, nhưng mô hình này giờ đây đã bị Tập bác bỏ.

Sáu cơ quan cao nhất trong Bộ Chính trị đã được Tập tái cơ cấu năm 2012. Tập cầm đầu cả sáu cơ quan đó. Nhờ đó mà Tập đã loại được kẻ cựu thù nguy hiểm là Bạc Hy Lai. Tập không chỉ nói mà còn hành động.

Trong khi lời khuyên của Đặng Tiểu Bình là cả nước phải "ẩn mình để chờ cơ hội" vẫn còn văng vẳng bên tai thì Tập tin rằng những năm tháng ẩn mình đã qua rồi. Tập muốn cùng với Mao và Đặng hợp thành một

trái ngược với tuyên truyền của đảng CSVN. Theo tài liệu do chính HCM đưa ra dưới tên Trần Dân Tiên và của đảng CS, thì HCM sống độc thân, không có vợ con, hy sinh bản thân cho cách mạng. Thế mà Trần Trọng Kim lại tiết lộ là HCM có một con gái với Đỗ Thị Lạc. Bây giờ không ai biết người con gái này ở đâu? 2) Sự kiện thứ hai trong đoạn trích dẫn trên là ba đảng viên Việt Cách bị giết vì không chịu theo CS. Tiết lộ này là một minh chứng cho chủ trương của HCM và đảng CSVN, tiêu diệt tất cả những người bất đồng chính kiến. Đây là kế hoạch tiêu diệt tiềm lực do HCM đưa ra từ khi đảng CS mới thành lập cho đến ngày nay. Vì vậy Việt Nam không có nhân tài xuất hiện để lãnh đạo lực lượng đối kháng lật đổ chế độ CS. Đây là hồi chuông báo động cho những ai muốn cộng tác hay hòa giải hòa hợp với CS. Đại đột mà nghe lời CS, mời đối thoại hay mời hợp tác, thì sẽ bị sập bẫy khi nào không biết; nếu không mất mạng như ba người trên thì cũng thân bại danh liệt, chỉ còn cách bỏ của chạy lấy người mà thôi. Mấy ông Việt kiều yêu nước, hãy coi chừng đấy!

2.- TRÍCH ĐOẠN 2: Hồ Chí Minh và đảng CS cướp chính quyền, lập chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ngày 2-9-1945. Chính phủ này bị phản đối nên HCM phải cải tổ, quay qua lập chính phủ liên hiệp ngày 1-1-1946 và tổ chức bầu cử Quốc hội lập hiến ngày 6-1-1946. Sử gia Trần Trọng Kim mô tả cuộc bầu cử này như sau:

“Khi ấy tôi đã về Hà Nội rồi, thấy cuộc tuyển cử rất kỳ cục. Mỗi chỗ để bỏ phiếu, có một người của Việt Minh trông coi, họ gọi hết cả đàn ông, đàn bà đến bỏ phiếu, ai không biết chữ thì họ viết thay cho. Việt Minh đưa ra những bản kê tên những người họ đã định trước, rồi đọc những tên ấy lên và hỏi anh hay chị bầu cho ai? Người nào vô ý bầu cho một người nào khác, thì họ quát lên: “Sao không bầu cho những người này, có phải phản đối không?” Người kia sợ mất vía nói: “Anh bảo tôi bầu cho ai, tôi sẽ bầu cho người ấy.” Cách cưỡng bách ra mặt như thế, lẽ dĩ nhiên những người Việt Minh đưa ra được đến tám chín mươi phần trăm số người đi bầu.” (Lệ Thần Trần Trọng Kim, *sđđ*. tt. 103-104.)

Cách bầu cử mà cụ Trần Trọng Kim lịch sự gọi là “kỳ cục” trên đây năm 1946, chẳng qua là bầu cử gian lận. Cộng sản luôn luôn tổ chức bầu cử gian lận có hệ thống, có phương pháp. Phương pháp gian lận bầu cử của cộng sản ngày nay tân tiến hơn,

kỳ diệu hơn. Ngày nay, trong mỗi cuộc bầu cử, để cho cử tri khỏi mất thời giờ chọn lựa, hoặc chọn lựa không đúng ý đảng CS, Mặt trận Tổ quốc, một tổ chức ngoại vi của đảng CS, tuyển lựa người trước và lập sẵn danh sách ứng cử viên. Cử tri chỉ bầu những ứng cử viên đã được CS tuyển lựa. Như thế ai đắc cử cũng là gà nòi của đảng CS, bảo đảm chất lượng 100%.

3.- TRÍCH ĐOẠN 3: Sau cuộc bầu cử ngày 6-1-1946, HCM thành lập chính phủ Liên hiệp Kháng chiến ngày 2-3-1946. Ngoài HCM (chủ tịch) và những đảng viên CS, chính phủ liên hiệp còn có: cựu hoàng Bảo Đại (cố vấn tối cao), Nguyễn Hải Thần (phó chủ tịch), Huỳnh Thúc Kháng (bộ trưởng nội vụ), Nguyễn Tường Tam (bộ trưởng Ngoại giao)... Trần Trọng Kim kể về hoạt động của chính phủ này như sau:

“Khi tôi còn ở Hà Nội, cụ Huỳnh Thúc Kháng ra nhận chức bộ trưởng bộ nội vụ, có đến thăm tôi. Ngồi nói chuyện, tôi hỏi: “Cụ nay đứng đầu một bộ rất quan trọng trong chính phủ, chắc là bận việc lắm”. Cụ Huỳnh nói: “Bây giờ, việc gì cũng do địa phương tự trị cả, thành ra không có việc gì mấy, và khi có việc gì, thì họ làm sẵn xong cả rồi, tôi chỉ có vài chữ ký mà thôi”. Những khi có hội đồng chính phủ thì bàn định những gì? “Cũng chưa thấy có việc gì, thường thì họ đem những việc họ đã làm, rồi nói cho chúng tôi biết”. Xem như thế thì các ông bộ trưởng chỉ đứng để làm vi mà thôi, chứ không có quyết định gì cả. Có người hỏi ông Nguyễn Tường Tam rằng: “Khi ông nhận chức bộ trưởng bộ ngoại giao, ông thấy có việc gì quan trọng lắm không?” Ông trả lời: “Tất cả giấy má trong bộ ngoại giao của cụ Hồ giao lại cho tôi, tôi chỉ thấy có ba lá đơn của mấy người sĩ quan Tàu nhờ tìm cho mấy cái nhà, và tìm cái ví đựng tiền bị kẻ cắp lấy mất”. Câu chuyện có thể là ông Tam nói khô hài, nhưng đủ rõ việc các ông bộ trưởng không có gì. Tôi đem câu chuyện đó nói ra đây để chứng thực là các bộ trưởng chỉ giữ hư vị chứ không có thực quyền. Cái thực quyền trong chính phủ lúc ấy là ở mấy người như ông Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp và ở tổng bộ cộng sản điều khiển hết cả.” (Lệ Thần Trần Trọng Kim, *sđđ*. tr. 110.)

Hoạt động của nhà cầm quyền CS năm 1946 được Trần Trọng Kim trình bày trên đây, sao mà “hiện thực” như ngày nay quá. Bảy chục năm sau mà cũng chẳng khác gì cả, cũng y chang như ngày xưa. Ngày nay ai cũng thấy rõ, đảng CSVN chỉ định sẵn trước các

chức vụ, từ chủ tịch nhà nước, chủ tịch chính phủ, chủ tịch quốc hội, bộ trưởng... rồi đưa qua quốc hội thi hành. Quốc hội chỉ có việc hoan hô là xong việc. Còn viên tổng bí thư đảng CS Nguyễn Phú Trọng vỗ tay bảo rằng dân chủ đến thế là cùng. “*Các ông bộ trưởng chỉ đứng để làm vi mà thôi, chứ không có quyết định gì cả... Các bộ trưởng chỉ giữ hư vị chứ không có thực quyền...*” Câu viết cách đây bảy chục năm mà vẫn còn đúng quá.

Dẫu vậy, đọc thêm đoạn sau đây của cụ Trần Trọng Kim, mọi người mới thấy rõ hơn nữa chân tướng bản chất của giới lãnh đạo CS, thời nào cũng giống nhau. Số là vào tháng 3-1946, cựu hoàng Bảo Đại được HCM cử làm cố vấn phái đoàn sang thăm hữu nghị chính phủ Tường Giới Thạch. Trên đường về, tháng 4-1946, theo lệnh HCM, phái đoàn Việt Minh bỏ rơi cựu hoàng Bảo Đại ở lại Côn Minh một mình. Vì tiếng tăm của Bảo Đại, nên HCM không thủ tiêu Bảo Đại như ba người kể trên. Việc này được Trần Trọng Kim thuật lại trong *Một cơn gió bụi*, sách đã dẫn trang 121. Thời đó chưa có các loại thuốc đầu độc nguy hiểm, vì nếu có, CS có thể giúp Bảo Đại sớm tiêu diêu miền cực lạc như Nguyễn Bá Thanh sau này.

Ở lại Côn Minh một mình, cựu hoàng Bảo Đại qua sinh sống ở Hồng Kông. Trần Trọng Kim cũng tìm cách trốn khỏi chế độ CS, rồi cũng đến Hồng Kông. Tháng 8-1947, Trần Trọng Kim gặp cựu hoàng Bảo Đại. Lời đầu tiên Bảo Đại nói với Trần Trọng Kim là: “*Chúng mình già trẻ mắc lừa bọn du côn.*” (Trần Trọng Kim, *sđđ*. tr. 146.) Bọn du côn ở đây là ai, nếu không phải là tập đoàn HCM, Võ Nguyên Giáp, Phạm Văn Đồng...

Lời nói ngắn gọn của cựu hoàng Bảo Đại được Trần Trọng Kim ghi lại nguyên văn, diễn tả thật đúng tác phong, bản chất của HCM và mấy tên cầm đầu đảng CS. Điểm đặc biệt là giới cầm đầu đảng CS tuy không xuất thân cùng một gia đình, mà là con cháu của nhiều dòng họ khác nhau, nhiều thế hệ khác nhau, nhưng một khi đã vào đảng CS, cũng đều học thói du côn và tiêm nhiễm máu du côn, côn đồ như nhau. Không du côn, không côn đồ thì không thể trở thành đầu nậu lũ du côn, côn đồ trong đảng CS.

Máu du côn trong băng đảng cán bộ dưới quyền Nguyễn Phú Trọng hiện nay thật là cao độ, chuyên tham ô, nhũng lạm, chuyên cướp đất, cướp nhà, cướp vườn tược, tài sản của dân chúng, khiến dân chúng uất ức,

kiểu kiện hà rằm quanh năm suốt tháng trên toàn quốc.

Băng đảng CS du côn liền dùng công an, côn đồ, du côn, du thủ du thực, “đầu trâu mặt ngựa”, đàn áp đồng bào, gây thảm cảnh “*tiếng oan dậy đất, án ngờ lò mỳ*”, như Nguyễn Du mô tả trong truyện Kiều. Cộng sản bán nước còn dùng bọn du côn, côn đồ đàn áp, đánh đập giết hại luôn cả những người yêu nước, đòi hỏi dân chủ tự do và chống lại lũ bá quyền xâm lược Bắc Kinh. Chỉ có du côn mới tiêu diệt lòng yêu nước của dân chúng, để bán nước cho ngoại bang.

Tóm lại, chỉ cần trích dẫn vài đoạn trên đây cũng thấy rõ lý do rất đơn giản, khiến băng đảng du côn CS trong nước cấm phát hành *Một cơn gió bụi* của Trần Trọng Kim. Tục ngữ dân gian đã nhắc nhở “*có tật giật mình*”, thật chẳng sai tí nào. Nếu CS không ra lệnh cấm sách *Một cơn gió bụi*, mới là điều đáng ngạc nhiên.

Tuy nhiên tâm lý con người thường rất lạ lùng. Cái gì càng bị cấm thì người ta càng tò mò, càng muốn tìm hiểu. Vì vậy, CS cấm phát hành sách *Một cơn gió bụi*, là một cách quảng cáo không công rộng rãi cho sách này. Dân chúng nghe sách bị cấm thì càng muốn biết sách này có gì đặc biệt mà CS lại cấm? Thế là càng có nhiều người, nhất là giới thanh niên, sinh viên là những người luôn luôn muốn tìm tòi, học hỏi, tò mò vào Internet, tìm đọc nguyên bản *Một cơn gió bụi*, để biết rõ tình hình lịch sử đất nước giai đoạn 1945 có gì lạ mà CS lại cấm?

Vì vậy, ở đây nên ghi nhận sáng kiến của nhà xuất bản Hội Nhà Văn và Phương Nam Books về việc in lại sách *Một cơn gió bụi* của Trần Trọng Kim. Dầu sách không đến tay độc giả, sáng kiến của nhà xuất bản Hội Nhà Văn và Phương Nam Books đã làm sống lại một quyển sách xưa rất giá trị, gợi trí tò mò cho độc giả trong nước tìm đọc, nhất là những nhà tranh đấu dân chủ nghiên cứu và học hỏi tác phẩm của Trần Trọng Kim.

Cuối cùng, sách *Một cơn gió bụi* tuy bị đảng CS cấm lưu hành, nhưng đảng CS không thể ngăn được gió, nên chẳng ngừa được bụi. Ngược lại *Một cơn gió bụi* là làn gió văn hóa tung bay rộng rãi khắp nơi, kể cả ở hải ngoại. Điều đặc biệt là chính trong cơn gió bụi “*mờ mịt thức mây*” này, dân chúng càng nhận ra rõ ràng hơn nữa chân tướng du côn của giới lãnh đạo CS phản dân hại nước, từ Hồ Chí Minh cho đến Nguyễn Phú Trọng ngày nay.

(San Jose, 9-7-2017)

Nghịch lý không: Thủ tướng chưa hiểu rõ "chế độ ta" ?

++++Nguyễn Đình Ấm 30-06-2017++++

VTV1 19h đưa tin: vào ngày 26-6-2017 tại buổi tiếp xúc cử tri Hải Phòng, trả lời cử tri Nguyễn Văn Diên về xử lý vụ Đồng Tâm, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cho biết: “Ồi trời ơi! Ở chế độ chúng ta mà bắt giam Công an mấy chục người, làm sao có chuyện như vậy?... Mà cái tội bắt giam người trái pháp luật đó phải được điều tra, xử lý nghiêm túc cũng như tội phá hoại tài sản...”.

Giật mình vì... Thủ tướng

Tôi hơi giật mình trước phát biểu này của Thủ tướng. Bởi thời gian qua tôi ngưỡng mộ, thấy Thủ tướng gần dân, thấu hiểu phần nào tình cảnh của người nông dân khi ông yêu cầu xem xét chế độ thu hồi đất đai, dừng các công trình thương mại trong sân golf Tân Sơn Nhất... Thế nhưng, qua phát biểu này chứng tỏ Thủ tướng chưa hiểu rõ “xã hội ta” đang “vỡ trận” bởi các quốc nạn không thể ngăn chặn: Tham nhũng kinh khủng, phá rừng, cát tặc, ô nhiễm môi trường, lạm phát cấp pho, “quy trình”, cả họ làm quan, hot girl - đại gia phạm tội “thi đua” đào tẩu, ăn tẩu vô thếp, quân đội sử dụng đất quốc phòng sai mục đích khắp nơi, Biển Đông bị giặc quấy phá không đi tuần bảo vệ dân lại khai không trộm tiền xăng dầu, khai thác đá phá vịnh Hạ long, tỷ lệ tai nạn máy bay quân sự cao nhất thế giới... Về phía lực lượng Công an thì tham nhũng, bảo kê, lừa đảo, khiến dân “thích tự tử trong đồn Công an”,... Đặc biệt, Thủ tướng chưa hiểu hết tình cảnh người nông dân bị cướp đoạt ruộng đất, bị đăm quan địa phương ở khắp nơi “ăn của dân không từ cái gì”, trấn áp tàn bạo như thế nào. Thủ tướng cũng chưa hiểu thấu ngay cả vụ bà con thôn Hoành xã Đồng Tâm kiềm giữ hơn 30 cán bộ, chiến sĩ Công an.

Thủ tướng ngạc nhiên: “dưới chế độ chúng ta mà bắt giam Công an mấy chục người...”.

Thưa Thủ tướng, dưới “chế độ ta” sao quân đội nhận hơn 200 ha

đất của dân để làm sân bay nhưng 36 năm sau không làm lại không trả cho dân sản xuất, sinh sống mà để hoang, đầu cơ, cán bộ tư lợi rồi chuyển cho DN sai mục đích, trong khi đất đai là nguồn sống gần như duy nhất của người nông dân.

Tại sao bà con kiện cả bao năm trời mà “chế độ ta” không giải quyết? Tại sao khi cụ Kinh và nhân dân theo yêu cầu của cán bộ “chế độ ta” ra đồng để xác định mốc giới thì bị Phó Công an huyện bắt ngờ đập kiến ông cụ vỡ xương chậu, rồi ném lên xe đưa lên Hà Nội giam giữ, đồng thời tuyên bố là “đối tượng nguy hiểm, gây rối trật tự công cộng”? (Trường thuật của cụ Kinh).

Ở thôn Hoành có giặc giã nào đang tàn hại dân mà “chế độ ta” lại đưa cả đội cảnh sát cơ động vũ khí đến tận rừng xông vào đây? Với mục đích gì nếu không phải để sẵn sàng trấn áp họ?

Người dân yêu cầu đội cảnh sát tập trung một chỗ, chăm nuôi tử tế như là “vật bảo tín” để phòng khi chính quyền tiếp tục ra tay trấn áp thì liệu đây có phải là “bắt giữ người trái pháp luật” không? Hay chỉ là hành vi tự vệ ôn hòa – vốn được cả những người bị giữ phải lên tiếng cảm ơn khi ra về?

Xin hỏi và lại... xin hỏi Thủ tướng

Xin hỏi Thủ tướng, nếu bà con thôn Hoành không giữ các cán bộ, chiến sĩ thì vụ việc sai trái, bất công ở đây có bị “chìm xuống” như ngàn vạn vụ khác trên khắp dải đất hình chữ S này? Hiện nay Thủ tướng có biết ở “chế độ ta” còn bao nhiêu người oan sai kể cả “lão thành cách mạng” kiện 10 năm - 20 năm, thậm chí là lâu hơn nữa mà không được giải quyết thấu đáo?

Bản thân Thanh tra chính phủ cũng chẳng phải vừa “rút kinh nghiệm” việc tiếp dân “không hiệu quả”, người tiếp khiếu nại “không làm gì cũng chẳng sao...” đấy thôi.

Lại xin hỏi Thủ tướng, dưới chế độ nào mà nhà kinh doanh bất động

Tình cảnh bị thương nêu trên là không thể nào kể xiết ở “chế độ ta”.

Thủ tướng có thấy nghịch lý không khi một người nông dân không chịu giao cho DN vài chục, vài trăm trăm mét đất để họ kinh doanh kiếm lời thì bị cầm tù, trong khi đại gia lấy cả 157ha đất an ninh quốc phòng kinh doanh mặc cho sân bay tắc nghẽn. Hay một tỉnh miền núi Yên Bái nhiều trẻ em không có đôi dép đi trong mùa lạnh giá, vừa rồi chính Thủ tướng phải cấp cho 460,7 tấn gạo cứu đói nhưng một giám đốc sở, Công an tỉnh,... mà đèn đài, dinh thự nhìn trên cao như kinh thành Huế!

● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ●

Khủng bố là những hoạt động bạo lực, đe dọa sử dụng bạo lực và những hành vi gây sự sợ hãi dẫn tới tổn hại tính mạng, sức khỏe và tinh thần của cá nhân, nhóm người hoặc cộng đồng. Đặc trưng của khủng bố là việc thực hiện được lên kế hoạch nhắm tới mục tiêu và mục đích nhất định.

Xét trên phương diện nội dung, khủng bố có hai hình thái. Khủng bố bằng bạo lực trực tiếp làm tổn hại tính mạng, sức khỏe cả thể chất và tinh thần của con người. Hình thái thứ hai của khủng bố, là đe dọa sử dụng bạo lực và những hành vi gây sự sợ hãi làm tổn hại tinh thần con người. Đó là hình thái khủng bố tinh thần.

Dưới góc độ chủ thể sử dụng
khủng bố, người ta chia làm năm loại
khủng bố sau đây:

Thứ nhất là khủng bố nhà nước. Đây là hành động khủng bố do nhà nước thực thi, sử dụng các công cụ mà một nhà nước có sẵn như các cơ quan cưỡng chế, thực thi pháp luật dựa trên những phương tiện đã được hợp thức hóa.

Thứ hai là khủng bố có sự tài trợ của nhà nước. Đây là hành động khủng bố của một nhóm khủng bố trong nước hoặc quốc tế, có sự tài trợ của chính quyền quốc gia.

Thứ ba là khủng bố của những người theo chủ nghĩa dân tộc, hoặc chủ nghĩa khủng bố mang màu sắc ly khai sắc tộc.

Thứ tư là khủng bố ý thức hệ, trong đó những kẻ khủng bố sử dụng hoạt động khủng bố để thay đổi một chính sách đối nội (ví dụ như luật phá thai) hoặc để lật đổ một chính phủ nào đó. Loại khủng bố này cũng có thể mang màu sắc tôn giáo.

Thứ năm là khủng bố của những tổ chức tội phạm xuyên quốc gia. Các tập đoàn buôn bán ma túy có thể dùng hoạt động khủng bố để bảo vệ lợi ích riêng bằng cách tấn công chính phủ và các cá nhân có ý định gây khó khăn cho hoạt động và tầm ảnh hưởng của họ.

Nhà nước cộng sản nói chung và cộng sản Việt Nam nói riêng đã sử dụng khủng bố như một phương thức để áp đặt và duy trì sự thống trị của đảng cộng sản đối với nhân dân.

Nghiên cứu sự hình thành và cơ chế hoạt động của các chế độ cộng sản, chúng ta nhận thấy, đảng công

sản là bậc thầy về sử dụng khủng bố, đạt tới mức độ nghệ thuật trong việc sử dụng khủng bố. Như đã phân tích trong bài viết: “Phác họa lại chân dung một chế độ”, các đảng cộng sản khi đã cầm quyền, họ thực thi một chiến lược chung nhằm thống trị người dân. Với ba trụ cột chính sách, đó là gieo rắc sự sợ hãi, tạo lập sự lệ thuộc và kiểm soát tư tưởng của người dân để đập tan sự phản kháng của người dân từ trong suy nghĩ. Việc xác lập sự thống trị và duy trì sự thống trị thời kỳ đầu của nhà cầm quyền cộng sản đã sử dụng triệt để chính sách khủng bố bằng bạo lực.

1/ Khủng bố bằng bạo lực là công cụ để nhà cầm quyền cộng sản xác lập sự thống trị đối với nhân dân.

Đến thời điểm này, khi hệ thống Internet phủ khắp toàn cầu, khi các tài liệu mật, tài liệu cũ được giải mật, bạch hóa, chúng ta đã biết được rằng, khủng bố gắn liền với các đảng cộng sản từ ngày còn trứng nước, chưa nắm được quyền lực. Ở Việt Nam, việc thủ tiêu những người yêu nước không đi theo con đường cộng sản đã được thực hiện từ những năm của thập kỷ 20-30 thế kỷ trước. Trong suốt thời gian hoạt động bí mật và chưa nắm được quyền lực, chưa một phút giây nào đảng cộng sản ngưng nghỉ việc khủng bố bằng cách thủ tiêu đảng viên các đảng phái khác hoặc những người không theo khuynh hướng cộng sản. Khi đảng cộng sản đã nắm được quyền lực thì mức độ và tính chất khốc liệt của việc khủng bố được đẩy tới mức cao nhất. Việc khủng bố và triệt hạ thành viên các đảng phái khác ngay sau khi cướp được quyền đã đẩy các đảng phái vào một vòng xoáy bạo lực. Đảng cộng sản thủ tiêu đảng viên đảng phái khác, các đảng phái khác cũng phải hành động tương tự, nhưng mức độ tàn bạo và triệt để không thể so sánh với đảng cộng sản. Đỉnh điểm của việc sử dụng khủng bố bằng bạo lực phải tới khi Cải cách Ruộng đất mới đạt tới mức nghệ thuật. Mục đích thật sự của Cải cách Ruộng đất là gieo rắc sự sợ hãi, một trong ba trụ cột chính sách nhằm thống trị người dân. Đồng thời Cải cách Ruộng đất còn có mục tiêu bản cùng hóa nhân dân để tạo lập sự lệ thuộc. Đây chính là việc sử dụng khủng bố như một công cụ để xác lập sự thống trị. Số người bị giết, bắt giam và hậu quả khủng khiếp của Cải cách Ruộng đất hầu như ai

cũng đã biết, ở đây chỉ phân tích khía cạnh việc sử dụng khủng bố trong Cải cách Ruộng đất của đảng cộng sản đã đạt tới mức nghệ thuật.

– Kế hoạch chuẩn bị bí mật, bất ngờ, rất chu đáo và không ai hiểu nổi. Theo các sách báo, cũng như truyền miệng kể lại, tiến trình Cải cách Ruộng đất đã diễn ra thực sự bất ngờ và không ai hiểu nổi. Các cán bộ, thậm chí cấp trung ương cũng trở tay không kịp. Gia đình, người thân của họ cũng bị đầu tố và thiệt mạng không ít. Một chứng cứ rõ ràng nhất, theo học giả Hoàng Văn Chí trong cuốn sách của ông “Từ Thực dân đến Cộng sản”, đó là kế hoạch sửa sai có trước khi Cải cách Ruộng đất diễn ra. Điều này đã chứng tỏ, sự chuẩn bị vô cùng bài bản, kỹ lưỡng.

– Những nạn nhân của Cải cách Ruộng đất, có rất nhiều người là đảng viên cộng sản, là chủ tịch, bí thư hoặc cán bộ xã đã bị đầu tố. Trước khi chết, họ vẫn không hiểu chuyện gì xảy ra, vẫn còn hô: “Đảng cộng sản muôn năm”, “Hồ Chủ tịch muôn năm”. Đây chính là khủng bố đạt đến mức nghệ thuật, nạn nhân trước khi chết còn chúc tụng cho những kẻ chủ mưu, thủ ác.

– Với việc “phóng tay phát động quần chúng”, đảng cộng sản đã sử dụng các tầng lớp vô học, cận bã trong xã hội cho việc khủng bố và tàn sát nhân dân. Lý do là, đến khi xảy ra sự việc, sự cố và quy trách nhiệm, đảng sẽ rũ bỏ trách nhiệm của mình. Với kế sách mượn đao giết người và màn xin lỗi cũng như xử lý kỷ luật qua loa trong đảng, đảng cộng sản đã thành công mỹ mãn trong việc sử dụng khủng bố bằng bạo lực để thiết lập sự thống trị của mình.

2/ Sử dụng khủng bố trong nội bộ đảng cộng sản

Đây là điểm đặc biệt của các đảng cộng sản và quốc tế cộng sản trên thế giới. Mục đích của việc cho phép khủng bố trong nội bộ chính là quá trình chọn lọc tự nhiên để tìm ra những thủ lĩnh đủ phẩm chất, bản lĩnh và kinh nghiệm của một lãnh tụ cộng sản. Một mặt, chỉ có những kẻ thông minh, tinh quái nhất mới thoát khỏi các đòn khủng bố của các đồng chí của mình, đồng thời tìm ra cách thức hiểm độc nhất để loại bỏ các đối thủ – đồng chí. Mặt khác, năng lực và bản lĩnh sử dụng khủng bố được tôi luyện ngay trong nội bộ giúp cho việc sử dụng khủng bố các đối tượng khác như kẻ thù của đảng, đối lập chính trị, nhân dân được triệt để và đạt hiệu quả cao nhất. Lịch sử đấu đá và khủng bố trong nội bộ quốc tế cộng sản và các đảng cộng sản đã chứng

minh điều này.

Ở Việt Nam, điều này cũng không phải là ngoại lệ. Bất kể là ai, khi đã có quan điểm ngược lại với đường lối chính sách của đảng cộng sản, hoặc là đối thủ chính trị, có nguy cơ đe dọa quyền lực, địa vị vẫn bị triệt hạ. Trong giai đoạn mới cướp được quyền lực, trong nội bộ đảng cộng sản có rất nhiều người, chỉ vì quan điểm không triệt để, đã phải trả giá bằng chính mạng sống của mình. Sau này, việc sử dụng khủng bố trong nội bộ có phần giảm đi, nhưng vẫn được sử dụng trong những trường hợp bế tắc hoặc cấp bách...

III/ Phương thức khủng bố trong giai đoạn hội nhập.

1/ Tính chất của giai đoạn hội nhập.

Với mục đích thống trị nhân dân, việc duy trì nỗi sợ hãi thường trực trong nhân dân là một yêu cầu thường xuyên đối với nhà cầm quyền cộng sản. Điều đó đồng nghĩa với việc sử dụng khủng bố như một bản năng của đảng cộng sản và nhà cầm quyền. Tuy nhiên, mỗi giai đoạn khác nhau thì tính chất, hình thức khủng bố sử dụng cũng khác nhau. Giai đoạn đầu cầm quyền, yêu cầu xác lập vị thế thống trị của đảng cộng sản đòi hỏi đảng sử dụng khủng bố bằng bạo lực là công cụ chính yếu. Trải qua thời gian, việc duy trì sự thống trị đã có các phương thức, công cụ khác hỗ trợ, ví dụ nhà tù, cho thôi việc, cắt gạo v.v... thì hình thái khủng bố bạo lực tàn khốc dần được thay thế bằng các hình thức bớt tàn bạo và ít bạo lực hơn. Trong giai đoạn hiện nay, đã có những hoàn cảnh và môi trường khác với giai đoạn đầu đảng cộng sản cầm quyền.

- Sự thống trị đã xác lập xong và chế độ đã vận hành được một thời gian khá dài. Việc xác lập sự thống trị có thể coi hoàn thành ở miền bắc sau kế hoạch ép buộc người dân vào các hợp tác xã. Ở miền nam là sau khi đánh tư sản và đưa người dân đi vùng kinh tế mới. Như vậy, đến nay yêu cầu chỉ là việc duy trì sự thống trị, trong khi đã có rất nhiều công cụ về kinh tế, chính trị hỗ trợ để uy hiếp, khủng bố người dân. Theo thời gian, hình thái sử dụng khủng bố bằng bạo lực cao nhất, tức là giết người, thủ tiêu đã dần giảm bớt (gần như triệt tiêu), chỉ còn lại nhà tù, đánh đập và khủng bố tinh thần.

- Giai đoạn hội nhập hiện nay có rất nhiều yếu tố có thể hạn chế, ngăn cản việc sử dụng khủng bố, bạo lực của nhà cầm quyền Việt Nam.

+ Việt Nam đã ký kết và phê chuẩn rất nhiều các công ước, các

văn bản với Liên Hợp Quốc và các tổ chức quốc tế về quyền con người và các quyền xã hội, dân sự. Việc ký kết và phê chuẩn các công ước này đã phần nào hạn chế khả năng sử dụng khủng bố, bạo lực của nhà cầm quyền nhắm vào người dân.

+ Mỗi quan hệ kinh tế và chính trị quốc tế, hay mỗi quan hệ thương mại và nhân quyền trên thế giới cũng là yếu tố giúp giảm bớt các hoạt động khủng bố nhà nước của các chế độ độc tài trên thế giới, trong đó có chế độ độc tài cộng sản Việt Nam.

+ Thông tin rộng mở, hệ thống Internet kết nối toàn cầu đi vào từng ngõ ngách của người dân cũng là một yếu tố quan trọng hạn chế bớt năng lực sử dụng khủng bố, bạo lực của chế độ độc tài toàn trị. Việc tố cáo lên án gần như ngay lập tức những hành vi bạo lực, khủng bố cũng phần nào giảm bớt các nạn nhân của khủng bố, bạo hành.

2/ Phương thức sử dụng khủng bố trong giai đoạn hiện nay

Với bối cảnh hội nhập nêu trên, đồng thời người dân đã thức tỉnh và có nhiều người tham gia phản biện xã hội cũng như đấu tranh cho dân chủ, nhà cầm quyền Việt Nam đã phải thay đổi cách thức sử dụng khủng bố. Có thể nói rằng, việc sử dụng khủng bố của nhà cầm quyền hiện nay chỉ còn tập trung vào ba biện pháp chính: nhà tù, bạo lực giới hạn (tức là đánh đập gây thương tích chứ không đánh chết) và khủng bố tinh thần.

- Sử dụng nhà tù. Việc sử dụng nhà tù đã có từ lâu, nhưng tính chất khủng bố được che đậy bằng các bản án vi phạm pháp luật hình sự. Trong việc đàn áp, bắt giam và kết án những người đấu tranh, những người hoạt động dân sự, nhà cầm quyền luôn sử dụng một luận điệu, những người này đã vi phạm các điều khoản trong luật hình sự, Việt Nam không có tù chính trị. Việc lập lờ và lươn lẹo như vậy hầu như không còn lừa được ai. Tuy nhiên, việc bắt giam và kết án những người bất đồng chính kiến, người đấu tranh vẫn thường xuyên xảy ra, bất chấp sự lên án của cộng đồng quốc tế, các tổ chức bảo vệ nhân quyền trên thế giới. Trong thời gian nửa năm vừa qua, đã có hơn 10 người bị bắt bởi các điều luật phi pháp và phi lý của nhà cầm quyền Việt Nam. Mặc dù bị quốc tế lên án gay gắt, và trên thực tế, việc khủng bố người đấu tranh bằng nhà tù cũng có phần thuyên giảm (tính chung cho quá trình hội nhập), việc bắt giam và kết án người đấu tranh vẫn là một biện pháp khủng bố của nhà cầm quyền hiện nay.

- Bao lực giới hạn, đánh người đang nổi lên như một biện pháp ưu tiên, phổ biến của nhà cầm quyền Việt Nam. Có thể nói rằng, có tới 70-80% số người tham gia vào cuộc đấu tranh, vào phong trào dân chủ đã bị công an, an ninh hoặc côn đồ do an ninh chỉ đạo hành hung, đánh đập. Ngày 19-6-2017 vừa qua, tổ chức bảo vệ nhân quyền quốc tế Human Rights Watch (HRW) công bố bản phúc trình về việc nhiều nhà hoạt động nhân quyền và các blogger ở Việt Nam thường xuyên bị hành hung, đe dọa. Dưới tiêu đề "*Không chôn dung thân cho các nhà hoạt động nhân quyền: Các nhà vận động dân chủ và blogger ở Việt Nam bị hành hung*", bản phúc trình của HRW dài 65 trang nêu ra 36 trường hợp những người hoạt động nhân quyền và blogger bị những kẻ mặc thường phục tấn công, đánh đập, nhiều người bị thương tích nặng, trong khoảng thời gian từ tháng Giêng năm 2015 đến tháng Tư năm 2017.

Việc sử dụng bạo lực của công an, an ninh thường được áp dụng trong các trường hợp sau:

+ Biểu tình của những người đấu tranh, của dân oan và nhân dân. Hiện nay, việc biểu tình của người dân bị đàn áp nặng nề, nhất là việc biểu tình liên quan tới chống Trung Quốc và Formosa. Ở Sài Gòn, gần đây nhất, các cuộc biểu tình thường kết thúc vì bị giải tán nhanh chóng, với việc một số người tham gia bị đánh đập vô cùng dã man, tàn bạo.

+ Đánh người trong các sự kiện, sự kiện. Việc sử dụng bạo lực của an ninh trong các sự kiện của giới bất đồng chính kiến nhiều và rất đa dạng. Từ việc kỷ niệm thành lập hội nhóm, tới việc đi thăm, đón tù nhân lương tâm mới ra tù, đến việc gặp gỡ giao lưu... có thể nói không thể kể hết được các trường hợp và tình huống người đấu tranh bị đánh đập.

+ Tấn công người có lựa chọn. Việc tấn công người có lựa chọn nhằm vào một số ít cá nhân đang hoạt động đơn lẻ, có thể một người, có thể là hai, ba người. Những người bị tấn công có lựa chọn thường bị đánh đập cực kỳ dã man, tàn bạo. Bị cướp hết đồ đạc và gây thương tích trầm trọng. Đây là cách thức tàn bạo nhất trong việc sử dụng bạo lực của nhà cầm quyền nhắm vào giới đấu tranh.

- Các hình thức khủng bố tinh thần. Có thể nói, việc khủng bố tinh thần của nhà cầm quyền nhắm vào giới đấu tranh là muôn hình vạn trạng. Không thể nói hết được mức độ kỳ quái của các biện pháp mà nhà cầm

quyền đã sử dụng. Có thể nêu một vài ví dụ: đổ keo vào khóa cửa nhà người đấu tranh, dùng khóa khóa cửa nhà họ khi không muốn họ ra ngoài tham dự một sự kiện nào đó, ném gạch đá vào nhà, cắt điện, cắt nước... Tuy nhiên, tựu trung lại, việc khủng bố tinh thần người đấu tranh tập trung vào các biện pháp sau đây.

+ Áp lực lên người thân trong gia đình người đấu tranh. Đây là biện pháp khủng bố tinh thần được áp dụng nhiều nhất đối với giới bất đồng chính kiến. Hầu như ai cũng bị nhà cầm quyền sử dụng biện pháp này với cách thức và mức độ khác nhau. Nhiều người đã không thể vượt qua được thử thách này của nhà cầm quyền. Tuy nhiên, xét về tổng thể, phần lớn người đấu tranh vượt qua được hoặc tìm cách thích nghi.

+ Áp lực về công việc, thu nhập. Đây là thử thách hèn hạ nhất, triệt đường sống của người đấu tranh. Không ít người đã bị đuổi việc vì tham gia đấu tranh. Người không bị đuổi việc thì cũng bị cô lập, phân biệt đối xử. Điều đáng nói là, có nhiều người không làm việc trong hệ thống nhà nước vẫn bị công an dùng quyền lực để ép chủ doanh nghiệp đuổi việc.

+ Áp lực về cư trú. Một thử thách không kém phần bản thủ là việc công an áp lực lên những người chủ thuê nhà để người đấu tranh không có nơi cư trú tại các thành phố lớn để hoạt động. Đây là những người ở các tỉnh về các trung tâm lớn để học tập, công tác có tham gia đấu tranh.

+ Canh giữ nhà người đấu tranh trong các sự kiện, hoạt động. Với cách thức vi phạm thô bạo và nghiêm trọng quyền tự do đi lại của người dân, nhà cầm quyền đã sử dụng việc cho người canh giữ, không cho người đấu tranh ra khỏi nhà để vô hiệu hóa các hoạt động của giới đấu tranh. Các cuộc biểu tình, các sự kiện gặp gỡ giới ngoại giao quốc tế, các cuộc họp, gặp mặt... chỉ cần khi có thông tin và không muốn sự kiện xảy ra, an ninh sẽ cho người canh giữ người đấu tranh, sẵn sàng ngăn chặn và khống chế người để họ không ra được khỏi nhà. Thử thách này hầu như người đấu tranh nào cũng phải trải qua.

Như vậy, qua phân tích bản chất khủng bố của chế độ cộng sản, phương thức và biện pháp sử dụng khủng bố như một công cụ để xác lập và duy trì sự thống trị, chúng ta hiểu rằng, khủng bố chỉ có thể hết, chỉ có thể ra đi cùng với sự ra đi của chế độ cộng sản. Và điều đó có lẽ cũng sắp trở thành hiện thực trong một tương lai gần./.

TRẦN HOÀNG PHÚC BỊ BẮT VÌ "PHẠM VÀO ĐIỀU 88"

VOA 04/07/2017

Trần Hoàng Phúc, thành viên YSEALI – nhóm Sáng Kiến Lãnh Đạo Đông Nam Á do tổng thống Barack Obama thành lập – đồng thời là người tham gia vào các hoạt động dân chủ, nhân quyền, vừa bị bắt tại Việt Nam.

Thông báo về việc "bắt bị can để tạm giam," do đại tá Trần Quốc Khánh, Công an Hà Nội, ký tên ghi ngày 3-7-2017, có đoạn: Trần Hoàng Phúc "có hành vi tàng trữ tài liệu, đăng tải các video có nội dung tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam trên mạng internet phạm vào Điều 88 Bộ luật Hình sự."

Thông báo được đề gởi cho bà Huỳnh Thị Út, là thân mẫu Trần Hoàng Phúc. Thông báo cũng viết Trần Hoàng Phúc "đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an TP Hà Nội."

Các trang thông tin trên Facebook cho biết Trần Hoàng Phúc sinh năm 1994, "đã học hết năm cuối khoa luật, trường đại học luật Tp.HCM. Vì dẫn thân hoạt động dân chủ nên Phúc bị nhà trường làm khó dễ và không trao bằng tốt nghiệp." Hồi tháng 5-2016, trong tư cách thành viên chính thức của YSEALI, Trần Hoàng Phúc được thư mời tham dự giao lưu với ông Obama khi ông ghé thăm Sài Gòn. Tuy nhiên, phía Việt Nam đã ngăn cản, không cho Phúc vào tham dự.

Trong cuộc trả lời phỏng vấn nhật báo Người Việt khi ấy, Trần Hoàng Phúc nói phía Việt Nam "thăm vấn tôi với các câu hỏi như: Nguyên nhân vì sao có vé mời? Thuộc tổ chức nào? Lý do vì sao có mặt ở đoàn người xếp hàng vào gặp tổng thống? Nói chung, họ muốn biết về mối quan hệ giữa tôi và các thành viên ở lãnh sự quán Mỹ tại Sài Gòn." Và câu trả lời là: "Chuyện tôi tham dự buổi nói chuyện của Tổng thống chỉ mang tính cá nhân, vì tôi là thành viên của tổ chức YSEALI do Tổng thống Obama sáng lập. Còn mối quan hệ của tôi với các thành viên lãnh sự quán Hoa Kỳ là mối quan hệ hợp pháp, nên tôi không có gì phải trình bày với họ về những điều này, vì nó xâm phạm đời tư của tôi."

Thông tin trên Facebook viết rằng, Trần Hoàng Phúc là "thanh niên trẻ năng động, có bản lĩnh, tiếp cận thông tin và môi trường học hiện đại qua nhiều khóa học về kỹ năng quản trị, đàm phán và kinh doanh. Phúc có mối quan hệ rộng và có một số hoạt động thiết thực trong phong trào dân chủ: tham gia hoạt động thúc đẩy nhân quyền ở Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn, tham gia cứu trợ lũ lụt miền Trung, xuống Thạnh Hóa – Long An cùng mọi người tại Phiên tòa xử án em Nguyễn Mai Trung Tuấn."

QUỐC TỊCH CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....*Nguyễn Gia Kiểng 06-07-2017*.....

Vụ chính quyền cộng sản Việt Nam tuyên bố tước quốc tịch và trục xuất giáo sư Phạm Minh Hoàng sang Pháp không thể chỉ được nhìn như một biện pháp đàn áp đối với ông Hoàng và đảng Việt Tân. Đây là một xúc phạm nghiêm trọng đối với luật pháp, văn hóa và tư tưởng chính trị cũng như đối với đất nước và dân tộc Việt Nam. Nó cũng một lần nữa nhắc lại bản chất của đảng Cộng sản VN.

Trước hết hãy nhắc lại trường hợp Phạm Minh Hoàng.

Ông Hoàng có quốc tịch Việt Nam ngay từ khi sinh ra tại Việt Nam vì cha mẹ là người Việt Nam. Ông trưởng thành tại Việt Nam, đi du học Pháp một thời gian và được quốc tịch Pháp rồi trở về sinh sống tại VN từ năm 2000. Ông thường trú tại Sài Gòn và giảng dạy tại đại học Bách Khoa.

Như vậy ngay cả nếu chỉ căn cứ vào luật pháp của chế độ hiện nay thì Phạm Minh Hoàng cũng không thể bị tước quốc tịch. Điều 31 của Luật Quốc Tịch Việt Nam, biểu quyết năm 2008 và có hiệu lực từ ngày 01-07-2009, qui định chỉ có hai loại người có thể bị tước quốc tịch : đó là những người hoặc thường trú tại nước ngoài hoặc không phải là người có quốc tịch ngay từ khi sinh ra. Việc ông Hoàng ngoài quốc tịch Việt Nam còn có quốc tịch Pháp cũng không có vấn đề gì vì điều 12 của luật này nhìn nhận một người Việt Nam có thể có thêm những quốc tịch khác.

Cần lưu ý một sự chi tiết nhỏ nói lên bản chất của chế độ Cộng sản. Phạm Minh Hoàng có hai địa chỉ tại Việt Nam, một địa chỉ thường trú và một địa chỉ tạm trú. Quyết định tước quốc tịch, do ông Trần Đại Quang nhân danh chủ tịch nước ký, đã được gửi tới địa chỉ tạm trú. Bằng cách này chính quyền cộng sản Việt Nam đã cố tình làm như ông Hoàng không phải là một người thường trú tại Việt Nam, dù Phạm Minh Hoàng đã ở Việt Nam từ 17 năm và có địa chỉ thường trú rõ rệt; chính quyền cộng sản thừa biết như vậy và đã bắt ông tại địa chỉ này để trục xuất ông sang Pháp. Hành động này không đánh lừa được ai mà chỉ nói lên bản chất trá trá nhỏ mọn của chế độ.

Việc tước quốc tịch của Phạm Minh Hoàng không thể đặt ra vì ông không thuộc diện những người có thể bị tước quốc tịch, nhưng nó cũng đã được thực hiện không đúng thủ tục. Việc tước quốc tịch của một người Việt Nam, ngay cả với những người

thuộc diện có thể bị tước quốc tịch, phải xuất phát từ một tòa án hoặc một chính quyền tỉnh (đối với những người không có quốc tịch bẩm sinh và đang thường trú tại Việt Nam) hoặc từ một sứ quán (đối với những người Việt Nam thường trú tại nước ngoài) theo điều 32. Sau đó kiến nghị phải được gửi đến bộ tư pháp, bộ này sẽ chủ trì phối hợp với bộ công an, bộ ngoại giao và các bộ liên hệ và chuyển kết luận chung tới thủ tướng nếu kết luận này đồng ý với kiến nghị tước quốc tịch của tòa án, chính quyền tỉnh hoặc sứ quán khởi xướng kiến nghị. Sau đó thủ tướng, nếu đồng ý, chuyển kiến nghị tới chủ tịch nước để có quyết định sau cùng. Việc tước quốc tịch của một người -cần nhắc lại chỉ đặt ra trong trường hợp người đó thuộc diện có thể bị tước quốc tịch, chứ không phải một người như ông Phạm Minh Hoàng- như vậy rất phức tạp và nghiêm trọng và chỉ có thể giải quyết ở mức độ tối cao của nhà nước.

Trong vụ này đã không có một cơ quan khởi xướng có thẩm quyền nào cả. Không có một tòa án nào xét xử ông Phạm Minh Hoàng và đề nghị tước quốc tịch cả. Cách đây 7 năm ông Hoàng có bị xử án 3 năm tù trong một phiên tòa tùy tiện nhưng hoàn toàn không có vấn đề tước quốc tịch. Ủy ban Nhân dân Sài Gòn cũng không thể khởi xướng kiến nghị vì như thế là tự nhận mình là chính quyền địa phương nơi ông Hoàng thường trú và mặc nhiên nhìn nhận ông Hoàng là một người có quốc tịch bẩm sinh và thường trú tại Việt Nam, nghĩa là không thuộc diện có thể bị tước quốc tịch. Và dĩ nhiên không thể có sứ quán nào đề nghị cả vì ông Hoàng đã ở Việt Nam từ 17 năm nay. Sự tùy tiện đã vượt mọi giới hạn. Đảng cộng sản một lần nữa đã xác nhận một cách hùng hồn nhất rằng họ là một đảng hoạt động ngoài vòng pháp luật.

Chúng ta có thể kết luận một cách dứt khoát : quyết định tước quốc tịch đối với Phạm Minh Hoàng của chính quyền cộng sản hoàn toàn vô giá trị, Phạm Minh Hoàng vẫn còn nguyên quốc tịch Việt Nam.

Đây là dịp để chúng ta cùng nhìn lại khái niệm quốc tịch.

Quốc tịch là sự xác nhận tư cách thành viên của một cá nhân, hay tư cách thành phần của một tập thể, đối với một quốc gia.

Như vậy trước hết phải hiểu quốc gia là gì. Nghĩa thông thường của một quốc gia là tập thể của những người cùng chia sẻ với nhau một lịch sử, một văn hóa, một ngôn ngữ, một tình cảm liên đới, cùng gắn bó với một lãnh thổ, thường thường là cùng sống trên lãnh thổ đó, nhưng quan trọng hơn hết là cùng chấp nhận xây dựng và chia sẻ với nhau một tương lai chung. Trong những yếu tố đó quan trọng nhất và có tính bắt buộc là tình cảm liên đới và sự chấp nhận xây dựng và chia sẻ một tương lai chung.

Khái niệm quốc gia đã là một trong những đề tài triết lý chính trị được thảo luận nhiều nhất. Định nghĩa chính xác nhất là định nghĩa theo đó *quốc gia là một tình cảm, một không gian liên đới và một dự án tương lai chung* (1).

Chính vì quốc gia, và do đó quốc tịch, là một khái niệm tinh thần và tình cảm mà nó chỉ có thể bị từ bỏ bởi chính người mang quốc tịch chứ không thể bị tước bỏ bởi bất cứ quyền lực nào.

Dĩ nhiên về mặt hành chính và pháp lý phải có xác nhận cụ thể một người là hay không là thành viên của một quốc gia, nghĩa là có hay không có quốc tịch, nhưng sự xác nhận cụ thể này không thể mâu thuẫn với khái niệm nền tảng về quốc gia và quốc tịch. Luật chỉ là sự thể hiện những giá trị tinh thần và đạo đức trong sinh hoạt xã hội, luật không đúng không phải là luật như Plato đã từng nói cách đây 24 thế kỷ. Chính vì thế mà các nước văn minh đều không cho phép tước quốc tịch của một công dân trừ những trường hợp đặc biệt nghiêm trọng và cũng chỉ có thể áp dụng cho những người không có quốc tịch ngay từ lúc sinh ra. Một số quốc gia, như Hoa Kỳ, không cho tước quốc tịch trong bất cứ trường hợp nào đối với bất cứ công dân nào.

Luật Quốc tịch 2008 của Việt Nam được soạn thảo với sự giúp đỡ của các luật gia Pháp nên có nội dung tương tự như luật quốc tịch của Pháp. Tuy nhiên chính quyền cộng sản đã thêm vào đó ý thức hệ cộng sản, một điều không thể chấp nhận được.

Điều 1 định nghĩa quốc tịch như sau : "*Quốc tịch Việt Nam thể hiện mối quan hệ gắn bó của cá nhân với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*". Sai và xác xược. Nhà nước Việt Nam là của mọi người Việt Nam, "nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" chỉ là của những người cộng sản, hay đúng hơn chỉ là bộ máy thống trị của những người cầm đầu đảng Cộng sản Việt Nam.

Chưa kể là ngày nay ngay cả những cấp lãnh đạo cộng sản cũng phải nhìn nhận rằng cụm từ "xã hội chủ nghĩa" chỉ còn là một khẩu hiệu rỗng nghĩa.

Điều 31: "*Công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài có thể bị tước quốc tịch Việt Nam, nếu có hành vi gây phương hại nghiêm trọng đến nền độc lập dân tộc, đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hoặc đến uy tín của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam*". Tại sao lại "nước Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam"? Đó chỉ là quốc hiệu nhất thời do một lực lượng thống trị áp đặt.

Ban lãnh đạo cộng sản hình như lẫn lộn quốc tịch với quyền công dân. Họ thống trị đất nước một cách tùy tiện và do đó không tôn trọng quyền công dân của những người chống đối lại họ (và ngược lại những người này cũng không coi họ là một chính quyền chính đáng), nhưng quốc tịch và quyền công dân là hai khái niệm khác nhau. Trẻ thơ mới sinh ra chưa có quyền công dân nhưng đã có ngay quốc tịch; người ngoại quốc thường trú có hầu hết các quyền và bổn phận của người dân bản xứ dù không có quốc tịch.

Khi lẫn lộn quốc tịch, điều mà họ phải tôn trọng, với quyền công dân, điều mà họ có phương tiện để thao túng một cách tùy tiện, cũng như khi đồng hóa đất nước Việt Nam với cái gọi là "cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam", đảng Cộng sản Việt Nam đã coi đất nước như là của riêng họ. Họ đã hành xử như một lực lượng chiếm đóng và thống trị.

Một điều đặc biệt đáng lưu ý là trường hợp của cộng đồng người Việt hải ngoại, mà đại đa số là những người đã phải bỏ nước ra đi không muốn hoặc không thể sống dưới chế độ cộng sản.

Luật Quốc tịch 2008 (điều 13.2 và điều 26.3) qui định những người Việt ở nước ngoài phải đăng ký để giữ quốc tịch tại các sứ quán trước ngày 01-07-2014 nếu không sẽ bị mất quốc tịch. Đây là một hành động thách thức và bắt chẹt những người không chấp nhận chế độ cộng sản: *các người phải phục tùng ta nếu không sẽ mất quốc tịch!* Nhưng trước kỳ hạn một tuần, ngày 24-06-2014, vì gần như không ai đăng ký cả, chính quyền cộng sản đã cho biểu quyết Luật Sửa đổi Luật Quốc tịch 2008 bãi bỏ hai điều khoản này. Như thế có nghĩa là họ đã phải nhượng bộ và nhìn nhận mọi người Việt hải ngoại và con cháu vẫn giữ nguyên quốc tịch Việt Nam.

Trở lại với vụ Phạm Minh Hoàng. Tại sao chính quyền cộng sản lại làm

một hành động thô bạo, sai trái và ngây ngô đến như thế? Họ bị mọi người quan tâm tới đất nước hoặc có chút kiến thức về luật pháp khinh và giận để bù lại được gì?

Chắc chắn không phải là vì sợ Phạm Minh Hoàng sẽ phát triển cơ sở đảng Việt Tân trong nước vì Phạm Minh Hoàng bị theo dõi rất sát và cũng không gây thơ đến nỗi đi tiếp xúc để kết nạp thành viên cho Việt Tân trong hoàn cảnh đó. Cũng không phải là để mở đường cho chính sách tước quốc tịch của những người dân chủ ở nước ngoài và có hai quốc tịch vì trên điểm này chính quyền cộng sản đã tự ý lùi bước. Nếu có thì cũng chỉ nhắm một vài người thôi và cũng chỉ làm mất mặt chế độ chứ chẳng có tác dụng gì. Người dân chủ nào cần được sự công nhận quốc tịch của một chính quyền độc tài hung bạo và không hiểu gì về quốc tịch?

Lý do thực sự có lẽ chỉ giản dị là đảng Cộng sản nhìn tất cả những người đối lập dân chủ như những cái gai trước mắt cần phải nhổ đi và họ trục xuất tất cả những ai mà họ coi là thù địch và có thể trục xuất. Phạm Minh Hoàng là một trường hợp như thế. Thế giới tuy thấy hành động của họ là ngang ngược nhưng cũng chỉ ngao ngán chứ không phản ứng, bởi vì các chính quyền dân chủ thường tránh không phê phán một hành động của một chính quyền khác là đúng hay sai trừ khi có sự bạo hành, bắt giam và bỏ tù. Cái giá mà họ phải trả chỉ là sự khinh thường, nhưng tự trọng là điều rất xa lạ đối với đảng Cộng sản Việt Nam. Sau Phạm Minh Hoàng, Mẹ Nấm, Nguyễn Văn Đài và nhiều người khác sẽ phải chọn lựa giữa lưu đày và những án tù rất nặng, tương tự như Điều Cày, Tạ Phong Tần, Cù Huy Hà Vũ...

Quốc tịch là mối quan hệ gắn bó đối với đất nước và nhất là đối với tương lai đất nước, nhưng chính sách của đảng Cộng sản là bách hại những người quan tâm tới tương lai đất nước. Đối với họ một công dân Việt Nam tốt là một người không quan tâm tới đất nước. Cố gắng của họ là hủy diệt tình cảm quốc gia và thay vào đó bằng sự phục tùng Đảng. Cũng đừng quên rằng một trong những tư tưởng nền tảng của chủ nghĩa Mác-Lênin là xóa bỏ các quốc gia. Không nên trông đợi đảng Cộng sản tôn trọng tinh thần dân tộc. Quốc tịch thực sự của đảng Cộng sản là Đệ tam Quốc tế.

Và họ không chỉ phá hoại đất nước trong tình cảm mà còn cả trong chủ quyền, lãnh thổ và môi trường. Các tài liệu sau này sẽ chứng minh

rằng các đảo ở Trường Sa không bị chiếm mà đã bị dâng cho Trung Quốc để đổi lấy ơn huệ được thần phục. Họ đã cho Trung Quốc thuê dài hạn nhiều khu rừng đầu nguồn, những vùng đất thuận lợi cho thương mại và thiết lập những khu của riêng người Trung Quốc, đã cho Formosa quy chế của một nhượng địa, đã biến Việt Nam thành một bãi rác để Trung Quốc trút bỏ những thiết bị cho những nhà máy than, thép, đạm, giấy không thể thiết lập ở Trung Quốc nữa vì quá lỗi thời và ô nhiễm.

Điều 31 của Luật Quốc tịch qui định: "*Công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài (và những người được nhập tịch Việt Nam) có thể bị tước quốc tịch Việt Nam, nếu có hành vi gây phương hại nghiêm trọng đến nền độc lập dân tộc, đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam...*". Trong tinh thần của luật này, những người cầm đầu đảng Cộng sản Việt Nam là những người đáng bị tước quốc tịch nhất.

Đảng Cộng sản đã thất bại trên tất cả mọi phương diện và trong tất cả mọi địa hạt. Nó đã chỉ thành công được một điều là phá hoại đến mức báo động tinh thần dân tộc. Sự phẫn nộ bất lực kéo dài quá lâu đối với một chính quyền tham bạo đã dần dần trở thành sự chán nản với chính đất nước Việt Nam. Năm 2008 khi luật này được thông qua, đa số người Việt hải ngoại đã mừng vì khi hết hạn đăng ký quốc tịch họ sẽ hoàn toàn không còn là người Việt Nam nữa và sẽ rũ bỏ được mọi liên hệ với chính quyền này. Tại Đức, tôi đã gặp một người được đặc cách giữ quốc tịch Việt Nam đã dứt khoát đòi bỏ quốc tịch Việt Nam vì "*em không chấp nhận một quan hệ nào với chúng nó nữa*". Anh này là một người sinh ra và lớn lên tại miền Bắc. Thật đau buồn.

Tước quốc tịch là một điều rất nghiêm trọng. Nó xúc phạm tới cội nguồn, lý lịch, tình cảm và phẩm giá của một con người. Chính vì thế mà luật pháp của các nước văn minh đã cấm việc tước quốc tịch hoặc chỉ cho phép trong những trường hợp rất đặc biệt với những lý do rất nghiêm trọng.

Tuy vậy không một quốc gia nào đã lên tiếng trong vụ Phạm Minh Hoàng, ngay cả nước Pháp, dù là nước đã giúp Việt Nam soạn thảo luật quốc tịch và cũng là nước có bổn phận bảo vệ Phạm Minh Hoàng.

Tại sao? Lý do là vì các quốc gia chỉ can thiệp khi có vấn đề nhân đạo, nghĩa là những bản án tù rất dã man. Một lần nữa chúng ta được nhắc nhở rằng những vấn đề lớn của Việt Nam chỉ có thể giải quyết được bởi người

Việt Nam. Và thực ra chúng ta chưa hề có lý do nào để nghĩ khác. Mỹ là nước, ít nhất cho tới gần đây, quan tâm tới nhân quyền tại Việt Nam nhất, nhưng mỗi quan tâm đó đã không ngăn cản quan hệ thương mại Mỹ Việt đem lại 32 tỷ USD thặng dư cho chế độ Hà Nội mặc dù những vi phạm nhân quyền trắng trợn. Hỗ trợ quốc tế rất quý báu nhưng tương lại Việt Nam vẫn chủ yếu chỉ tùy thuộc người Việt Nam chúng ta.

Chế độ cộng sản phải chấm dứt để đất nước Việt Nam có thể có một tương lai. Chúng ta cũng không còn nhiều thời giờ vì đất nước đã quá tụt hậu và sự thất vọng đã quá cao.

Nhưng tới bao giờ chế độ này mới chấm dứt? Câu trả lời dứt khoát là: khi những người dân chủ Việt Nam hiểu rằng tự do phải đấu tranh để có và đấu tranh chính trị không bao giờ là đấu tranh cá nhân cả mà luôn luôn phải là đấu tranh có tổ chức.

(07/2017)

(1) *Khái niệm quốc gia là một trong những tư tưởng nền tảng được trình bày trong Khai Sáng Kỷ Nguyên Thứ Hai, dự án chính trị của Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên, Chương IV.*

ân hạn (giai đoạn trước năm 2010). Nhưng vào giai đoạn 2011-2015, thời hạn vay binh quân chỉ còn từ 10-25 năm, tùy theo từng đối tác và từng loại vay với chi phí vay khoảng 2%/năm trở lên.

Tất nhiên, chính quyền Việt Nam luôn muốn vay quốc tế với lãi suất thấp và thời gian ân hạn cao. Nhưng đến lúc này, có thể tổng kết là Việt Nam đã rơi vào chính cái bẫy tuyên truyền của họ: chính quyền này đã tận dụng mọi cơ hội để tuyên giáo rằng thu nhập bình quân đầu người đã nâng lên đáng kể, từ năm 2010 Việt Nam đã trở thành nước thu nhập trung bình, cùng nhiều thành tích khác như GDP tăng vọt, nghèo khổ giảm hẳn... Kết quả là các cơ quan tín dụng quốc tế nhận định không còn lý do để quá ưu ái đối với Việt Nam nữa.

Nhưng ngay cả khi không còn được vay với chế độ ưu đãi, cơ chế “tiền tới vay theo điều kiện thị trường” của Việt Nam cũng chẳng

Đó là thói khôn vặt của giới chính khách Việt! Khi cần tỏ ra kiên định thì luôn “chua” tính từ trên vào bất cứ khẩu hiệu nào. Nhưng để đối ngoại thì lại giấu kín vào túi quần.

Giờ đây muốn được vay theo cơ chế thị trường, Việt Nam phải dứt khoát chuyển sang nền kinh tế thị trường theo đúng nghĩa.

“Đúng nghĩa” có nghĩa là phải minh bạch, công bằng, chống tham nhũng... như những tiêu chí của kinh tế thị trường mà quốc tế quy định. Nhưng về tất cả những mặt này, Việt Nam vẫn luôn là “điển hình tiêu tiến” trên thế giới khi nằm trong nhóm hàng đầu về tham nhũng và chót bảng về độ minh bạch.

Chúng quả đã lộ diện ngay trong chuyến đi Mỹ cuối Tháng Năm của Thủ tướng Phúc, tại cuộc gặp giữa ông với Bộ trưởng Bộ Thương mại Mỹ Wilbur Ross, khi hai bên nhắc lại “Khởi động lại cơ chế trao đổi về quy chế thị trường cho Việt Nam.”

Ngay trước mắt, trong khi các cánh cửa cho vay đang dần khép chặt trước mũi giới chóp bu Việt Nam, bản nghị quyết “hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” của Tổng Bí thư Trọng được ban hành thành văn bản đang thực sự ngáng chân chính phủ của ông Nguyễn Xuân Phúc.

Ông Phúc sẽ làm thế nào để trả lời câu hỏi “làm thế nào để một nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được vay vốn và quan hệ thương mại song phương” của các tổ chức tài chính quốc tế?

Mà không vay được tiền thì lấy cái gì để nuôi cái đảng sắp hết sạch tiền này?



"MỐC SON" THÁNG BẢY !

.....**Minh Quân 30-06-2017**.....

Tháng Bảy năm nay đánh dấu một “mốc son”: từ tháng 7-2017, Việt Nam sẽ phải vay vốn ODA của quốc tế với mặt bằng lãi suất tăng gấp ba lần, lên tới 2,5 - 3%, trong khi thời gian ân hạn giảm đi một nửa.

Vào tháng 12-2015, Trưởng đại diện Ngân hàng Thế giới ở Việt Nam là bà Victoria Kwa Kwa đã bắt ngờ thông báo với Chính phủ Việt Nam là kể từ tháng 7-2017, Việt Nam sẽ không còn được vay vốn ưu tin tức về không chỉ Ngân hàng Thế giới mà cả Quỹ tiền tệ Quốc tế và Ngân hàng Phát triển Á châu đều khẳng định từ tháng 7-2017, Việt Nam sẽ phải vay vốn ODA của quốc tế với mặt bằng lãi suất tăng gấp ba lần trong lúc thời gian ân hạn giảm đi một nửa.

Cần nhắc lại, từ năm 2010, thời hạn vay binh quân khoảng từ 30-40 năm, với chi phí vay khoảng 0,7%-0,8%/năm, bao gồm thời gian

hè dễ dàng. Vì sao vậy?

Đó là tính xung đột ghê gớm giữa “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” của trung ương đảng cầm quyền với “kinh tế thị trường” mà quốc tế yêu cầu.

Bởi trong tất cả các định chế về vay mượn tín dụng trên thương trường quốc tế, hoàn toàn không có một nội dung nào đề cập hoặc chấp nhận “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa,” mà chỉ là kinh tế thị trường...

Việt Nam lại là quốc gia tỏ ra hăng hái với kinh tế thị trường, trên đầu môi chót lưỡi, đặc biệt khi cần phải “vác rá xin viện trợ.”

Từ năm 2013, những chuyến đi Mỹ của các nhân vật như ông Trương Tấn Sang - khi đó còn là chủ tịch nước, và ông Nguyễn Tấn Dũng - khi đó còn là thủ tướng, vẫn một mực đề nghị “Mỹ sớm công nhận nền kinh tế thị trường của Việt Nam.” Không hề có tính từ “xã hội chủ nghĩa” gắn kèm cửa miệng.

TƯƠNG LAI : VÀNG HAY NGƯỜI ?

.....*Ngô Nhân Dụng* 03-07-2017.....

Độc giả Người Việt đang bàn tán về kế hoạch “huy động vàng” của Nhà nước Cộng sản Việt Nam. Ngày đầu Tháng Bảy, ông Nguyễn Xuân Phúc họp chính phủ đã “giao Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu” vấn đề “huy động vàng” để lấy vốn tăng trưởng kinh tế. Bên ngoài, Hiệp hội Kinh doanh vàng Việt Nam đã đề nghị thành lập sàn giao dịch vàng, tương tự thị trường mua bán chứng khoán.

Dân Việt Nam đang cất giữ một “kho vàng”, hơn 13 triệu lượng, khoảng 20 tỷ đôla, bằng 10% Tổng sản lượng nội địa. Đảng Cộng sản chắc vẫn nhìn vào 500 tấn vàng của dân với con mắt thèm thuồng. Bây giờ họ không thể tổ chức “Tuần lễ vàng” như thời 1946, vì dân Việt đã mở mắt rồi. Nay bỗng nhiên, đảng lại đưa vấn đề “huy động vàng” lên hàng quốc sách! Một lý do dễ hiểu là “đảng ta” cần tiền! Một nguồn thu lớn trước đây trong ngân sách là dầu lửa. Từ ba năm nay, giá dầu thô thế giới tụt từ 140 đôla xuống dưới 50 đôla một thùng. Tiền bán dầu giảm 57%, ngân sách mất 255 triệu đôla. Huy động vàng có hy vọng bù lấp vào lỗ hổng đó chăng?

Nhưng muốn phát triển kinh tế, “thấy vàng là tối mắt” không thể trở thành một chính sách quốc gia đứng đắn và lâu dài.

Trong thế giới hiện nay, sức mạnh kinh tế không tùy thuộc vào những nguyên liệu và nhiên liệu đào từ dưới đất lên nữa. Sức mạnh lớn nhất là trí óc, là những con người có cái đầu chứa kiến thức. Con người chính là những “mỏ vàng” của quốc gia. Nước Việt Nam sẽ mạnh hay yếu là do có khai thác được kho tàng đó hay không.

Những mỏ vàng này là con người, tất cả tự có nhu cầu sống. Cho nên họ cũng không chịu “nằm ngủ” yên dưới đất. Những con người đó tự họ phải “cựa quậy”, không cần ai “huy động”. Vì thế, rất nhiều người phải “đứng dậy” tìm đường kiếm sống cho chính mình, và giúp kinh tế phát triển. Chúng ta

có thể lạc quan khi theo dõi hoạt động kinh doanh của giới trẻ Việt Nam, nhất là trong vùng thành phố Sài Gòn trong mấy năm gần đây. Hàng ngàn người đã dấn thân vào đường kinh doanh, và đã thành công trong ngành tin học áp dụng.

Một bản tin trên trang mạng *The News Lens* (viết tên chữ Hán là Quan kiện Bình luận, 關鍵評論), nhà phân tích kinh tế Liu Tong cho biết trong bốn tháng đầu năm 2017 đã có 39,580 dự án kinh doanh mới (start ups) ra đời, số vốn sẽ lên tới 370 tỷ đồng, tương đương với 17 tỷ đôla. Con số này lớn cũng gần bằng giá trị vàng trong cả nước, chứng tỏ con người và tri thức là một kho tàng nhiều triển vọng cao gấp bội vàng.

Những dự án kinh doanh mới này đều do tư nhân, phần lớn là những người trẻ tuổi khởi xướng. Năm ngoái, có 110,000 dự án và xí nghiệp mới ra đời, mà Bộ Kế hoạch-Đầu tư cho biết 90% đã khai thuế; năm nay có thể sẽ tăng thêm hơn 10%. Trong môi trường các doanh nghiệp mới, những “start ups” nổi bật nằm trong lãnh vực “kinh tế tri thức”, dùng Internet, điện thoại di động, mua bán và phục vụ qua mạng Internet.

Một vụ thành công nổi tiếng ở Mỹ đã khích lệ giới trẻ Việt Nam bước vào đường kinh doanh tự lập là chuyện Misfit Wearables. Công ty này bán những hàng hóa “wearables, đeo được”, thí dụ những chiếc đồng hồ “tinh khôn” rẻ và đẹp với giá 50 đến 100 đôla, chiếm phần thị trường thấp hơn các đồng hồ giá 500 đôla như Apple của Google! Năm 2015 đã được đại công ty Fossil mua với giá 260 triệu đôla. Khi bán Misfit, nhà sáng lập Sonny Vũ, 42 tuổi, vốn đã hợp tác với Apple, nay trở thành Chủ tịch của công ty Fossil mới, đang bán 50 triệu đồng hồ một năm, với những bạn hàng lớn như Adidas, Emporio Armani, DKNY...

Lên sáu tuổi khi cùng gia đình tìm tự do, Sonny Vũ đã trở về Sài

Gòn tìm cơ hội kinh doanh. Nhưng 100 nhân viên trong công ty của anh ở Sài Gòn chỉ phục vụ cho thị trường ngoại quốc, không chế tạo một thứ hàng nào bán trong nước! Từ Việt Nam, công ty đã “xuất cảng” món hàng “tri thức” là các tác quyền, bằng sáng chế. Vũ cho biết: giấy quảng cáo và website của công ty anh đã được dịch qua 17 ngôn ngữ, kể cả tiếng Do Thái và tiếng Tagalog của Philippines. Nhưng chưa có bản tiếng Việt!

Nhưng thành công của Misfit Wearables đã trở thành một huyền thoại trong giới trẻ tốt nghiệp đại học. Từ hai năm nay, rất nhiều người đã bắt đầu tự gây vốn kinh doanh, không chịu sống cuộc đời làm công “sớm vác ô đi tối vác về,” dù có an toàn hơn.

Một gương thành công là anh Trần Tuấn Anh, 33 tuổi. Năm 2013 anh bắt đầu dùng mạng Ticketbox “bán vé” dự các cuộc trình diễn. Trong 9 tháng đầu, số thu tăng lên 24 lần. Và Ticketbox đã tiến sang các thị trường Singapore, Thái Lan và đang nhắm sẽ qua các nước Đông Nam Á khác.

Nhà sáng chế Nguyễn Đồng là tác giả trò chơi điện tử Flappy Bird, đã bán sản phẩm tinh thần của mình và mỗi ngày được trả 50,000 đôla tiền bản quyền. Một thành công khác là Big Cat Entertainment, sản xuất các video phổ biến trên mạng, nay đã bán cho tập đoàn Asia Innovations Group. Cô Trương Thủy cũng bán sản phẩm của mình, Tappy, một “áp” (app) dùng trong mạng xã hội cho công ty Weeby, ở Silicon Valley.

Nhà kinh doanh Nguyễn Khôi đã lập công ty WeFit, nhắm vào các khu tập thể dục, vận động. Sau bốn tháng hoạt động, WeFit đã có 500 hội viên đóng tiền và hợp tác với 150 nhà thể dục thể thao. Thể dục là một thị trường lớn với số doanh thu 60 triệu đôla mỗi năm và tăng trưởng 20% một năm.

Một dự án kinh doanh đáng chú ý nhất có lẽ là Mimosatek, ra đời năm 2015, vì họ dùng kỹ thuật tin học giúp cho các nhà trồng trọt tính toán số nước cần tưới cây mỗi ngày. Cô Lê Lan Anh, Tổng giám đốc

"Đào núi và lấp biển"

.....**Anh Văn 30-06-2017**.....

Công ty cho biết họ giúp các nông gia lập hệ thống tưới nước tự động. Cô cho biết một nhà trồng trọt, đã tiết kiệm được 30% số nước tưới, số điện dùng để chạy máy tưới, và năng suất tăng thêm 25% mà chỉ dùng điện thoại tinh khôn (smartphone) điều khiển! Từ số thân chủ 35 người, công ty hy vọng sẽ lên tới 200 trong vòng một năm!

Nhà kinh doanh trẻ Đinh Việt Hùng lập Công ty Designbold vào tháng 10-2016; dùng kỹ thuật tin học trong việc thiết trí hình ảnh. Trong hai tuần lễ, công ty đã thu 130,000 đôla và mỗi tháng 8,000 người sử dụng hơn một nửa trở lại. Một nhà kinh doanh Mỹ gốc Việt, Trần Hùng với Công ty GotIt ở Mỹ đã góp phần khuyến khích các đồng nghiệp trong ngành này ở trong nước; GotIt đã chịu đựng hạng nhì, nhường chức quán quân trong giải "Best Startup of the Year" cho Designbold.

Có hàng ngàn nhà kinh doanh trẻ ở trong nước có triển vọng sẽ thành công như các thí dụ trên.

Trong dân số hơn 90 triệu, một nửa là những người tuổi dưới 35, Việt Nam có 37 triệu người đang dùng Internet và 29 triệu người dùng smartphone. Hiện nay Việt Nam đã trở thành một nơi được các công ty quốc tế khai thác để sử dụng nguồn "năng lượng tri thức", như nhà kinh doanh Sonny Vũ đang làm. Với đầu óc sáng tạo, cần cù sẵn có, khối người trẻ này sẽ giúp Việt Nam sẵn sàng trở thành đất dụng võ cho "kinh tế tri thức". Nếu họ có đủ điều kiện để phát triển. Một điều kiện không thể thiếu được, là các quyền tự do, bắt đầu với tự do kinh doanh.

Câu hỏi là: Chính quyền Cộng sản Việt Nam có thể chuẩn bị môi trường cho "kinh tế tri thức" phát triển hay không?

Nếu họ chỉ nghĩ đến vàng mà không biết đến người thì không có hy vọng. Chúng tôi sẽ nêu lên những khó khăn trong môi trường kinh doanh trong một bài tới.

Ngô Nhân Dụng

<http://www.nguoi-viet.com/binh-luan/tuong-lai-vang-hay-nguoi/>

Không chỉ Hạ Long, mà cả những điểm di sản hay vùng sinh thái du lịch khác cũng bị xâm hại nghiêm trọng. Sơn Đoong (Quảng Bình), Kinh đô (Huế), rừng Quốc gia Cát Tiên (Đồng Nai), Phú Quốc (Kiên Giang),...

Từ tư nhân đến quân đội "đào núi"

Vào năm 2014, cảnh tượng công trường phá núi khai thác đá ở Vịnh Hạ Long đã được một flycam ghi nhận được. Chính quyền Hạ Long lúc đó phải mất 10 tháng (2015) mới đưa ra được mức phạt... 17 triệu đồng dành cho vi phạm này.

Quan điểm của ông Giám đốc doanh Minh Anh (nơi gây ra sai phạm) là: *di sản không nuôi được con người thì di sản chẳng để làm gì*. Kết quả, ông dùng mìn để xẻ núi đá vôi như hình ảnh đã được ghi nhận.

"Đào núi, lấp biển" từng được coi là minh chứng vô tận cho sức người trong hoạt động cải tạo tự nhiên để làm kinh tế, nay trở thành một câu nói minh họa cho sự phát triển kinh tế thiếu bền vững.

Gần đây, cũng liên quan đến vụ "xẻ núi" trong khu vực đầm Vịnh Hạ Long, nhưng xuất phát lại từ Lữ đoàn 170 thuộc Bộ Tư lệnh Vùng I Hải quân- và dù chính quyền sau đó xác minh rằng, không phải khai thác đá mà là do công trình quốc phòng thuộc quản lý của đơn vị quân đội nêu trên (ranh giới đất quốc phòng và được phép của Bộ Quốc phòng), nhưng sau đó, UBND tỉnh Quảng Ninh lại ra quyết định "phê bình" và yêu cầu chấm dứt hoạt động. Điều đó gián tiếp công nhận rằng, hoạt động trên thuần về phục vụ kinh tế hơn là mang tính quốc phòng của đơn vị, và thực tế - bên cạnh xây dựng công trình quốc phòng là "tận thu tài nguyên đá".

Quân đội - dù không hưởng cơ chế "chủ đạo của nền kinh tế", nhưng lại hưởng được đặc ân là "vì mục đích quốc phòng", dẫn đến sai phạm hàng loạt liên quan đến sử dụng sai mục đích.

Cách đây 10 năm (2007), báo chí chính thống từng lên tiếng về việc trung tâm tiệc cưới White Palace (Q. Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh) được dựng lên trên đất quốc phòng, chủ đầu tư là công ty Tây Nam (Quận 7), nhưng hoạt động kinh tế lại không phục vụ cho quốc phòng (tức sử dụng sai mục đích). Khiến cho tiền thuê trong sử dụng đất (thuê đất) bị mất trắng. Dẫn đến sự va chạm về mặt quản lý và cách thức sử dụng đất đúng mục đích của phía dân sự (chính quyền địa phương) và bên quân đội (Bộ Quốc phòng). Và bên Quốc phòng luôn viện cớ "vì mục đích quốc phòng" để đấu lý với chính quyền dân sự!

Câu chuyện Quảng Ninh nối tiếp câu chuyện Tp. Hồ Chí Minh đã trở thành một thực trạng đáng lo ngại liên quan đến các doanh nghiệp đeo bám, làm kinh tế trên nguồn tài nguyên quốc gia. Mà một trong những nguồn tài nguyên đó là đất đai - khoáng sản và vùng biển.

Bàn tay con người, đại diện cho ý chí chủ đầu tư và sự hiệp đồng tác chiến của chính quyền đã khiến cho rừng bị cháy máu, và núi bị xói lở. Nó núp dưới bình phong đầy chất nhân đạo: phục vụ phát triển kinh tế và nâng cao đời sống nhân dân. Hệ quả xấu càng nhân hai khi rơi vào tay các doanh nghiệp quân đội dưới mác: phục vụ kinh tế - quốc phòng. Điều này hàm nghĩa, lợi dụng danh nghĩa quân đội làm vỏ bọc để làm trái pháp luật trở thành xu hướng được đẩy mạnh, "nguồn thuế và tài nguyên" trở thành nạn nhân khi gánh vai trò động lực kinh tế của quân đội.

Trách ai bây giờ?

Sự buông lỏng quản lý từ địa phương, sự tha hóa biến chất của quân đội có phải là nguyên nhân chính gây ra hiện tượng "đời núi, lấp biển" trái pháp luật nêu trên?

Không! Thực chất, gốc rễ của vấn đề chính là đến từ văn kiện Đại hội XI của ĐCS, khi xác định: "Kết hợp chặt chẽ kinh tế với QP-AN, QP-AN với kinh tế trong từng chiến

lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) và trên từng địa bàn". Nghĩa là mọi chính sách phát triển ở địa phương đều có cô phần của quân đội, đặc ân này trở thành một "bảo kiem" giúp cho quân đội "đào núi và lấp biển" mà không ngại sự quản lý hay thậm chí chế tài ở địa phương.

Đó cũng là cách làm chiều lòng nhà quân đội, đem lại những giá trị kinh tế nhất thời. Và cái gọi là "bền vững" trong môi trường bền vững (hệ sinh thái, đa dạng sinh học), kinh tế bền vững (tăng trưởng, phát triển, hiệu quả), xã hội bền vững (bản sắc văn hóa, khả năng tiếp cận, sự ổn định) chưa bao giờ được định hình trong quan điểm làm kinh tế theo kiểu "cào bằng" của đội ngũ quân đội.

Vừa qua, liên quan đến vụ golf Tân Sơn Nhất, Bộ Quốc phòng chủ trương tổ chức thanh tra toàn bộ đất quốc phòng tại TP. HCM. Nhưng đây chỉ là một động thái hiếm hoi nhất trong 64 tỉnh thành trên cả nước, xuất phát từ tâm điểm nóng của dư luận vừa qua mà thôi. Do đó, nó chỉ giải quyết phần ngọn, còn gốc rễ, là phải từng bước buộc quân đội thoái dần ra khỏi các hoạt động kinh tế, trở về chuyên môn chính là tập luyện và bảo vệ tổ quốc. Bắt đầu từ việc rút quân đội ra khỏi nhiệm vụ kinh tế từ văn kiện ĐH Đảng.

Việt Nam Thời Báo

Hiểm có nước nào quân đội làm kinh tế

BBC phỏng vấn 06-07-2017

Từ các nước trong khu vực Đông Nam Á, Đông Á, cho tới Hoa Kỳ, không ở nước nào mà quân đội 'tham gia làm kinh tế' như ở Việt Nam, theo các khách mời nói với BBC.

Từ California, Hoa Kỳ, hôm 06-7-2017, **kinh tế gia Nguyễn Xuân Nghĩa** nói về quân đội Mỹ:

"Ở Hoa Kỳ, quân đội không đi làm kinh doanh, họ có thể có những nhiệm vụ nghiên cứu, làm sao để giải quyết những bài toán của tương lai. Và một số kết quả nghiên cứu đó cho đến bây giờ đưa ra chuyện

chúng ta mới dùng iPhone, điện thoại thông minh... là xuất phát từ quân đội ra.

"Nhưng quân đội Mỹ làm lĩnh vực nghiên cứu, tại vì họ vì nhu cầu bảo vệ tổ quốc của họ đi vào..., họ tìm những giải pháp gọi là tiên tiến nhất, sau đó người dân được hưởng kết quả của những giải pháp đó và tôi không nghĩ rằng chúng ta (Việt Nam) không nên bắt chước nước Mỹ để thực hiện việc cải cách của nước ta.

"Tại vì mỗi quốc gia có hoàn cảnh khác, tuy nhiên tôi cho rằng chúng ta nên thảo luận về chuyện này để thấy xem rằng trong một đất nước có từng thành phần dân chúng, mỗi người có nhiệm vụ ra làm sao.

"Người mà bảo vệ sức mạnh của Tổ quốc có bảo vệ được hay không và người và làm cho Tổ quốc, đất nước giàu mạnh hơn, thí dụ như thành phần tư nhân đã có thể làm được chuyện ấy chưa?

"Và nếu chưa làm được những chuyện đó mà bây giờ vẫn còn loanh quanh trong những vấn đề mà Trung Quốc đã nhìn thấy từ mười mấy năm trước, biết rằng là sai và đã muốn sửa, mà nó lại gây những sức ép rất lớn cho đất nước mình, mà mình vẫn còn loay hoay về những chuyện lật vạt đó, tôi cho rằng đó là một điều không phải đáng buồn đâu, nó đáng lo," ông Nguyễn Xuân Nghĩa nói với Bàn tròn của BBC.

'Không đâu như Việt Nam'

Từ Viện Nghiên cứu Đông Nam Á ở Singapore, **Tiến sỹ Hà Hoàng Hợp** đưa ra quan sát kinh nghiệm ở khu vực này và một số quốc gia ở châu Á:

"Hiện nay ở trong ASEAN và các nước châu Á khác ở Đông Bắc Á như Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, ngoài Việt Nam ra, không có một nước nào mà quân đội tham gia làm kinh tế cả.

"Nước gần đây nhất mà bỏ kinh tế trong quân đội đi, tất nhiên người ta bỏ không hết, người ta có che lấp đi một chút, tức là Thái Lan, thì

việc mà các quan chức quân đội làm kinh tế, thì người ta cho phép là không phải những người ấy đứng ra, mà là một người nào đó được ủy quyền đứng ra lập một doanh nghiệp hoặc một công ty làm gì đó liên quan đến quân đội.

"Nhưng bản thân những người ấy khi đang đương chức thì không làm, đây là cách mà người ta vận dụng, người ta che lấp, như kiểu quân đội Thái Lan có hơi khác. Còn ngoài ra thì không có một quân đội của nước nào ở trong các nước ASEAN này làm kinh tế cả.

"Tại Nhật Bản thì sau Chiến tranh Thế giới 2 thì 100% bỏ hết, không có làm gì đến quân đội hết, còn những người trước đây từng tham gia quân đội, ở chỗ này chỗ nọ mà người ta còn trẻ, thì người ta ra lập doanh nghiệp.

"Thí dụ như những doanh nghiệp rất nổi tiếng như Sony hay Toyota..., những người sáng lập ra Mitsubishi đã từng đi lính, Nam Triều Tiên cũng y hệt như thế...", Tiến sỹ Hà Hoàng Hợp nói với Bàn tròn Thứ Năm.

'Như hai chiếc cánh chim'

Tin cho hay, hôm 06-7 tại Hà Nội, một **Tọa đàm chuyên đề** đã được tổ chức tại báo Quân đội Nhân dân của Việt Nam với tựa đề "Kết hợp kinh tế với quốc phòng- nhiệm vụ chiến lược lâu dài."

"Kết hợp kinh tế với quốc phòng vì sự phát triển đất nước và lợi ích của nhân dân là khẳng định của các đại biểu tham dự Tọa đàm," tờ báo là cơ quan của Quân ủy Trung ương và Bộ quốc phòng Việt Nam cho hay.

Ông Vũ Khoan, nguyên Bí thư Trung ương Đảng, nguyên Phó thủ tướng Chính phủ Việt Nam, được báo này dẫn lời nói:

"Phát triển kinh tế và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng như hai chiếc cánh của một con chim. Nếu bỏ đi cánh nào thì con chim cũng không thể bay được.

"Tuy nhiên, việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng phải được coi là "gen trội", và việc phát triển kinh tế là "gen bổ sung", ông Vũ Khoan được trích thuật nói.

Tham dự tọa đàm dưới sự chủ

tọa của Thiếu tướng Phạm Văn Huân, Bí thư Đảng ủy, Tổng biên tập báo Quân Đội, còn có một số đại khách như Giáo sư Hoàng Chí Bảo, chuyên gia cao cấp, nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương; đại diện lãnh đạo một số địa phương và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp của Bộ Quốc phòng.

"Trung tướng Đồng Sĩ Nguyên, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Phó chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, nguyên Tư lệnh Binh đoàn Trường Sơn gửi tham luận về tọa đàm. Cùng dự tọa đàm có các đồng chí trong Đảng ủy, Ban biên tập và đại diện chỉ huy các phòng, ban của Báo QĐND," tờ báo của Quân đội Việt Nam cho biết.

BBC sẽ tiếp tục giới thiệu ý kiến của các khách mời tại Bàn tròn, mời quý vị đón theo dõi.

Luật đề cập đến Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 123/2013 của chính phủ. Theo đó, Bộ Tư pháp cho rằng tổ chức và hoạt động của luật sư thời gian qua có vướng mắc, bất cập. Luật Luật sư đã quy định tiêu chuẩn về chuyên môn để trở thành luật sư nhưng chưa quy định cụ thể về các tiêu chuẩn liên quan đến phẩm chất đạo đức, tuân thủ pháp luật để hành nghề luật sư.

Không hoàn toàn đồng ý với điều này, luật sư Nguyễn Văn Hậu, Phó chủ tịch Hội Luật gia TP.Hồ Chí Minh, Chủ tịch Trung tâm Tài chính Thương mại Luật gia Việt Nam cho biết cách diễn giải như thế sẽ gây ra những suy nghĩ sai lệch về qui trình đào tạo một luật sư, kể cả phẩm chất của một luật sư. Sự sai lệch đó sẽ được hiểu là từ trước đến nay, các tiêu chuẩn liên quan đến phẩm chất đạo đức, các quy định

luật. Và đặc biệt, ông nhấn mạnh, "khi biết luật, càng dễ phạm luật". Do đó, theo ông rất cần có những ràng buộc cụ thể để bảo vệ quyền và lợi ích của người dân.

"Nếu mà không qui định thì họ dễ có 1 vấn đề, họ lợi dụng là họ biết nghề. Về những nguyên tắc hành nghề thì luật chỉ bao quát thôi, cho nên phải có những hướng dẫn. Nhưng những hướng dẫn đó không được xâm phạm những nguyên tắc mà luật đã qui định."

Liên quan đến điều này, dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định 123/2013 có nói là quy định chi tiết hoá những trường hợp bị coi là không đáp ứng đủ hiến pháp, pháp luật và tiêu chuẩn có phẩm chất đạo đức tốt.

Không rõ ràng

Một nội dung khác của dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định 123/2013 riêng được nêu ra có vẻ như là cách giải thích chi tiết cho tiêu đề "Luật sư không được nói bậy" đó là "Phải phát ngôn chuẩn mực". Bài viết ghi rõ:

"Luật sư không được ứng xử và phát ngôn trên phương tiện thông tin đại chúng, trang mạng xã hội, với các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác gây ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín nghề của luật sư, phương hại đến hoạt động của cơ quan tổ chức khác."

Một lần nữa, Ls Nguyễn Văn Hậu không đồng tình với cách dẫn giải của bài báo. Ông cho rằng cách nói như thế là không cần thiết vì không được đầy đủ và không đúng.

Dựa vào năm nguyên tắc hành nghề luật sư mà Luật Luật sư đã quy định, luật sư Nguyễn Văn Hậu nói rằng khi phát ngôn, người luật sư tuyệt đối không được xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người khác, phát biểu những gì mà pháp luật cho phép. Đó là chuẩn mực đã được qui định đối với việc hành nghề luật sư.

"Trước hết, người luật sư phải tuân thủ pháp luật trước đã. Khi họ phát ngôn, họ phải chịu trách nhiệm về lời phát ngôn của mình. Khi anh phát ngôn, là luật sư thì phải phát ngôn 1 cách chính xác. Thứ nhất là đúng luật, thứ hai là phù hợp với

TƯ TƯỢNG CỦA GIỚI LUẬT SƯ LẠI BỊ SIẾT

Cát Linh RFA 04-07-2017

Việc thông qua Điều 19, Luật sư tố cáo thân chủ, vẫn còn đang tạo nên làn sóng tranh cãi lẫn bức xúc trong dư luận, thì ngày 3 tháng 7, một bài viết trên báo Pháp Luật với tiêu đề "Luật sư không được nói bậy trên mạng" một lần nữa khiến giới luật sư phải có ý kiến.

Sai nội dung

Ngay sau khi bài viết được đăng tải, luật sư Trần Vũ Hải viết trên trang cá nhân của ông rằng: "Tiêu đề của báo Pháp luật TPHCM ghi không đúng ý của Bộ Tư pháp, và thiếu tôn trọng giới luật sư."

Theo dự thảo của Bộ Tư pháp, luật sư muốn hành nghề, phải chấp nhận mất quyền công dân- "mở mồm" phê phán các cơ quan chức năng trên mạng xã hội."

Và ông đưa ra lời kêu gọi: "Có lẽ các đồng nghiệp chúng ta cần gặp gỡ, đối thoại với ông này, để hiểu giới luật sư hành nghề ra sao, và nếu ông cấm luật sư "mở mồm", dân chúng sẽ đánh giá thế nào về giới luật sư?"

Nội dung chính của bài viết "Luật sư không được nói bậy trên mạng" đăng tải trên tờ báo Pháp

tuân thủ pháp luật để hành nghề luật sư chưa từng được định chế cụ thể trong các văn bản của pháp luật hoặc Bộ Tư pháp.

Cho nên theo ông, cần phải cụ thể hoá những quy định, nguyên tắc đã có sẵn trong Luật Luật sư.

"Viết như vậy là người ta sẽ hiểu lầm, và người ta sẽ nghĩ 1 ý khác. Nguyên tắc hành nghề luật sư đã 4 lần được Quốc hội sửa đổi để theo kịp các nước trên thế giới. Một trong những nguyên tắc hành nghề luật sư là họ là những người biết luật, cho nên 5 nguyên tắc đã quy định rõ trong luật, bây giờ mình phải cụ thể hoá ra là luật sư được làm những gì?"

Khi họ hành nghề thì họ phải tuân thủ Luật Luật sư và tuân thủ qui tắc đạo đức."

Theo Luật sư Nguyễn Văn Hậu, nguyên tắc luật sư hiện nay qui định khá đầy đủ nhưng chưa hết. Đối với quan điểm của ông, trong cuộc sống, ranh giới giữa sai và đúng rất mong manh. Chính vì vậy con người sẽ dễ dàng phạm phải sai lầm, chỉ cần một khoảnh khắc không tự chủ, họ sẽ vi phạm pháp

đạo đức xã hội, khung cảnh mà anh phát biểu.”

Chính vì vậy, những nội dung nêu ra trong dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định 123/2013 sau đó được giới luật sư bày tỏ sự bất bình khá rõ. Họ cho rằng nghị định và thông tư của Bộ Tư pháp phải làm sao phù hợp với hiến pháp và phù hợp với luật luật sư.

Đồng tình với điều này, luật sư Nguyễn Văn Hậu chia sẻ.

“Anh sử dụng mạng xã hội thì cứ sử dụng thôi, nhưng sử dụng mạng xã hội mà xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, xâm phạm bí mật đời tư, bí mật gia đình, đó là những quyền bất khả xâm phạm mà pháp luật đã qui định, thì trên mạng xã hội anh phải chịu trách nhiệm về điều đó.”

Thực tế gần đây cho thấy một số luật sư qua trang cá nhân đưa ra một số thông tin, ý kiến liên quan đến các phiên tòa và qua trang cá nhân của các luật sư đó, công luận có thể biết được nhiều chi tiết hơn nếu đó là phiên tòa chính trị không ai được vào, ví dụ trang mạng xã hội của luật sư Võ An Đôn, luật sư Lê Luân... cho người quan tâm biết được những diễn biến bên trong phiên xử blogger Mẹ Nấm Nguyễn Ngọc Như Quỳnh. Ngoài ra, với nhiều diễn biến xảy ra gần đây trong xã hội VN, quan điểm của giới luật sư cũng được thể hiện rất rõ trên trang mạng cá nhân của họ.

Câu hỏi được mọi người đặt ra sau khi bài báo “Luật sư không được nói bậy trên mạng?": Phải chăng đó chính là nguyên nhân? Mà luật sư Trần Vũ Hải gọi trên trang Facebook của ông là: “Bộ Tư pháp muốn “siết” tư tưởng giới luật sư, sau khi đã đeo vòng kim cô 19.3 (luật sư phải tố thân chủ) cho giới này.”



Doanh nhân Trịnh Vĩnh Bình tái khởi kiện nhà nước Việt Nam*Tường An RFA 10-07-2017*.....

Vụ án Trịnh Vĩnh Bình kiện nhà nước Việt Nam cách đây hơn 10 năm nay lại làm xôn xao dư luận khi ông Trịnh Vĩnh Bình quyết định tái khởi kiện nhà nước Việt Nam lần thứ hai tại Tòa án Quốc tế vào ngày 21 tháng 8 tới đây tại Paris.

Khởi kiện lần đầu

Ông Trịnh Vĩnh Bình đến Hà Lan tháng 9 năm 1976. Từ một thuyền nhân trở thành một doanh gia thành đạt tại Hà Lan với danh hiệu “vua chả giò Hà Lan” trở về nước năm 1990 để đầu tư. Sau 6 năm xây dựng và phát triển sự nghiệp rất thành công. Bất ngờ, ông bị nhà nước Việt Nam ghép vào tội “vi phạm các quy định về quản lý và bảo vệ đất đai”, an ninh Việt Nam đã vào các công ty ông lấy tất cả tư liệu, tài sản. Ông bị tạm giam 18 tháng 20 ngày và 1 năm 6 tháng quản chế. Năm 1999, ông bị kết án 11 năm tù. Năm 2000, ông trốn ra ngoài và vượt biên lần nữa về Hà Lan. Hồi tưởng lại thời gian này, ông Bình tâm sự:

“Cái đó thì phải nói thật là khủng khiếp... Khi phải nói tới đoạn này tôi cảm thấy xúc động. Xúc động vì tôi thấy chính phủ VN đối xử với một Việt kiều một cách tàn nhẫn như vậy. Tàn nhẫn đến độ người ngoài không thể tưởng tượng được. Trước đây tôi từng đọc những sách về tù cải tạo, nhưng mà riêng về tôi, tôi thấy chuyện này quá khủng khiếp! Họ cho mình vào một cái phòng thiếu oxy đã được thiết lập sẵn để cho mình ngộp, để mình khủng hoảng, mình sợ để mình ký nhận một cái gì đó có tội mặc dù mình không có tội. Ngoài ra, họ còn dùng còng sắt còng vào hai chân, đến khi đi tiểu đi tiện, mình phải bỏ lại một lỗ cống chứ không đi được, làm sao đi được? Họ cũng không cho nước. Thời gian mấy chục năm ở xứ hàn đới (Hà Lan) nếu mà ở xứ nhiệt đới một ngày không tắm là có thể lên sốt, chết liền! Đây là những cái khủng khiếp nhất, còn nhiều nữa nhưng tôi chỉ nói như vậy thôi!”

Sau khi ra đến hải ngoại, năm 2003, ông Trịnh Vĩnh Bình khởi kiện nhà nước Việt Nam lần thứ nhất tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế ở Thụy Điển về việc nhà nước Việt Nam vi phạm luật đầu tư, chiếm đoạt tài sản và ông Trịnh Vĩnh Bình đòi nhà nước Việt Nam phải bồi thường trên 150 triệu đôla thiệt hại. Vụ kiện lẽ ra sẽ được đưa ra Trung tâm Trọng tài Quốc tế tại Stockholm, Thụy Điển tháng 12 năm 2006. Tuy nhiên, trước khi vụ kiện được đưa ra Trung tâm Trọng tài Quốc tế thì nhà nước Việt Nam đã thương lượng với ông Trịnh Vĩnh Bình để ký một thỏa thuận tại Singapore năm 2006. Trong thỏa thuận này, về phía nhà nước Việt Nam đã cam kết:

- Việt Nam bồi thường các chi phí phát sinh từ việc theo đuổi phiên tòa
 - Miễn án cho ông Trịnh Vĩnh Bình
 - Trả lại toàn bộ tài sản cho ông Trịnh Vĩnh Bình
 - Tạo điều kiện cho ông Trịnh Vĩnh Bình trở lại Việt Nam đầu tư
- Về phía ông Trịnh Vĩnh Bình :
- Ngưng phiên tòa quốc tế ở Stockholm (Thụy Điển)
 - Không tiết lộ về nội dung thỏa thuận với các cơ quan truyền thông

Ông Trịnh Vĩnh Bình đã giữ đúng lời hứa là không tiết lộ với truyền thông bất cứ chi tiết nào về thỏa thuận hai bên này và cũng đã trở lại Việt Nam đầu tư với tâm nguyện xây dựng đất nước. Ông chia sẻ:

“Nhưng phải nói là lúc đó tôi còn đặt hết kỳ vọng là mình trở về mình khôi phục lại. Lúc còn ở Hà Lan, tôi đã có tâm nguyện trở về đầu tư tại Việt Nam. Đang sống vững vàng tại Hà Lan, tại sao lại về cho nó nguy hiểm, cho nó cực? Vì tôi nghĩ: Lá rụng về cội, lớn tuổi rồi, muốn giúp cho kinh tế khá lên. Cho đến giờ phút này, mình thấy lạ là ở Việt Nam cũng không thấy được họ làm như vậy là họ phá hoại

những người có tấm lòng muốn giúp cho quê hương, đất nước.”

Khởi kiện lần hai

Tuy nhiên, bên phía Việt Nam đã không thực hiện đúng như lời cam kết. Vì thế, năm 2014, ông Trịnh Vĩnh Bình quyết định khởi kiện nhà nước Việt Nam lần thứ hai, ông cho biết thêm:

“Có một điểm nhất quán giữa hai vụ kiện là: tôi kiện chính phủ Việt Nam lần thứ nhất là vì lý do đòi bồi thường tài sản, trong đó có vấn đề bồi thường nhân thân: nhốt tôi oan. Khi mà ký thỏa thuận ở Singapore thì chính phủ Việt Nam hứa trả lại toàn bộ tài sản. Nhưng sau 7 năm trời chính phủ Việt Nam không trả, dù một tài sản nhỏ cũng không trả. Tôi đọc trong một hồ sơ tôi thấy có những điểm rất là tệ. Khi họ đến công ty tôi thì họ đập vào phòng riêng của tôi. Trong đó có mấy cái két sắt, trong đó tôi giữ những đồ cổ do tàu Âu châu chở đồ sành sứ của Trung quốc bị chìm ở hòn Cao, đồ sành sứ do tàu chìm, trong đó họ lấy đi 394 món của tôi. Bên Bộ Tư pháp Việt Nam nói: phần này có thể trả lại cho ông Trịnh Vĩnh Bình nhưng với điều kiện ông phải chứng minh đây là tài sản hợp pháp.”

Rất bất bình trước cáo buộc vô lý này, ông Trịnh Vĩnh Bình nói:

“Tôi không biết họ có còn nhân tính hay không nữa? Trước khi anh vào nhà tôi, anh muốn lấy một cái chén, một cái ly, một món đồ nào đó thì anh phải chứng minh đó là món đồ phạm pháp, đồ ăn cắp. Còn một khi anh đã lấy đi rồi anh bắt tôi chứng minh là đồ hợp pháp? Đồ trong nhà tôi là đồ hợp pháp. Chứng minh đó là đồ phạm pháp để lấy đi là trách nhiệm của quý anh. Muốn lấy đồ của người khác đi thì cơ quan công quyền phải chứng minh đó là đồ phạm pháp. Tôi không có trách nhiệm phải chứng minh đó là hợp pháp. Quý vị đã thấy lòng tham lam của quan chức Việt Nam như thế nào. Sự vô nhân tính của họ như vậy. Nói đến đây tôi rất là bức xúc. Từ một chuyện nhỏ quý vị suy ra chuyện lớn, họ chiếm đất đai, nhà cửa. Từ đây tôi là một móc xích để tôi cảm thấy là phải

kiện chính phủ Việt Nam lần thứ 2!”

Tháng 4 năm 2014. Ông Trịnh Vĩnh Bình mượn văn phòng luật sư King & Spalding LLP, một văn phòng luật sư lớn tại Hoa Kỳ, kiện Việt Nam ra tòa án Quốc tế. Đây là lần đầu tiên, một cá nhân kiện nhà nước Việt Nam phải vào ghế bị cáo ở tòa án Quốc tế.

Ngày 21-8-2017, tòa án quốc tế sẽ xét vụ án này tại Paris với nguyên đơn là ông Trịnh Vĩnh Bình đòi nhà nước VN bồi thường vì :

- Vi phạm luật đầu tư liên quan đến Hiệp thương đầu tư song phương giữa Hà Lan-Việt Nam (BIT)

- Vi phạm Nhân quyền: nhốt người oan sai

Luật quốc tế

Năm 2013, một sinh viên tên Daniel Chong đã được chính phủ Hoa Kỳ bồi thường 4 triệu vì bị bỏ quên trong nhà giam 4 ngày. Với tiền lệ này thì trường hợp của ông Bình, chỉ riêng phần bị giam giữ oan, số tiền bồi thường có thể lên đến trên 700 triệu USD. Nếu gộp tất cả các tài sản bị mất mát và các thiệt hại khác thì con số bồi thường có thể lên đến một vài tỉ đô-la. Ông nói:

“Trước nhất, nói đến con số thì cho đến giờ này, không ngoại lệ khi mà giờ cuối chúng tôi tái đánh giá lại tài sản của chúng tôi thì con số mà chúng tôi đòi đã trên 1 tỷ (đôla) rồi. Nhưng quyền quyết định là của tòa án quốc tế. Chúng tôi đòi dựa theo chứng cứ là tài sản đã bị mất của chúng tôi.”

Ông Trịnh Vĩnh Bình cũng cho biết tổ hợp luật sư đã kết luận về hồ sơ phản hồi gồm 326 trang của bên nguyên đơn như sau:

“Phía luật sư họ kết luận thế này: Trong vụ án của ông Trịnh phía Việt Nam đã vi phạm, có thể nói đã cấu thành nên một trong những nhóm hành vi từ chối xét xử công bằng và vô nhân đạo nhất trong lịch sử luật pháp Quốc tế.”

Theo ông Trịnh Vĩnh Bình, vụ án này nếu thắng, có thể sẽ trở thành một tiền lệ cho các vụ án của hàng trăm ngàn người tù cải tạo bị bắt oan sai, bị lừa dối đi tập trung 10 ngày biến thành hàng chục năm

tù trong các trại cải tạo khắc nghiệt. Ông nói:

“Điểm này là điểm đương nhiên! Ở tòa án quốc tế thì luật sư cả hai phía vận dụng những án lệ trước đây của các tòa án quốc tế. Họ vận dụng những vụ vi phạm hoặc không vi phạm để đưa vào tòa án quốc tế. Ở Việt Nam thì dựa vào những chỗ không vi phạm để cãi, còn mình thì dựa vào những chỗ vi phạm. Đương nhiên, khi đưa vụ án ra quốc tế thì trở thành tư liệu về án. Mà khi đã tuyên rồi thì trở thành những án lệ, không thể xóa được, tức là muôn đời không xóa được.

Cái án lệ này sẽ cung cấp cho những trường Đại học Luật, những viện học Luật và những văn phòng luật sư quốc tế, những văn phòng luật họ bắt đầu nghiên cứu, kể cả những người đam mê về luật. Đây có thể nói là một án lệ.

Rồi còn những vị, dù cho tù cải tạo hay là gì đều có những cái tương đồng, những vi phạm, có người bỗng dưng bị bắt. Và chính phủ Việt Nam vi phạm về quyền con người, vi phạm luật pháp quốc tế thì đều có quyền đi kiện. Tập hợp lại kiện.”

Có lẽ đây là lần đầu tiên trong lịch sử, nhà nước Việt Nam bị một cá nhân kiện ra tòa 2 lần. Vụ án ngày 21 tháng 8 tới đây sẽ phơi bày ra trước ánh sáng công luận nhiều mảng tối của những vụ tham nhũng, hối lộ, những thủ đoạn chèn ép, lừa đảo, tịch thu tài sản để ăn chia bất hợp pháp của những quan chức công quyền trong chế độ hiện hành.

“Theo tôi, vụ kiện này sẽ tạo tiền lệ đòi Nhà cầm quyền Việt Nam bồi thường cho những vụ giam giữ, vi phạm đến quyền con người, đến tài sản của người dân. Chỉ tính từ tháng 4/1975 đến nay đã có khoảng 1 triệu người bị giam giữ không minh bạch. Nếu số người này tập hợp lại kiện thì Nhà cầm quyền Việt Nam sẽ như thế nào?”

Trịnh Vĩnh Bình

Biển Bình Thuận đang bị đầu độc như thế nào?

.....**Lê Anh Hùng 03-07-2017**.....

Ngày 28-6 vừa qua, truyền thông nhà nước đưa tin: Bộ Tài nguyên-Môi trường đã chấp thuận cho Công ty TNHH Điện lực Vĩnh Tân 1 nhận chìm gần 1 triệu m³ bùn thải ra vùng biển thuộc xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Đây là khối lượng bùn, cát sau nạo vét vũng quay tàu và khu bến chuyên dùng, phục vụ cho việc xây dựng Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1.

Sự kiện một khối lượng bùn thải khổng lồ sắp được xả ra tại một địa điểm cách không xa khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Cau (một trong 16 khu bảo tồn biển trên cả nước) đã gây xôn xao dư luận, đặc biệt là trong bối cảnh khu bảo tồn này đã phải lên tiếng kêu cứu vì tình trạng ô nhiễm do các nhà máy điện thuộc Trung tâm Nhiệt điện Vĩnh Tân gây ra suốt mấy năm nay.

Lý do Cty Điện lực Vĩnh Tân 1 đưa ra để được cấp phép xả đổ chất thải trên biển rất dễ được “thông cảm”. Tờ Pháp luật TP HCM ngày 3-11-2016 cho biết: “Theo hồ sơ xin phép Bộ TN&MT của công ty này thì khối lượng nạo vét đổ thải lớn. Nếu đổ thải, lưu giữ, xử lý trên đất liền thì phải có diện tích lớn nhưng địa hình tại huyện Tuy Phong phức tạp, không có mặt bằng để thực hiện.”

Quả vậy, Vĩnh Tân và khu vực xung quanh là một vùng đất chật hẹp: một bên là núi, một bên là biển, ở giữa là một dải đất hẹp, với địa hình phức tạp. Đây là khu vực vừa cách xa nguồn cung cấp than, vừa cách xa các trung tâm tiêu thụ điện năng, lại rất nhạy cảm về môi trường, với một khu bảo tồn biển chỉ cách đất liền vài km.

Vì thế, thật khó hiểu khi người ta lại cho xây dựng ở đây một trung tâm nhiệt điện khổng lồ, quy mô lớn nhất cả nước, với 5 nhà máy nhiệt điện than: Vĩnh Tân 1, Vĩnh Tân 2, Vĩnh Tân 3, Vĩnh Tân 4 và Vĩnh Tân 4 mở rộng. (Để hình thành mặt bằng trung tâm nhiệt điện người ta

phải tiến hành san lấp hàng trăm ha mặt biển. Bãi xỉ của Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 rộng hơn 60ha, với chiều cao thiết kế 27m. Tuy nhiên, mới sau hơn 2 năm hoạt động, nó đạt độ cao 12m.)

Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 đã hoàn thành và đi vào hoạt động từ ngày 9-9-2014. Cả hai tổ máy của Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 đều đã thực hiện đốt than lần đầu thành công, dự kiến sẽ lần lượt đi vào hoạt động từ quý IV năm 2017 và quý II năm 2018. Ba nhà máy còn lại đều đang trong quá trình thi công.

Mới một trong tổng số năm nhà máy chính thức đi vào hoạt động mà hàng loạt vấn đề về môi trường đã xảy ra xung quanh trung tâm nhiệt điện này.

Mặc dù ra đời sau Khu Bảo tồn biển Hòn Cau nhưng các dự án của Trung tâm Nhiệt điện Vĩnh Tân vẫn được phép chồng lấn lên khu bảo tồn thiên nhiên này đến hơn 1.000ha. Điều này cho thấy là ngay từ đầu, vấn đề môi trường ở đây đã bị đặt xuống hàng thứ yếu. Ông Nguyễn Hữu Quý, Chủ tịch Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Bình Thuận, nhận định: “Chịu tác động ô nhiễm từ các nhà máy nhiệt điện ở Vĩnh Tân, các khu dự án khác, Khu bảo tồn biển Hòn Cau bị xóa sổ chỉ còn là vấn đề thời gian. Chất lượng nước biển tại đây cũng sẽ thay đổi không còn giữ được độ mặn đặc biệt như trước đây... Các đồng muối Cà Ná, Vĩnh Hảo còn bị khói bụi từ các nhà máy này tác động. Không sớm thì muộn diêm dân và các công ty muối ở những vùng này sẽ đối mặt với nguy cơ biến mất...”

Theo người dân địa phương, nước thải của Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 xả ra biển, nóng hơn nhiệt độ bình thường của nước biển, khiến hải sản biến mất. Vào tháng 2, 3 hàng năm, tôm hùm con ở rạn san hô rất nhiều, nhưng nay cũng không còn. Nước dưới biển nằm ở độ sâu 10m lúc nào cũng nóng hăm hăm, các rạn san hô

gần bờ đều bị chết, ốc sò thì chết cả hòng, cua tập vô bờ chết thúi. Nước thải của Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 xả ra biển gây ô nhiễm tới 5 lý, mỗi lần kéo lưới lên là thấy nước đỏ và nóng hăm hăm.

Từ ngày 14-16/4/2015, hàng ngàn người dân địa phương đã đổ ra quốc lộ 1A đoạn chạy qua đây, khiến giao thông Bắc - Nam bị ách tắc hàng chục km, để phản đối việc Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 thải bụi than và xỉ vào môi trường gây ô nhiễm nghiêm trọng, không chỉ trên đất liền mà cả một vùng biển rộng lớn.

Ngày 28-4-2017, trước việc nhiều hộ dân sống gần bãi chứa tro xỉ than trên phản ánh, hàng chục hecta cây trồng ở xã Vĩnh Tân bỗng lụi tàn rồi chết dần, gây thiệt hại cho sản xuất, UBND tỉnh Bình Thuận đã có văn bản giao Sở TN-MT phối hợp với UBND huyện Tuy Phong thông báo kết quả phân tích mẫu nước giếng, mẫu đất tại khu vực gần bãi chứa tro xỉ than của Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 cho các hộ dân biết, đồng thời khuyến cáo người dân tạm thời không nên sử dụng nguồn nước ngầm (nước giếng) vào mục đích tưới tiêu cũng như ăn uống. Theo đó, kết quả phân tích hàm lượng Clorua trong nước ngầm của 3/4 hộ dân nơi đây vượt ngưỡng từ 1,2 đến 1,8 lần; hàm lượng Clorua trong 4/5 hồ nước phục vụ nhu cầu tưới tro xỉ vượt từ 1,05 đến 1,8 lần; hàm lượng tổng số muối tan ở một số nơi mặn và rất mặn.

Vùng đất từ Phan Rang đến Tuy Phong-Bắc Bình có khí hậu bán hoang mạc, khô nóng, nắng nhiều, lượng mưa ít nhất trong cả nước. Nguồn nước chính mà người dân Tuy Phong thường sử dụng là nước ngầm và nước giếng. Vì thế, việc tro và xỉ than của các nhà máy chỉ được xử lý đơn giản bằng cách quy tập vào bãi rồi tưới nước lên sẽ làm nảy sinh hai vấn đề nan giải: (i) lượng nước tưới làm hao hụt nguồn nước ngọt vốn đã ít ỏi dành cho sinh hoạt của người dân cũng như phục vụ canh tác; và (ii) các chất độc trong tro và xỉ than vốn có hàm lượng rất cao, khi được tưới nước hoặc gặp trời mưa chúng sẽ ngấm

vào mạch nước ngầm và sau một thời gian sẽ khiến toàn bộ vùng đất và vùng biển xung quanh bị nhiễm độc, bởi theo vòng tuần hoàn, cuối cùng nước sẽ chảy ra biển.

Đáng quan ngại hơn, trong 4 nhà máy nhiệt điện tại Vĩnh Tân (tổng công suất của hai nhà máy Vĩnh Tân 4 và Vĩnh Tân 4 mở rộng chỉ bằng Vĩnh Tân 3) thì Trung Quốc làm tổng thầu EPC đến 3 nhà máy là Vĩnh Tân 1, Vĩnh Tân 2 và Vĩnh Tân 3, đồng thời là chủ đầu tư của Vĩnh Tân 1, nhà máy vừa được Bộ TN-MT cho phép xả gần 1 triệu m³ bùn thải ra biển. (Theo một điều tra mới đây của Trung Quốc, hơn 70% doanh nghiệp nước này vi phạm về môi trường.)

Mới một nhà máy chính thức hoạt động mà tình trạng ô nhiễm môi trường ở Vĩnh Tân đã nghiêm trọng như vậy thì khi tất cả các nhà máy của trung tâm nhiệt điện lớn nhất cả nước này đi vào vận hành tình hình còn trầm trọng đến đâu? Đó là câu hỏi mà có lẽ không một người dân Việt Nam nào muốn nghe câu trả lời.

Xem ra, giống như ở Vũng Áng (Hà Tĩnh), số phận một vùng biển quan trọng và nhạy cảm cả về môi trường lẫn an ninh quốc phòng của Việt Nam lại được người ta đặt vào tay Trung Quốc một cách rất chi là vô tư.

Câu hỏi mà công chúng Việt Nam muốn được giải đáp ở đây là: Trách nhiệm này thuộc về ai?

KHI BIỂN THÀNH BÃI RÁC

Cali Today News 10-07-2017

Người dân trong nước chưa hết bàng hoàng khi ông Nguyễn Linh Ngọc, thứ trưởng Bộ Tài nguyên-Môi trường cho đổ xuống biển 1 triệu m³ chất thải xuống biển, thì mới đây, Tổng Công ty phát điện 3 cũng đã cho biết đã hoàn tất thủ tục để xin Bộ này xả xuống biển Bình Thuận 2,4 triệu m³ chất thải nữa.

Chưa bao giờ vấn đề môi trường sống ở Việt Nam lại trở nên nhức nhối như hiện nay. Từ việc Tập đoàn Gang thép Hưng Nghiệp Formosa gây ra thảm họa môi trường, cho đến chính quyền thành phố Đà Nẵng dung túng cho bọn tư bản “đổ” cây xới nát cả bán đảo Sơn Trà, làm ảnh hưởng

đến khu bảo tồn sinh trường. Đến nay là việc Bộ Tài nguyên-Môi trường bắt tay với các nhà máy điện than tại Bình Thuận biến vùng biển nơi này thành bãi rác khổng lồ.

Tại Bình Thuận hiện nay có đến 5 nhà máy điện than. Điều đáng nói hầu hết các nhà máy này đều sử dụng công nghệ của Trung Cộng. Trong đó, nhà máy điện than Vĩnh Tân 1 có đến 95% vốn là của Trung Cộng, chỉ còn 5% là vốn góp của chính quyền CSVN.

Theo báo Thanh Niên cho biết, với việc cấp phép cho nhà máy điện than Vĩnh Tân 1 xả 1 triệu m³ chất thải xuống biển trên diện tích 30ha là bằng cả diện tích, lượng xả của cả thế giới hiện nay.

Từ phía ông Nguyễn Linh Ngọc, thứ trưởng Bộ Tài nguyên-Môi trường, việc xả chất thải xuống biển là hoàn toàn hợp pháp.

Điều đó không khiến cho dư luận ngạc nhiên. Vì nếu có trái luật thì nhà cầm quyền CSVN vẫn chấp thuận cho xả thải như thường, hoặc họ sẽ thay đổi luật để hợp pháp hóa việc xả thải. Theo Luật bảo vệ môi trường năm 2005, việc đổ chất thải xuống biển bị nghiêm cấm. Nhưng đến năm 2014, nhà cầm quyền Cộng sản đã hợp pháp hóa việc biến biển Việt Nam thành bãi rác bằng cách cho phép việc ‘nhấn chìm, đổ thải ở biển’ miễn là không làm ảnh hưởng đến hệ sinh thái gây ra những tác động có hại đến các loài sinh sống dưới biển.

Với 1 triệu m³ chất thải đổ xuống biển thì toàn bộ hệ sinh thái ở tầng đáy sẽ bị tiêu diệt hoàn toàn. Điều đáng nói hơn, toàn bộ diện tích rộng 30ha mà Bộ Tài nguyên-Môi trường cho phép xả chất thải xuống nằm sát Khu bảo tồn Hòn Cau. Trong một tương lai không xa, nếu việc đổ chất thải được tiến hành, Khu bảo tồn này sẽ không còn tồn tại, vì chẳng rùa nào đến đây để sinh sản.

Cách đây 8 tháng, khi thảm họa môi trường do Tập đoàn Formosa gây ra vẫn còn đang nóng hổi, ông Trần Hồng Hà, Bộ trưởng Tài nguyên-Môi trường đã khẳng định rằng: “Không thể đổ chất thải xuống biển” sau khi nhận được thủ tục từ nhà máy điện than Vĩnh Tân 1. Đến nay, do sợ “há miệng mắc quai”, ông Hà đã đá trái bóng trách nhiệm sang cho thuộc cấp của mình là thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc.

Rất nhiều chuyên gia đã lên tiếng phản đối, còn người dân thì bàng hoàng chưa biết nói sao với quyết định của Bộ Tài nguyên-Môi trường. Trong khi đó, chính quyền tỉnh Bình Thuận đã “buông súng” đầu hàng.

Vào ngày 7-7, khi đã nhận được lệnh từ Trung ương, chính quyền tỉnh Bình Thuận đã mở cuộc họp để bàn về cách phối hợp trong việc để nhà máy điện than Vĩnh Tân 1 đổ 1 triệu m³ chất thải xuống biển.

Nhà máy điện than Vĩnh Tân 1 hiện nay đang là nỗi ác mộng đối với người dân ở nơi này. Ngoài việc gây ô nhiễm môi trường bằng khói bụi xả suốt ngày đêm, nơi này còn làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh nhai của người dân. Vào tháng 4-2015 người dân Vĩnh Tân đã gây ra cuộc bạo loạn khi xuống đường chống lại chính quyền, yêu cầu phải dẹp nhà máy Vĩnh Tân 1 do bụi xỉ từ các bãi của nhà máy bay mù trời, làm ảnh hưởng đến đời sống của họ. Cuộc bạo loạn diễn ra trong nhiều ngày khiến đường Quốc lộ 1A liên tục bị tắc nghẽn.

Trước tình hình đó, nhà máy ngày nào cũng cho công nhân tưới nước các bãi bụi xỉ để không bị gió cuốn đi. Nhưng đó là nước họ hút từ biển lên. Lượng nước tưới quá nhiều, tràn xuống các đám đất người dân canh tác gây ra thối rữa, rụng lá. Nhiều hecta cây ăn trái, cây mủ trôm, hoa màu của người dân bị thiệt hại nặng nề do nước bị ngập mặn. Chính quyền khuyến cáo người dân không được uống từ các giếng nước. Những thiệt hại đó nhà máy điện than Vĩnh Tân vẫn chưa bồi thường.

Chưa hết, dòng nước đen xì từ nhà máy đổ ra bãi biển khiến các loại hải sản sống gần bờ chết sạch, không thể sinh sản. Người dân Vĩnh Tân hiện nay phải đi đánh bắt xa bờ, vì không thể khai thác nguồn hải sản gần bờ nữa.

Những ảnh hưởng từ các nhà máy điện than ở Bình Thuận sử dụng công nghệ của Trung Cộng là vô cùng lớn. Tuy nhiên, trong các bản đánh giá tác động môi trường khi trình lên cơ quan có trách nhiệm lại vô cùng sơ sài. Chỉ cần dúi cho quan chức một cục tiền, mọi chuyện sẽ được êm thấm, các tác hại về sau sẽ do người dân gánh chịu.

Biển Bình Thuận trở thành bãi rác cho các ông chủ Trung Cộng. Họ biến nơi này thành bãi rác sau khi chính quyền Trung Cộng khai tử các nhà máy điện than ở ngay bản xứ vì môi trường quá ô nhiễm.

Còn chính quyền CSVN, sau khi đã bán hết tài nguyên thiên nhiên, bây giờ họ bán luôn cả môi trường, bán luôn cả tương lai con cháu miễn sao duy trì được chế độ, thu vét được nhiều của cải.

Người Quan Sát

<http://www.baocalitoday.com/vietnam/khi-bien-thanh-bai-rac.html>

cuộc Sống của cựu tù nhân lương tâm Việt Nam

Hòa Ái RFA 07-07-2017

Theo báo cáo của các tổ chức bảo vệ nhân quyền trên thế giới thì Việt Nam là quốc gia giam cầm tù nhân chính trị nhiều nhất ở khu vực Đông Nam Á.

Cuộc sống bế tắc

“Hai chân hồi đó thời gian ba mươi mấy năm, bị cùm tổng cộng hết 11 năm 8 tháng. Bây giờ về, hai chân bị nhức, đau khớp và gân gân như bị liệt. Máy ông thầy giỏi lắm, châm cứu miễn phí. Có khi cả tuần mình bỏ vô thùng phước sương hai ba chục ngàn. Ông thầy châm cứu cần, không cho.”

“Người tù thế kỷ” Nguyễn Hữu Cầu đã mở đầu lời chia sẻ cùng RFA về cuộc sống hiện tại với những bệnh tật mà ông đang gánh chịu từ hậu quả của sau hơn 3 thập niên dài đằng đẳng bị cầm tù.

Tù nhân lương tâm Nguyễn Hữu Cầu bị tuyên án tử hình và sau giảm xuống thành chung thân hồi năm 1982 do sáng tác nhạc chống chính quyền Hà Nội cũng như lên tiếng tố cáo cán bộ địa phương tham nhũng và hiếp dâm. Ông Nguyễn Hữu Cầu phải thụ án 32 năm tù. Và giờ đây, dù bệnh tật hành hạ thân xác già nua nhưng qua lời tâm tình, ông Nguyễn Hữu Cầu cho biết rất hạnh phúc vì không đơn độc.

Ông kể lại được các vị sư thầy và bác sĩ tận tình chữa trị bệnh tiểu đường cũng như châm cứu đôi chân, một vài vị luật sư hảo tâm cất cho ông một căn nhà nhỏ ở thành phố Rạch Giá để có chốn dung thân. Căn nhà tuy đơn sơ nhưng thật ấm cúng với những vật dụng cần thiết được nhiều người mang tặng, như quần áo, tivi... Và hơn hết là tấm chân tình của rất nhiều người bạn mà ông kết nối sau khi ra khỏi tù hồi cuối tháng 3 năm 2014 cho đến nay.

“Nhất là ngày 05/07 tôi tròn đúng 70 tuổi. Hôm qua là ngày sinh nhật, các anh chị em chúc mừng và còn cả hai trăm mấy chục người chúc mừng đầy trang mạng. Mình lấy kính lúp để soi cho thấy hình và đọc chữ. Nhiều lúc nghĩ mình bị tù ba mươi mấy năm, dòng lệ mình

thành lệ đã rồi mà hôm qua tôi ngồi khóc. Mình khóc với giọt lệ sung sướng vì anh chị em không bỏ mình.”

Giống với “người tù thế kỷ” Nguyễn Hữu Cầu, cựu tù nhân lương tâm Lô Thanh Thảo, được mệnh danh là “người tù bị lãng quên” cho đài Á Châu Tự Do biết chị được người bạn thân là Phương 286 luôn đồng hành kể từ khi ra tù hồi trung tuần tháng 5 năm 2013.

Chị Lô Thanh Thảo bị kết án tội “tuyên truyền chống nhà nước” với bản án 3 năm 6 tháng vì quay phim, chụp hình dân oan. Sau khi thụ án 2 năm, tù nhân lương tâm Lô Thanh Thảo được trả tự do trong tình trạng sức khỏe rất yếu kém. Nhờ vào sự giúp đỡ tài chánh của Phương 286, chị Lô Thanh Thảo chữa trị bệnh và phục hồi được 60%. Tuy nhiên, cuộc sống của nữ tù nhân lương tâm này rơi vào bế tắc:

“Cuộc sống ra tù đâu có xin được việc làm dễ đâu. Thời gian đầu 2 năm quản chế đi đâu cũng khó khăn, phải trình báo, đâu có đơn giản. Giờ em chỉ trồng cây ở nhà chứ mấy người mới ra tù, nhất là tù chính trị không xin việc làm được.”

Bị đẩy vào đường cùng

Dù bị đẩy vào con đường cùng, nhưng cựu tù nhân lương tâm Bùi Thị Minh Hằng không thể cam chịu mà phải xông xáo mưu sinh để trả món nợ ngân hàng 1,8 tỷ đồng, đã đội lãi suất lên thành 4,8 tỷ trong suốt thời gian bị đi tù những hai lần.

Bà Bùi Thị Minh Hằng nói với chúng tôi về sự chịu đựng, đến mức bà gọi là cùng cực, trước những việc làm của chính quyền thành phố Vũng Tàu gây ra. Bà Hằng khẳng định chính quyền địa phương sách nhiễu và khủng bố đời sống của bà bằng nhiều hình thức, kể cả rắp tâm muốn lấy căn nhà mà bà đang cư ngụ, trị giá khoảng 20 tỷ đồng. Ngân hàng DIBV Vũng Tàu đã tính lãi số tiền nợ dù bà Hằng mua bảo hiểm tiền vay khi ký kết hợp đồng vay nợ. Ngân hàng cũng không đồng ý cho bà bán nhà để trả tiền

vốn vay. Bà Hằng phải tìm công ăn việc làm để kiếm tiền trả nợ ngân hàng. Thế nhưng, chính quyền địa phương luôn cản trở, thậm chí yêu cầu nơi thuê mượn bà làm việc phải đuổi bà ra lúc giữa đêm. Bà Bùi Thị Minh Hằng bức xúc nói về hoàn cảnh sống của mình vào tối hôm mùng 6 tháng 7:

“Từng ngày từng giờ mình phải khổ như thế. Cách đây mấy ngày họ khủng bố gia đình của công ty cho tôi làm việc. 12 giờ trưa mà xông cả đoàn vào nhà người ta để đòi kiểm tra hộ khẩu. Pháp luật không quy định những điều như vậy. Hôm qua, ông Tổng Lãnh sự của Canada đến. Ông rất ngạc nhiên khi nghe tất cả vụ việc mà chính quyền làm với mình. Người nước ngoài họ không tưởng tượng được. Họ cứ hỏi đi hỏi lại là tại sao chính quyền làm như thế, làm như thế để làm gì?”

Cựu tù nhân lương tâm Đoàn Huy Chương ra tù cùng thời điểm bà Bùi Thị Minh Hằng được trả tự do vào trung tuần tháng 2 năm 2017. Sau khi thụ án tù lần thứ nhì tròn đúng 7 năm, anh Đoàn Huy Chương, một trong những người sáng lập Phong trào Lao động Việt, đòi hỏi quyền lợi cho công nhân tại Việt Nam, cùng gia đình buộc phải sống cảnh tha phương cầu thực, vì tại quê nhà con đường sinh kế duy nhất nuôi gia cầm cũng bị triệt tiêu. Cựu tù nhân lương tâm Đoàn Huy Chương buồn bã nói về cuộc sống hiện tại của gia đình:

“Tôi không có xích mích nào với những người hàng xóm. Vậy mà họ qua thuốc chết hết bảy ngỗng nhà vợ tôi. Hiện nay tôi đi xin việc đâu cũng không được. Bây giờ tôi đang ở trên Sài Gòn, đi phụ người ta đủ thứ việc. Nhưng làm được 2-3 ngày thì bị cho nghỉ. Dự tính đi buôn bán mà chưa chắc gì được nữa. Cũng không biết làm cái gì.”

Vẫn vững bước

“Người tù thế kỷ” Nguyễn Hữu Cầu, “tù nhân bị lãng quên” Lô Thanh Thảo, “người phụ nữ Việt Nam can trường” Bùi Thị Minh Hằng, “người bạn đồng hành của công nhân” Đoàn Huy Chương và còn đó rất nhiều cựu tù nhân lương tâm tại Việt Nam mà chúng tôi

HÀ NỘI QUYẾT LẤY đất Đồng Tâm giao cho Tập đoàn Viettel thông Quân đội

—Cali Today News 07-07-2017—

không thể nêu hết tên trong bài phóng sự hạn hẹp này dù được ra khỏi nhà tù, nhưng với họ cuộc sống hiện tại không khác nào trong một “nhà tù lớn” mà những tháng ngày trôi qua là những “ngày tù khổ sai” bất tận.

Chúng tôi liên lạc với một cựu tù nhân lương tâm, vừa rời nhà tù trở về trong vòng tay yêu thương của gia đình và người hâm mộ hồi hạ tuần tháng 5 vừa qua, nhạc sĩ Trần Vũ Anh Bình nghẹn ngào trong nước mắt:

“Vi tôi sinh ra và lớn lên mang trong mình dòng máu Việt Nam, yêu nước có chút thôi. Nhưng một chút xíu đó mà tôi bị nhốt trong sự khổ. Ngay cả con vật nhốt nó, nó còn bị cùng quẫn thì huống hồ chi con người mình.”

Cựu tù nhân lương tâm Trần Vũ Anh Bình cho biết anh chịu cảnh tù tội vì những bài hát do mình sáng tác và anh cũng sẽ vẫn tiếp tục cuộc sống của mình trong giai điệu âm nhạc về thân phận của người dân Việt.

Những cựu tù nhân lương tâm mà Đài RFA tiếp xúc đều kết thúc buổi trò chuyện với Hòa Ái rằng cuộc sống những ngày tới còn lắm gian nan nhưng họ sẽ đi tiếp con đường mà họ đã dẫn thân, như tù nhân lương tâm Blogger Mẹ Nấm-Nguyễn Ngọc Như Quỳnh nhấn gửi lời cuối tại phiên tòa ở Nha Trang trong ngày 29/6 và nhạc sĩ Trần Vũ Anh Bình cảm tác mà chưa kịp đặt tựa đề:

“Nếu được lựa chọn cho con làm lại từ đầu, chỉ xin được chọn cho con được đi mãi sau. Mẹ ơi, xin hãy thứ tha, đường đời con mãi ấp ôm một lý tưởng. Lau giọt nước mắt hoen trên đôi mắt của mẹ ơi! Lau giọt nước mắt hoen trên đôi má thơ đơn côi! Giọt nước mắt rơi giữa quê hương. Giọt nước mắt mang tiếng yêu thương vì con vẫn hoài lý tưởng...”



Ông Nguyễn Đức Chung, Chủ tịch thành phố Hà Nội, đã không đứng về phía người dân mà nghiêng về quân đội khi kiên quyết lấy đất ở xã Đồng Tâm để giao cho Tập đoàn Viettel thông quân đội (Viettel).

Sáng ngày 7-7, tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Đức, chính quyền Hà Nội đã có buổi công bố dự thảo kết quả thanh tra đất đai ở xã Đồng Tâm. Buổi công bố này có sự tham dự của ông Nguyễn Đức Chung và một phó Bí thư thành phố khác.

Tại đó, ông Nguyễn An Huy, phó Thanh tra thành phố Hà Nội đã đọc công bố dự thảo kết luận thanh tra. Theo bản dự thảo, toàn bộ đất đai ở đồng Sênh (thuộc thôn Hoàn, xã Đồng Tâm) với diện tích lên đến 59 hecta là đất quốc phòng. Do đó, việc đòi trả tiền bồi thường về đất khi giải phóng mặt bằng của 14 hộ dân đang sử dụng đất ở đây là điều vô lý.

“Đất sân bay Miếu Môn còn nguyên mọc giới bê tông cốt thép, là đất quốc phòng” dự thảo kết luận thanh tra cho biết.

Từ đó, dự thảo kết luận thanh tra cho rằng “không có diện tích 59 hecta đất nông nghiệp như dân nêu”.

Ông Nguyễn Đức Chung lưu ý: vào thời điểm năm 2012 khi Bộ Quốc phòng giao đất phi trường Miếu Môn cho Tập đoàn Viettel để xây dựng sân golf thì bắt đầu xảy ra tranh chấp:

“Chỉ khi đến quân đội giao đất cho Viettel gần đây mới xuất hiện việc người dân vào lấn chiếm. Theo hiểu biết của tôi thì ở đây có một nhóm người kích động để mong muốn đòi quyền lợi”- ông Chung nói.

Trong khi đó, ông Lê Đình Kinh (82 tuổi), người lãnh đạo người dân chống lại việc cướp đất trong một lần cho truyền thông “lề trái” biết: việc chính quyền huyện Mỹ Đức và nay là thành phố Hà Nội kiên quyết lấy đất của dân Đồng Tâm là để giao cho Viettel. Tập đoàn Viettel dùng đất này để xây dựng sân golf mà không phải chi trả bất cứ đồng nào cho dân, nói thẳng ra là muốn cướp trắng.

“Ủy ban Nhân dân huyện Mỹ Đức ra quyết định lấy 59 hecta đất ở xã Đồng Tâm để giao cho Viettel. Số đất này hoàn toàn không có quyết định thu hồi và nhân dân Đồng Tâm từ xưa đến nay vẫn lao động trên mảnh đất này. Ngược lại, cán bộ tham nhũng của xã phân thành 56 lô để bán. Cho nên nhân dân xã Đồng Tâm kiên quyết giữ lại đất nông nghiệp của

minh. Bởi vì nó là tư liệu sản xuất để làm ra của cải vật chất nuôi sống con người”- cụ Kinh trả lời Facebooker Hồng Thái Hoàng.

Theo cụ Kinh, Viettel luôn muốn cướp không 59 ha đất tại đồng Sênh. Vì đây là khu đất địa, rất thuận tiện cho việc kinh doanh sân golf. Vùng đồng Sênh giáp với nhiều tuyến đường huyết mạch đi lại rất thuận lợi.

Sự trở mặt của chính quyền Hà Nội đối với nông dân Đồng Tâm là điều đã được dự báo trước. Tuy nhiên, ngay đối với một người sống lâu như ông Lê Đình Kinh vẫn còn tuyệt đối tin tưởng vào đảng CSVN và chính quyền. Ông không ngờ rằng, cả khi ông là đồng đảng với họ (ông Kinh đã vào đảng CSVN được 55 năm) cũng bị mặt vụ đánh bầm dập đến gãy cả chân.

Vì sao Viettel bất chấp đạo lý, muốn cướp trắng 59 hecta đất nông nghiệp của dân Đồng Tâm?

59 hecta là bằng 590,000m², nếu tính theo giá đền bù nông nghiệp hiện nay sẽ có giá 135,000 đồng/m². Song, nếu phải hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề cho người dân và buộc phải giúp họ tìm kiếm việc làm thì chi phí sẽ nâng lên 675,000đồng/m². Chưa hết, còn phải thêm chi phí bồi thường cho hoa màu có tại đồng Sênh, rồi còn cả điện, đường, cầu, cống mà người dân đã bỏ ra làm thì tối thiểu phải là 817,000 đồng/m².

Song, đó chỉ là khi người dân không kiện cáo, tranh tụng gì. Nếu họ đòi hỏi quyền lợi, buộc phải đền bù theo đơn giá mới mà chính quyền ban hành thì ít nhất tiền đền bù thiệt hại cho mỗi mét vuông đất ở đồng Sênh phải lên tới 1,334,000 đồng. Như vậy, tổng số tiền mà Viettel bỏ ra phải gần 800 tỷ đồng (tương đương với 35 triệu Mỹ kim).

Chính vì đó, trong buổi công bố dự thảo thanh tra đất ở trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Đức, ông Nguyễn Đức Chung mong muốn người dân xã Đồng Tâm “chấp hành” kết luận thanh tra. Cùng với đó, ông Chung còn yêu cầu công an và các ban ngành khác kiên quyết lấy 59 hecta đất ở Đồng Tâm để giao cho Tập đoàn Viettel, xử lý nghiêm những ai cố tình ngăn cản việc giao đất.

Trong buổi công bố dự thảo thanh tra không có sự xuất hiện của ông Lê Đình Kinh, người đứng đơn và là lãnh đạo của người dân xã Đồng Tâm. Báo chí trong nước không nói rõ lý do

ông Kinh không có mặt. Rất có thể do đã bị CA đá gãy chân nên việc đi lại của ông này gặp rất nhiều khó khăn.

Người Quan Sát

ĐỒNG TÂM, SAU 45 NGÀY CỦA HY VỌNG

Cát Linh, phóng viên RFA

Sự chờ đợi của người dân thôn Hoành về kết quả thanh tra đất đai Đồng Tâm dường như được giải quyết vào sáng ngày 7 tháng 7. Chủ tịch UBND TP Hà Nội Nguyễn Đức Chung gọi đây là “thực hiện đúng cam kết” mà ông đã hứa với người dân Đồng Tâm: Sau 45 ngày, tại UBND xã Đồng Tâm, dự thảo kết luận thanh tra đất đai được công bố công khai. Vì sao chỉ là “dự thảo kết luận” nhưng lại công bố rộng rãi?

Dự thảo để thăm dò?

Sau vài diễn biến được gọi là “đầu tiên” trong vụ việc Đồng Tâm, có thể nhắc lại như: Lần đầu tiên trong lịch sử cận đại sau 1975, người dân thôn Hoành, Đồng Tâm, Mỹ Đức thể hiện sự phản kháng của họ đối với vấn đề cưỡng chế đất đai, đền bù, khiếu kiện bằng hành vi bắt giữ 38 cán bộ và cảnh sát cơ động làm con tin; lần đầu tiên mâu thuẫn đất đai được giải quyết bằng cuộc đối thoại giữa một quan chức cấp cao, và kết thúc bằng một bản cam kết cũng là lần đầu tiên trong lịch sử hành pháp và tư pháp của Việt Nam: bản cam kết viết tay của chính ông chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung cùng với chữ ký của những vị đại biểu Quốc hội làm người đại diện.

Thì một lần nữa, đây là lần đầu tiên một kết luận thanh tra được công bố rộng rãi trước người dân với tên gọi “dự thảo kết luận thanh tra”.

Chính ông Chủ tịch UBND TP Hà Nội Nguyễn Đức Chung có đưa ra giải thích và được báo chí trích dẫn lại rằng: *Cơ quan chức năng có thể tổ chức thông báo dự thảo kết luận thanh tra hoặc không, tuy nhiên, để “thực hiện đúng cam kết” thì dự thảo đã được công bố rộng rãi.*

Theo dõi vụ Đồng Tâm từ những ngày đầu cho đến khi diễn ra buổi công bố dự thảo kết luận, tối ngày 7 tháng 7, giáo sư Nguyễn Khắc Mai, nguyên Vụ trưởng Vụ Nghiên cứu, Ban Dân vận Trung ương ĐCSVN cho rằng có một lý do để giải thích cho việc gọi là “dự thảo kết luận”: *“Việc họ dự thảo kết luận thanh tra thì họ có cái lý do, là vì họ không tin chắc cái lập luận của họ. Cho nên họ đưa ra dự thảo để xem xét dự luận nói cái gì, người ta phản bác cái gì? Người ta*

vạch ra cái gì? Người ta vạch ra cái chỗ mâu thuẫn không chính xác... thì họ có thể có cơ hội để điều chỉnh. Tôi suy nghĩ rằng đây là một việc mà họ cũng có sự khôn ngoan”.

Như phân tích của giáo sư Nguyễn Khắc Mai đã đưa ra, cách nói “dự thảo kết luận” là người tham dự được quyền lên tiếng đòi hỏi chỉnh sửa nếu cần thiết. Theo tường thuật của báo trong nước, ông Bùi Văn Kinh, người dân xã Đồng Tâm, có mặt tại buổi công bố có ý kiến lẽ ra người dân thôn Hoành phải nhận được bản dự thảo trước khi công bố để nghiên cứu nội dung. Ông đề nghị cơ quan chức năng đo đạc lại hai khu đất Đồng Sinh và Đồng Đồn với sự giám sát của hai bên chính quyền và người dân, tuy nhiên lời đề nghị của ông không được chấp thuận.

Ngờ ngàng

Cũng theo tường thuật của truyền thông trong nước, Phó chánh thanh tra Hà Nội Nguyễn An Huy trình bày dự thảo kết luận với nhiều nội dung chi tiết trong 1 giờ 30 phút, trước khoảng 200 người gồm đại diện nhân dân thôn Hoành, xã Đồng Tâm (huyện Mỹ Đức) cùng Chủ tịch Hà Nội Nguyễn Đức Chung và lãnh đạo các ban ngành. Một số Luật sư được cho là đại diện nhóm người dân ở thôn Hoành cũng có mặt.

Trong bản dự thảo kết luận, ông nêu, không có diện tích 59 ha đất nông nghiệp xứ đồng Sinh như kiến nghị của ông Lê Đình Kinh (đại diện cho người dân có khiếu kiện ở xã Đồng Tâm), diện tích đất sân bay Miếu Môn thuộc địa giới hành chính xã Đồng Tâm chỉ có 64,11 ha và là đất quốc phòng.

Chủ tịch Nguyễn Đức Chung, người từng ký cam kết không khởi tố người dân Đồng Tâm, khẳng định rằng, một số quyết định liên quan trong đó có quyết định của UBND TP Hà Nội năm 2014 về khu đất quốc phòng sân bay Miếu Môn 236,9 ha là “đúng pháp luật”. Ngược lại, GS Ng. K. Mai hoàn toàn không đồng ý với kết quả của dự thảo kết luận trên: *“Những kết luận sơ bộ thì tôi thấy nhiều điều không trung thực, và đây là cái năng lực cũng như là thái độ xưa nay của họ thôi. Họ không muốn đi đến cái chân lý tận cùng đâu”.*

Chân lý mà giáo sư Nguyễn Khắc Mai cho rằng cần phải đi đến tận cùng trong giải quyết vấn đề Đồng Tâm, chính là nhìn ra sai lầm đầu tiên, cũng là lớn nhất, đó là chuyển đổi mục tiêu sử dụng đất không rõ ràng minh bạch: *“Người ta giao cho anh làm sân bay chứ không phải nói là đất quốc phòng chung chung rồi*

anh muốn làm gì thì anh làm. Khi anh đã không làm sân bay thì nguyên tắc anh phải trả lại cho Chính phủ để Chính phủ trả lại cho dân. Hiện nay dân cũng có yêu cầu rất lớn để làm ăn sinh sống. Đó là sai lầm rất lớn của họ”.

Cùng nhận định trên, Luật sư Đặng Đình Mạnh chia sẻ trên trang cá nhân của ông rằng: Những nguyên nhân chính yếu gây nên “sự cố” Đồng Tâm như chính sách về sở hữu đất đai, về giải quyết khiếu nại, về tình trạng tham nhũng hoặc yếu kém của cán bộ công chức... đều bị xem nhẹ”.

Khoảng hai tuần trước, Công an thành phố Hà Nội ra quyết định khởi tố hình sự vụ Đồng Tâm, ông Lê Đình Kinh chia sẻ trong một video clip trên mạng xã hội: *“Tôi muốn nói với ông Nguyễn Đức Chung rằng hãy chờ kết quả thanh tra trước khi có quyết định khởi tố”.*

Qua đó, nhiều ý kiến nói rằng người dân Đồng Tâm đang trông ngóng và hy vọng vào một kết luận thanh tra sẽ chứng minh được việc họ bắt giữ cán bộ là một động thái bảo vệ đất đai của mình.

Thế nhưng, ngay sau khi bản dự thảo kết luận được công bố, trả lời phóng viên Đài Á Châu tự do, ông Lê Đình Doanh, cháu nội cụ Lê Đình Kinh, một trong 4 người từng bị công an Hà Nội bắt liên quan đến vụ tranh chấp đất đai này cho biết bản thân anh và hầu hết người dân Đồng Tâm rất bất mãn.

“Kết luận này là sai hoàn toàn bởi vì từ ngày tôi còn nhỏ đã theo ông bà vào trong đó dỡ sắn, trồng lạc, ngô ở trong đó suốt nên họ nói vậy là sai hoàn toàn. Bây giờ bà con cũng đang rất bức xúc khi nghe được tin đó”.

Theo lời ông Doanh, đất này là đất nông nghiệp của dân từ ngày xưa đến giờ, và Đồng Tâm lại chuẩn bị dấy sóng.

Và ông Lê Đình Kinh, người được cho là thủ lĩnh của thôn Hoành, sau khi theo dõi diễn biến buổi công bố dự thảo kết quả thanh tra, đã trả lời báo chí trong nước rằng “Chúng tôi sẽ tiếp tục kiến nghị lên Chính phủ”.

Ông chính là người nói lời cảm ơn ông Ng. Đức Chung trong một đoạn video lan truyền trên mạng xã hội, với nội dung: Nếu ông Nguyễn Đức Chung không về xử lý vụ Đồng Tâm thì có thể xảy ra vụ Thiên An Môn tại Việt Nam, và từ đó sẽ để lại cho thế độ một vết nhơ không xóa được.

